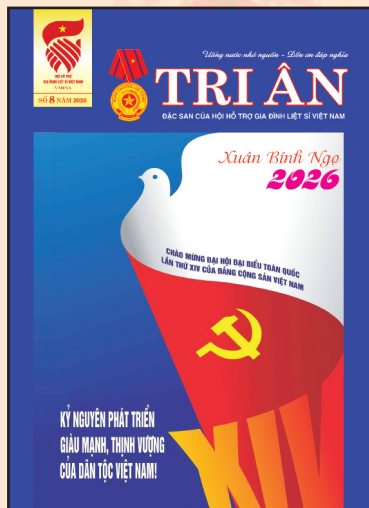
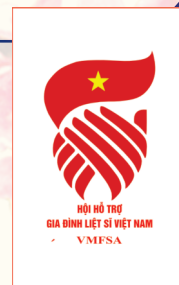


ĐẶC SAN CỦA HỘI HỖ TRỢ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ VIỆT NAM

# TRI ÂN

Uống nước nhớ nguồn - Đền ơn đáp nghĩa

SỐ 8 NĂM 2026



Chịu trách nhiệm  
**HOÀNG KHÁNH HƯNG**

Ban Biên tập  
**PHAN SỸ THAO**  
**ĐOÀN VIỆT PHƯƠNG**  
**LÊ QUÝ HOÀNG**

Tòa soạn  
Số 36 Hoàng Diệu, Ba Đình  
Hà Nội  
Tel: 069553958  
Email: [hhtgdslvn@gmail.com](mailto:hhtgdslvn@gmail.com)

Giấy phép xuất bản số  
**14/GP-XBĐS**  
do Cục Báo chí - Bộ TT&TT  
cấp ngày 28 tháng 01 năm 2026

Bìa 1: Tranh cổ động của  
**Nguyễn Duy Thành**

Trình bày  
**Họa sỹ DUY QUANG**

In tại công ty  
**TNHH-MTV In Quân đội**

## TRONG SỐ NÀY

### CHÍNH LUẬN

- 4** Việc làm thầm lặng, nặng nghĩa tri ân  
**6** Thư của Chủ tịch Hội  
**8** Bác Hồ với tết Bính Ngọ năm 1966  
**10** Đại hội XIV, mở đầu kỷ nguyên xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng  
Trích báo cáo về các văn kiện trình Đại hội XIV Đảng của **TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM**  
**12** Thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công phải đầy đủ, kịp thời, tuyệt đối không đùn đẩy trách nhiệm  
**TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM**  
**15** “Ba đột phá chiến lược” là trụ cột để phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới  
**PHAN SỸ THAO**  
**18** Hội tiếp tục là điểm tựa tinh thần tin cậy của các gia đình liệt sĩ và là nhịp cầu nối bền chặt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân  
**Trung tướng VŨ CHIẾN THẮNG**  
**21** Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam - nơi gửi gắm niềm tin  
**Trung tướng HOÀNG KHÁNH HƯNG**  
**24** Đại hội IV Hội HTGDLS Việt Nam  
**Chương trình hành động giai đoạn 2025-2030**  
**HỘI HỖ TRỢ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ VIỆT NAM**  
**28** Mùa xuân - Mùa đoàn tụ, mùa tri ân  
**VIỆT PHƯƠNG**  
**KINH TẾ - XÃ HỘI - QUỐC PHÒNG AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI**  
**30** Bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2025  
**NGUYỄN THU HƯƠNG**  
**34** Chọn tha thứ nhưng không lãng quên  
**NGUYỄN THU HƯƠNG**

**37** Những dấu ấn nổi bật trong công tác quân sự, quốc phòng năm 2025  
Theo báo QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

### SÔNG MÃI VỚI NON SÔNG

**42** Liệt sĩ phi công Nguyễn Phi Hùng  
NHẬT MINH

**44** Anh hùng liệt sĩ Lê Xuân Đĩnh

**45** Chuyện về bức thư của liệt sĩ Nguyễn Thị Xuân Mai  
HỒNG LOAN

### GƯƠNG SÁNG TRI ÂN

**47** Cán bộ, hội viên CCB tỉnh Đồng Nai hướng về các anh hùng, liệt sĩ  
VĂN QUÂN

**49** Người CCB, thương binh nặng tình với đồng đội  
NGUYỄN BÁ THUYẾT

**52** Tấm lòng Ni trưởng Thích Diệu Hương  
HOÀNG GIANG

**54** Phạm Ngọc Mậu - đau đáu lời thề với đồng đội  
ĐỖ QUANG NHUẬN

**56** Đón anh về với quê hương  
QUANG HƯNG

**58** Những chuyến tàu kết nối đạo lý và tình người  
Đại tá ĐOÀN VIỆT PHƯƠNG

### HOẠT ĐỘNG - TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM

**61** 5 sự kiện ấn tượng năm 2025  
PHAN SỸ THAO

**64** Xây mái ấm - gửi trọn nghĩa tình  
BÙI BÌNH

**67** Sự lan toả của App thiện nguyện 2707  
LÊ QUÝ HOÀNG

**69** Tập trung xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức Hội và phát triển hội viên  
Trung tướng TRẦN TẤN HÙNG

**72** Tìm kiếm hài cốt liệt sĩ nhìn từ thực tế của Hội HTGĐLS tỉnh Phú Thọ  
Đại tá PHẠM QUYẾT CHIẾN

**75** Bài học vận động tài trợ ở Hội HTGĐLS tỉnh Nghệ An  
HỒ ĐỨC THÀNH

**78** Xây dựng, phát triển các tổ chức liên kết ở Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Ninh Bình  
Đại tá PHẠM NGỌC HIỆU

**81** Một số trao đổi về thu thập, đính chính thông tin mộ liệt sĩ  
THÁI VĂN QUÂN

### VĂN HOÁ - VĂN NGHỆ

**84** Năm Ngọ nói chuyện thành ngữ về ngựa  
TS. PHẠM VĂN TÌNH

**87** Ratanakiri hành trình những mùa khô  
PHẠM TRƯỜNG GIANG

**90** Ngọn lửa tình yêu của người vợ lính  
THIÊN AN

**92** Đào sớm  
Mùa yêu thương  
NGUYỄN XUÂN BÌNH

**93** Lá thư lưu lạc  
PHƯƠNG VIỆT

**93** Lá thư lưu lạc  
THÁI CHUNG

### KÝ ỨC CHIẾN TRANH

**94** Về bức ảnh liệt sĩ Nguyễn Thị Phúc  
HOÀNG ANH

**95** Ký ức người lính trong chiến dịch giải phóng Bù Đăng  
DUY NGUYỄN

**96** CCB Nguyễn Văn Tích kể chuyện về chiến công bộ đội tên lửa bắn rơi pháo đài bay B52 của Mỹ  
TRẦN NAM CHUÂN

### VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

**98** Những quy định mới về vận chuyển hài cốt liệt sĩ qua đường tàu hỏa  
BAN TUYÊN TRUYỀN



*Chúc mừng năm mới*

*Xuân Bình Ngọ  
2026*

**LƯƠNG CƯỜNG**  
Chủ tịch  
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam



# Việc làm thầm lặng, nặng nghĩa tri ân

Năm 2025 khép lại với những ấn tượng sâu sắc, khó quên; đó là một năm đất nước tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30-4 và 80 năm Cách mạng Tháng 8 thành công và Quốc khánh 2-9 đã khơi dậy niềm tự hào, tự tôn dân tộc; nhưng cũng là năm đất nước chống chịu với những tác động từ bên ngoài và bão lũ lịch sử chưa từng có hàng chục năm nay. Đối với Hội HTGDLS Việt Nam kỷ niệm 15 năm ngày thành lập và Đại hội lần thứ IV nhiệm kỳ 2025-2030 thành công rất tốt đẹp. Điều đáng ghi nhận, phần khởi là Hội và các tổ chức Hội, cán bộ, hội viên trong cả nước đã cống hiến không

một môi cho sự nghiệp tri ân các anh hùng liệt sĩ.

Với công việc bình thường, rất bình thường như tư vấn các chế độ chính sách và thông tin tìm kiếm hài cốt liệt sĩ; thu thập, khớp nối, hỗ trợ đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ, năm 2025, Hội và các tổ chức Hội đã trả lại tên cho 122 liệt sĩ (xác định bằng phương pháp giám định ADN và phương pháp thực chứng); hỗ trợ cất bốc, di chuyển 193 lượt trường hợp đưa hài cốt liệt sĩ về quê hương yên nghỉ (trong đó có gần chục hài cốt liệt sĩ được vận chuyển bằng tàu hỏa miễn phí).

Tinh thần năng động, sáng tạo, tích cực, các tổ chức hội đã triển khai nhiều hình thức và biện pháp



vận động tài trợ từ nguồn lực xã hội để tri ân liệt sĩ với số tiền lên tới 24,919 tỷ đồng. Nhờ đó, đã tặng 96 Nhà tình nghĩa, sửa chữa nâng cấp 23 nhà; tặng 127 sổ tiết kiệm và 9.310 suất quà tới thân nhân gia đình liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Phụng dưỡng 43 Bà mẹ VNAH. Tổ chức 53 đoàn cán bộ, thân nhân liệt sĩ đi viếng các nghĩa trang liệt sĩ. Cùng với công tác tri ân liệt sĩ, công tác thiện nguyện hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, bão lũ, khó khăn trong cuộc sống tại nhiều vùng miền trong cả nước bằng tiền và vật chất lên tới chục tỷ đồng. Ghi nhận những kết quả đạt được của Hội và các tổ chức Hội, Trung tướng Vũ Chiến Thắng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ đã phát biểu tại Đại hội lần thứ IV nhiệm kỳ 2025-2030 Hội HTGDLS Việt Nam ngày 24/12/2025 *“Những kết quả mà Hội đã đạt được không chỉ góp phần xoa dịu nỗi đau mất mát do chiến tranh để lại, mà còn củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ, làm cho xã hội*

*được bình yên hơn qua công tác tri ân; lan tỏa mạnh mẽ giá trị nhân văn cao đẹp của dân tộc Việt Nam anh hùng.”*

Một mùa xuân mới đang đến gần, mùa xuân năm Bính Ngọ-2026; dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và 5 chương trình hành động giai đoạn 2025-2030 mà Đại hội lần thứ IV Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam đã đề ra, cán bộ, hội viên như được tiếp thêm nhiệt huyết để tiếp tục làm tốt những công việc đã hứa với đồng đội “Hòa bình rồi, hãy đưa nhau về” để bớt đi sự chờ đợi, ngóng trông của những người vợ, người mẹ chưa biết tin tức người thân, để bớt đi những hoàn cảnh gia đình liệt sĩ khó khăn; để đất nước đời đời ghi nhớ công ơn của các anh hùng liệt sĩ.

Mùa xuân mới, sức sống mới, niềm tin vào khát vọng đất nước hùng cường, thịnh vượng trở thành sự thật trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta ■

# THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI

*Gửi cán bộ, hội viên  
Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam*

Nhân dịp năm mới Bính Ngọ - 2026, thay mặt Thường vụ Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam, tôi thân ái gửi tới các đồng chí lãnh đạo các tổ chức hội, cùng toàn thể cán bộ, hội viên trong cả nước lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất.

Năm 2025, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song với tinh thần trách nhiệm, nghĩa tình và sự chung sức, đồng lòng, các cấp Hội và hội viên cả nước đã không ngừng nỗ lực, bền bỉ triển khai nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả, góp phần chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các gia đình liệt sĩ; tích cực tham gia công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, xác minh thông tin, chỉnh sửa bia mộ, trả lại tên cho các anh hùng liệt sĩ. Những kết quả đó thể hiện sâu sắc đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc ta, đồng thời khẳng định vai trò, uy tín và vị thế ngày càng cao của Hội trong đời sống xã hội.

Bước sang năm Bính Ngọ - 2026, tôi mong rằng các tổ chức Hội và toàn thể hội viên trong cả nước tiếp tục phát huy truyền thống nghĩa tình, tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo; tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân hảo tâm để đẩy mạnh hơn nữa công tác tri ân liệt sĩ, hỗ trợ gia đình liệt sĩ, góp phần làm vơi đi những mất mát, hy sinh to lớn mà các gia đình đã gánh chịu vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Nhân dịp này, tôi trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp, giúp đỡ quý báu của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước đã luôn đồng hành cùng Hội trong suốt thời gian qua.

Kính chúc các đồng chí và toàn thể hội viên cùng gia đình năm mới mạnh khỏe, hạnh phúc, an khang, thành công; tiếp tục gặt hái nhiều kết quả tốt đẹp trong công tác tri ân liệt sĩ và hỗ trợ gia đình liệt sĩ trên mọi miền Tổ quốc.

*Trân trọng!* ■

# BÁC HỒ

## *với tết Bình Ngọc năm 1966*

ĐỖ KHÁNH VY

Cách đây vừa tròn 60 năm, sáng sớm mừng 1 tết Nguyên đán Bình Ngọc - 1966, Bác Hồ đi thăm và chúc tết cán bộ, chiến sĩ Đại đội 27 pháo cao xạ Quân khu 3 có thành tích bắn rơi máy bay Mỹ, sau đó Bác về thăm một đơn vị bộ đội phòng không bảo vệ đê Mai Lĩnh. Người cũng đến thăm trường Kim Đồng và HTX nông nghiệp Văn Phú, Hoài Đức (Hà Tây cũ) nay là Hà Nội. Cùng ngày, Người chụp ảnh kỷ niệm với các anh hùng, chiến sĩ thi đua quân giải phóng miền Nam đang thăm miền Bắc.

Năm 1965, đế quốc Mỹ leo thang cho máy bay ra đánh phá miền Bắc, nhân dân cả nước sục sôi ý chí chiến đấu với đế quốc Mỹ xâm lược. Ở miền Nam, ngày 26/5/1965 quân ta đã mở màn tập kích thắng lợi, đánh bại một đại đội lính thủy

đánh bộ ở Núi Thành, tiêu diệt và làm bị thương 140 tên, thu toàn bộ vũ khí. Cuối tháng 11/1965 ta mở tiếp các trận tiến công ở Dầu Tiếng, Plây Me tiêu diệt và đánh thiệt hại nặng nhiều tiểu đoàn “ky binh không vận”, loại khỏi vòng hàng nghìn lính viễn chinh Mỹ. Trận Bầu Bàng 11/11/1965 ta tiêu diệt gọn lực lượng quân Mỹ lớn nhất kể từ khi chúng đổ bộ vào miền Nam. Gần 2000 tên Mỹ, 30 xe tăng của sư đoàn bộ binh số 1 “Anh Cả đỏ” bị tiêu diệt. Các chiến thắng đó đã khẳng định ý chí quyết tâm đánh giặc Mỹ và thắng Mỹ của quân và dân ta ở chiến trường. Còn ở miền Bắc nhân dân ta hăng say sản xuất “mỗi người làm việc bằng hai”. Phong trào thanh niên “ba sẵn sàng”, phụ nữ “ba đảm đang” rất sôi nổi. Quân dân ta đã bắn cháy nhiều máy bay, tàu chiến địch.



Chính vì vậy, tết Bính Ngọ năm 1966 Bác Hồ có thơ chúc mừng năm mới:

*Mừng miền Nam rục rờ chiến công,  
Nhiều Dầu Tiếng, Bầu Bàng, Plei Me, Đà Nẵng,  
Mừng miền Bắc chiến đấu anh hùng.  
Giặc Mỹ leo thang ngày càng thua nặng,  
Đồng bào cả nước đoàn kết một lòng,  
Tiền tuyến hậu phương, toàn dân cố gắng,  
Chống Mỹ, cứu nước, ta nhất định thắng.*

60 mùa xuân đã đi qua, giờ đây cả nước đang tung bừng phấn khởi chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Chào đón mùa xuân Bính Ngọ - 2026 với lòng bồi hồi, xúc động tưởng nhớ đến Bác và đọc những vần thơ chúc tết của Bác năm nào, như khơi dậy niềm tự hào có Đảng, Bác Hồ dẫn dắt dân tộc ta viết tiếp trang sử vẻ vang trong kỷ nguyên xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc ■



# ĐẠI HỘI XIV, MỞ ĐẦU KỶ NGUYÊN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC HÙNG CƯỜNG, THỊNH VƯỢNG



“**Đ**ại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện chính trị đặc biệt trọng đại của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; là dấu mốc mở ra chặng đường phát triển mới của đất nước trong bối cảnh, cục diện và mục tiêu mới; là Đại hội của ý chí tự chủ chiến lược, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, của khát vọng vươn lên, của niềm tin son sắt vào con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Đại hội XIV diễn ra trong thời điểm lịch sử có ý nghĩa sâu sắc: Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết, thống nhất, quyết tâm vững bước tiến tới hai mục tiêu chiến lược: 100 năm đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930 - 2030) và 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1945 - 2045). Từ đó đặt ra yêu cầu: Phải nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng tình hình; phải quyết tâm đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực quản trị quốc gia; phải hành động mạnh mẽ, quyết liệt, đột phá, hiệu quả, vì một Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.” ■

*Trích báo cáo về các văn kiện trình Đại hội XIV Đảng của Tổng Bí thư Tô Lâm*

# Thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công phải đầy đủ, kịp thời, tuyệt đối không đùn đẩy trách nhiệm

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM



Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì làm việc về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, chế độ đối với người có công với cách mạng; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.  
Ảnh: Thống Nhất/TTXVN

**Chiều 16/12/2025, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì buổi làm việc với đại diện các ban, bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, chế độ đối với người có công với cách mạng; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.**

Cùng dự có Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà, và các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương.

Phát biểu mở đầu buổi làm việc, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, những năm qua, với sự

nỗ lực của Trung ương, các bộ, ngành và địa phương, công tác người có công đã đạt nhiều kết quả rất đáng trân trọng. Nhiều chính sách được điều chỉnh theo hướng ngày càng tốt hơn, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và quyết tâm của cả hệ thống chính trị đối với các đối tượng chính sách. Qua đó củng cố niềm tin

của nhân dân vào sự chăm lo của Đảng và Nhà nước đối với những người đã hy sinh, có đóng góp cho đất nước.

Bên cạnh những kết quả quan trọng, Tổng Bí thư đã thẳng thắn chỉ ra vẫn còn những việc cần phải làm sớm, những việc chưa làm được còn những tồn đọng kéo dài qua nhiều thập niên và còn một số yêu cầu cấp bách đòi hỏi phải có cách tiếp cận mạnh mẽ, kịp thời và căn cơ hơn.

Tổng Bí thư chỉ rõ, hệ thống thể chế, chính sách vẫn còn bất cập. Một số quy định chưa theo kịp thực tiễn trong xác nhận người có công, xử lý hồ sơ không còn giấy tờ, chi trả chế độ... Nhiều nhóm đối tượng đặc biệt như Mẹ Việt Nam anh hùng, lão thành cách mạng, thương binh nặng, chiến sĩ bị địch bắt tù đày... ngày một giảm, nếu không khẩn trương, trách nhiệm, sẽ không còn nhiều thời gian để phụng dưỡng họ một cách đầy đủ và trọn vẹn nhất. Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở các chiến trường trọng điểm còn rất nhiều khó khăn; số liệt sĩ chưa tìm được hài cốt còn lớn; diện tích bom mìn chưa rà phá rộng; nguồn lực còn hạn chế. Những kỷ vật, di vật của cán bộ, chiến sĩ gửi lại trước khi đi chiến trường đã được lưu giữ hàng chục năm nhưng chưa được trao trả đầy đủ cho thân nhân...

Từ thực tiễn đặt ra và yêu cầu của giai đoạn mới, Tổng Bí thư gợi mở, về hoàn thiện thể chế, chính sách đối với người có công với cách mạng, cần điều chỉnh, bổ sung như thế nào để hệ thống chính sách thật sự đồng bộ, hiện đại, minh bạch, thuận lợi hơn, phù hợp với yêu cầu mới. Về công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, cần làm gì để đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm tính khả thi, an toàn, chính xác và hiệu quả, đáp ứng mong mỏi chính đáng của thân nhân và nhân dân. Về rà soát, trao trả kỷ vật của các chiến sĩ gửi lại, cần tiếp cận nhiệm vụ này như thế nào để vừa gìn giữ giá trị lịch sử, vừa thể hiện đầy đủ tính nhân văn, sự tri ân sâu sắc đối với người đã hy sinh. Về đẩy mạnh xác định danh tính liệt sĩ bằng công nghệ ADN, cần áp dụng phương thức như thế nào để nâng cao độ chính xác, tận dụng mạnh mẽ thành tựu khoa học - công nghệ, rút ngắn thời gian, đáp ứng nguyện vọng của hàng trăm nghìn gia đình. Về nguồn lực, cơ chế phối hợp và tổ chức thực hiện, làm thế nào để huy động tối đa sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của nhân dân và xã hội; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm...

Tại buổi làm việc, đại diện Bộ Nội vụ đã báo cáo tình hình thực hiện chủ trương, chính

sách, chế độ đối với người có công với cách mạng; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ. Cả nước hiện có 52 trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công. Hiện nay, tại 28 trung tâm có chức năng nuôi dưỡng người có công đang trực tiếp chăm sóc đối với 1.578 người. Trong giai đoạn từ 2022 đến 2024, cả nước đã thực hiện điều dưỡng đối với 1,1 triệu người có công.

Chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng được triển khai hiệu quả, đáp ứng được nguyện vọng của người có công, thân nhân liệt sĩ. Trong giai đoạn từ 2013 đến 2025, đã hỗ trợ cho hơn 400 nghìn hộ người có công.

Việc công nhận người có công với cách mạng được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm công khai, minh bạch. Năm 2017, căn cứ chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, cơ quan quản lý nhà nước đã ban hành quy trình đặc biệt để xem xét giải quyết hồ sơ tồn đọng. Sau 5 năm, đã giải quyết hơn 7.000 hồ sơ, trong đó trình Thủ tướng Chính phủ công nhận và cấp Bằng Tổ quốc ghi công đối với 2.400 liệt sĩ, công nhận trên 2.700 thương binh, người hưởng chính sách như thương binh. Cả nước có trên 7.000 công trình ghi công liệt sĩ, trong đó có trên 3.000 nghĩa trang liệt sĩ.

Về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin, hiện có trên 900 nghìn hài cốt liệt sĩ được quy tập, an táng tại các nghĩa trang liệt sĩ trên toàn quốc, trong đó khoảng 300 nghìn mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin; khoảng 175 nghìn hài cốt liệt sĩ ở trong nước, nước ngoài chưa được quy tập về nghĩa trang liệt sĩ.

Từ năm 2021 đến năm 2025, toàn quốc đã tìm kiếm, quy tập được 6.959 hài cốt liệt sĩ. Giai đoạn 2021 - 2025, đã tiếp nhận 13.404 mẫu; qua phân tích, so sánh, đối chiếu ADN giữa mẫu hài cốt liệt sĩ và mẫu thân nhân liệt sĩ đã xác định được danh tính đối với 103 hài cốt liệt sĩ.

Sau khi nghe báo cáo và các ý kiến trao đổi thẳng thắn, trách nhiệm của đại diện các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, kết luận tại buổi làm việc, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định, chính sách đối với người có công với cách mạng; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc về đạo lý, lịch sử và nhân văn; là thước đo trách nhiệm của Đảng, Nhà nước đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Đây cũng là nhiệm vụ thực hiện nghị quyết của Đảng.

Về quan điểm chỉ đạo chung, Tổng Bí thư yêu cầu, việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công phải bảo đảm đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng; tuyệt đối không đùn đẩy trách nhiệm gây chậm trễ; phải xác định rõ: giải quyết căn bản những tồn đọng về người có công và liệt sĩ.

Về phân công một số nhiệm vụ cụ thể, Tổng Bí thư giao: Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về người có công; hoàn thành xử lý căn bản các tồn đọng về chính sách người có công trong năm 2026; đẩy nhanh tiến độ giám định ADN, tháo gỡ ngay các điểm nghẽn về cơ chế, kinh phí, công nghệ; phối hợp với Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan, bảo đảm thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng; cân đối nguồn lực để đảm bảo triển khai các chính sách, đề án hiệu quả, đúng tiến độ; nghiên cứu có chính sách đối với bộ đội phục viên, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, dân quân tự vệ; xem xét chính sách về thi đua – khen thưởng.

Quân ủy Trung ương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng Đề án, đẩy nhanh rà phá bom mìn, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, nhất là tại các địa bàn trọng điểm.

Đảng ủy Công an Trung ương chủ trì xây dựng và vận hành Ngân hàng Gen thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin; phối hợp xây dựng Đề án nâng cấp công nghệ giám định ADN theo hướng hiện đại, tự chủ, đẩy nhanh tiến độ thu thập, phân tích, đối chiếu ADN; tăng cường hợp tác quốc tế, thuê đơn vị nước ngoài giám định khi cần thiết.

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các địa phương kiểm kê toàn bộ hiện vật, kỷ vật đang được lưu giữ.

Tổng Bí thư đề nghị, các cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo rà soát các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công để đầu tư, nâng cấp, nâng cao năng lực quản lý, thực hiện tốt chính sách điều dưỡng, chăm sóc, hỗ trợ người có công với cách mạng; tu bổ, tôn tạo trang nghiêm nghĩa trang, công trình ghi công liệt sĩ trở thành địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống cách mạng; cần xác định công tác người có công là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, không hình thức, không né tránh, không đùn đẩy.

Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ, kịp thời tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo tháo gỡ khó khăn phát sinh ■

# “BA ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC” là trụ cột để phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

PHAN SỸ THAO

**T**rong Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Đảng ta tiếp tục khẳng định thực hiện các đột phá chiến lược mà đại hội XIII của Đảng đã đề ra không những có giá trị chỉ đạo thực hiện cho cả giai đoạn 2021-2030, mà còn đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong nhiệm kỳ 2026-2030 cần bổ sung, cụ thể hóa cho phù hợp; tập trung vào những nội dung then chốt đó là: Đột phá về thể chế; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

Vì sao Đại hội XIV của

Đảng lại khẳng định phải tiếp tục thực hiện 3 đột phá chiến lược? Chúng ta đều biết 3 đột phá chiến lược về (thể chế, hạ tầng và nhân lực) là nền móng bất biến của mọi chiến lược phát triển đất nước. Các đột phá đã được triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội các khóa XI, XII, XIII đem lại nhiều thành tựu về kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh, đối ngoại góp phần vào sự nghiệp đổi mới đất nước. Tuy nhiên tại đại hội XIII, Báo cáo chính trị đã chỉ rõ những mặt còn hạn chế, yếu kém trong thực hiện 3 đột phá chiến lược, đó là: Hoàn thiện thể chế còn chậm. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội

chủ nghĩa còn nhiều vướng mắc, bất cập chưa được tháo gỡ. Đổi mới giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa thật sự trở thành động lực then chốt thúc đẩy kinh tế-xã hội... Mặt khác, mỗi giai đoạn phát triển đòi hỏi một cách tiếp cận mới, nâng tầm nội hàm của từng đột phá lên một chuẩn mực cao hơn. Nhiều quốc gia như Hàn Quốc, Singapore hay Phần Lan đều đi theo mô hình này. Họ không thay đổi “3 đột phá”, mà liên tục nâng cấp nội hàm và chất lượng thực thi. Nhờ đó, họ duy trì được nền tảng phát triển ổn định, đồng thời mở ra những ngành công nghiệp mũi nhọn mới.



Vậy 3 đột phá chiến lược trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng lần này được nâng tầm trong thời kỳ phát triển mới như thế nào?

### 1-Đột phá về thể chế

“Phát triển nâng cao năng lực hoạch định và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để khơi thông, giải phóng và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực; đẩy mạnh phân cấp phân quyền trong quản lý, quản trị phát triển giữa Trung ương và địa phương, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương; thúc đẩy đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới

sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ, kiến tạo phát triển, phát triển lực lượng sản xuất mới, các mô hình, phương thức sản xuất kinh doanh mới”.

Về thực chất đột phá về thể chế ở việc xây dựng khung khổ pháp lý đáp ứng yêu cầu thúc đẩy phát triển nền kinh tế số hiện nay; thứ hai là xây dựng cơ chế chính sách đột phá, vượt trội để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển các mô hình kinh tế mới, các công trình trọng điểm quốc gia; thứ ba là áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt có khả năng cạnh tranh quốc tế cho các vùng động lực, cực tăng trưởng, hành lang kinh tế, đặc khu kinh

tế, đặc khu công nghệ, khu trung tâm thương mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế . Yêu cầu cấp bách hiện nay là phải đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực. Thực tế cho thấy, nhiều “nút thắt” thể chế xuất phát từ sự chông chéo giữa Trung ương và địa phương, giữa các bộ, ngành vì thế, cần trao quyền đi đôi với trách nhiệm, tăng cường minh bạch, giám sát và phòng ngừa lạm quyền. Thực tế những năm vừa qua, sự phối hợp gắn kết giữa Chính phủ và Quốc hội khóa XV trong quá trình xây dựng luật đã tháo gỡ những lực cản, điểm nghẽn về thể chế để kinh tế đất nước phát triển.

## 2-Phát triển nguồn lực chất lượng cao

Đối với đột phá về nhân lực, nhiều nước trên thế giới đang chuyển mạnh sang đào tạo tinh hoa trong các lĩnh vực mũi nhọn AI, bán dẫn, công nghệ sinh học. Để hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao có tầm chiến lược, vừa tinh hoa, vừa gắn với nhu cầu phát triển công nghiệp, công nghệ cao, chúng ta cần bắt đầu từ việc xác định rõ các lĩnh vực mũi nhọn mang tính chiến lược và có lợi thế cạnh tranh quốc gia. Vì vậy Văn kiện Đại hội XIV của Đảng xác định “Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, bảo đảm khách quan, dân chủ, thực chất, hiệu quả, nhất là công tác thẩm định, đánh giá cán bộ theo đúng chủ trương “có vào, có ra”, “có lên, có xuống”. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cấp chiến lược và cấp cơ sở thật sự tiêu biểu, có tư duy, năng lực quản trị tiên tiến, phù hợp với mô hình tổ chức và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước”.

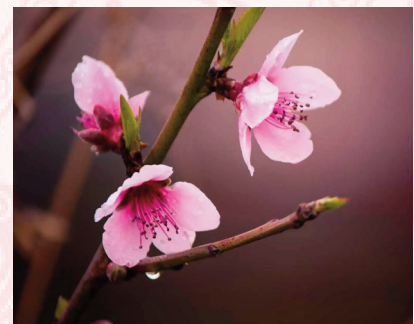
## 3-Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

Về đột phá hạ tầng, nếu như giai đoạn trước chúng ta tập trung vào cao tốc, cảng biển, sân bay thì giờ đây trong bối cảnh kinh tế số, các chuyên gia cho rằng chúng ta phải xây “cao tốc dữ liệu”. Hạ tầng số là mạch máu của nền kinh tế hiện đại, nơi dữ liệu trở thành tài nguyên chiến lược và an ninh mạng là tuyến phòng thủ quốc gia. Văn kiện Đại hội XIV ghi “Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đa phương thức, hạ tầng công nghệ phục vụ quá trình quản lý, quản trị và kiến tạo phát triển, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu”.

Như vậy có nghĩa giai đoạn (2026-2030) chúng ta phải tập trung đầu tư, xây dựng các trục giao thông đường bộ cao tốc quan trọng, cảng biển cửa ngõ kết hợp trung chuyển quốc tế, các cảng hàng không lớn, tuyến đường sắt cao tốc Bắc-Nam, tuyến đường sắt Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng hoàn thành vào năm 2030 v.v..Đầu tư, xây dựng hạ tầng năng lượng như nhà máy điện hạt nhân, công nghệ tiên tiến, an toàn, nhà máy điện hạt nhân mô-đun nhỏ; phát triển

các dự án năng lượng tái tạo. Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số bảo đảm đồng bộ, hiện đại cho chuyển đổi số quốc gia. Phát triển các nền tảng số quốc gia, tiện ích kỹ thuật số thiết yếu đáp ứng được chính phủ số, xã hội số, công dân số. Phát triển đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, trung tâm dữ liệu lớn bảo đảm kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ và khai thác phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước, khát vọng xây dựng đất nước hùng cường thịnh vượng, đưa đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng XHCN, sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và ước vọng của toàn thể dân tộc ■



# Hội tiếp tục là điểm tựa tinh thần tin cậy của các gia đình liệt sĩ và là nhịp cầu nối bền chặt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân

Trung tướng VŨ CHIẾN THẮNG  
Thủ trưởng Bộ Nội vụ



Trung tướng Vũ Chiến Thắng, Thủ trưởng Bộ Nội vụ phát biểu chỉ đạo đại hội.

- Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

- Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

- Kính thưa các mẹ Việt Nam anh hùng, các thân nhân gia đình liệt sĩ và các quý vị đại biểu,

- Thưa toàn thể Đại hội!

Hôm nay, tôi rất vui mừng được thay mặt lãnh đạo Bộ Nội vụ tới dự Đại hội nhiệm kỳ IV của Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam. Trước hết, tôi xin gửi đến quý vị đại biểu, các mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân gia đình liệt sĩ và toàn thể hội viên lời chào trân trọng nhất, chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh

phúc! Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Đại hội lần này diễn ra trong bối cảnh rất ý nghĩa, kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng 8 thành công và Quốc khánh 2-9, là dấu mốc lịch sử quan trọng, đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Sự kiện này được tổ chức trọng thể với

hiều hoạt động ý nghĩa, nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, đặc biệt khi Đảng và Nhà nước quan tâm tới chính sách đối với người có công với cách mạng. Mới đây nhất, ngày 16/12/2025, đồng chí Tổng Bí thư đã nhấn mạnh tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Nội vụ và các ban, bộ, ngành TW: *“Chính sách đối với người có công với cách mạng, công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc về đạo lý, lịch sử và nhân văn, là thước đo trách nhiệm của Đảng, Nhà nước đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Đây không chỉ là nhiệm vụ quản lý Nhà nước, mà là mệnh lệnh chính trị, là đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với người có công với cách mạng”*. Đó là định hướng lớn, là động lực thúc đẩy chúng ta hành động quyết liệt hơn, qua đó đặt ra những yêu cầu và thách thức ngày càng cao đối với vai trò, trách nhiệm của Hội trong giai đoạn tới.

***Thừa các đồng chí và quý vị đại biểu!***

Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam là tổ chức xã hội của công dân, tổ chức Việt Nam

hoạt động với tôn chỉ, mục đích: Tập hợp đoàn kết hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội. Tôn vinh, tri ân các anh hùng liệt sĩ và gia đình liệt sĩ; hỗ trợ các gia đình liệt sĩ tiếp cận, thực hiện các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước; tham gia nghiên cứu, đề xuất với các cơ quan quản lý Nhà nước về các giải pháp thực hiện chế độ, chính sách đối với các anh hùng liệt sĩ và gia đình liệt sĩ.

Qua theo dõi, Bộ Nội vụ nhận thấy trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam đã không ngừng phát triển, từng bước khẳng định vai trò là một trong những nhịp cầu nối tin cậy giữa Đảng, Nhà nước, các cơ quan chức năng với thân nhân các gia đình liệt sĩ.

Hội đã chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức hoạt động, tập trung vào những việc làm thiết thực như: tham gia xác minh, kết nối thông tin tìm kiếm hài cốt liệt sĩ; vận động xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa; trao sổ tiết kiệm, quà tri ân; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho thân nhân liệt sĩ. Những kết quả đó không chỉ góp phần xoa dịu nỗi đau mất mát do chiến tranh để lại, mà còn củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ, làm cho xã hội được bình yên hơn.

Qua công tác tri ân, lan toả mạnh mẽ giá trị nhân văn cao đẹp của dân tộc Việt Nam.

Chúng tôi rất phấn khởi trước sự nỗ lực phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, tâm huyết, nghĩa tình với đồng đội vì mục đích hoạt động: Tôn vinh và tri ân các anh hùng liệt sĩ, gia đình liệt sĩ. Hội đã có nhiều sáng kiến, hình thức hoạt động linh hoạt theo đúng pháp luật và Điều lệ Hội đã được Bộ Nội vụ phê duyệt.

Thay mặt lãnh đạo Bộ Nội vụ, tôi ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực, tâm huyết và kết quả mà Hội đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua. Đó là kết quả của sự dấn thân, của trách nhiệm xã hội và của những trái tim luôn đau đáu với những người đã hy sinh vì Tổ quốc.

Bước vào nhiệm kỳ IV, bối cảnh mới đặt ra cho Hội cả thời cơ và thách thức. Đất nước đang phát triển nhanh, yêu cầu quản trị xã hội ngày càng cao, nhưng hậu quả chiến tranh vẫn còn đó, những trường hợp liệt sĩ chưa được xác định danh tính, những gia đình vẫn chưa trọn vẹn niềm an ủi. Điều đó đòi hỏi Hội tiếp tục đổi mới cách làm, tăng cường phối hợp với các cơ quan Nhà nước, ứng dụng khoa học - công nghệ, đồng thời huy động mạnh mẽ hơn nữa nguồn lực xã hội để thực hiện sứ mệnh của mình.

## CHÍNH LUẬN

Bộ Nội vụ, với chức năng quản lý Nhà nước về hội, luôn sẵn sàng đồng hành, phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Hội hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, phát huy vai trò và giá trị nhân văn sâu sắc của Hội. Chúng tôi tin tưởng rằng, với truyền thống đã được hun đúc, với đội ngũ cán bộ tâm huyết, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam sẽ tiếp tục là điểm tựa tinh thần tin cậy của các gia đình liệt sĩ và là nhịp cầu nối bền chặt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, với hội viên.

Trong nhiệm kỳ IV, đề nghị Hội tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

*Thứ nhất*, quán triệt quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác thương binh, liệt sĩ và chủ trương chính sách với thân nhân liệt sĩ; tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống “Đền ơn đáp nghĩa”, nhất là đối với thế hệ trẻ.

*Thứ hai*, nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ thân nhân liệt sĩ bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả; lựa chọn đúng đối tượng, đúng việc, công khai, minh bạch, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của thân nhân gia đình liệt sĩ, là niềm tin của doanh nghiệp đóng góp tri ân.

*Thứ ba*, sau Đại hội củng cố tổ chức hội tại 34 tỉnh thành, củng cố hội viên, phát triển hội viên đúng với tôn chỉ, mục đích, và quy định của pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao hiệu quả công tác tìm kiếm, xác minh thông tin.

*Thứ tư*, tăng cường công tác quản lý chặt chẽ các tổ chức thuộc Hội, đảm bảo theo nguyên tắc không vì mục tiêu lợi nhuận trong quá trình tổ chức và hoạt động.

*Thứ năm*, hoàn thiện hồ sơ báo cáo Đại hội, rà soát dự thảo Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) gửi về Bộ Nội vụ. Kịp thời ban

hành chương trình hoạt động của Hội, quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và các quy định khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

***Kính thưa các đồng chí và quý vị đại biểu!***

Với chủ đề của Đại hội “*Tâm huyết - Nghĩa tình - Hiệu quả - Phát triển*”, Đại hội hôm nay sẽ sáng suốt lựa chọn, bầu ra được đội ngũ lãnh đạo Hội nhiệm kỳ IV để chỉ đạo, điều hành tổ chức, hoạt động của Hội ngày càng phát triển mạnh mẽ, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của thân nhân các gia đình liệt sĩ trên cả nước.

Bộ Nội vụ kỳ vọng Ban Chấp hành khóa mới sẽ là một tập thể đoàn kết, có năng lực, uy tín, có tinh thần đổi mới, đủ khả năng dẫn dắt Hội thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội; góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chúc các đồng chí hoàn thành tốt trọng trách được giao, đưa hoạt động của Hội bước sang một giai đoạn mới, phát triển, hiệu quả, thực chất và có chiều sâu.

Cuối cùng, thay mặt Bộ Nội vụ, chúc Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam, chúc các mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân gia đình liệt sĩ và các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc, thành công!

***Xin trân trọng cảm ơn!*** ■



# HỘI HỖ TRỢ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ VIỆT NAM

## *nơi gửi gắm niềm tin*

*Trung tướng* HOÀNG KHÁNH HÙNG

*Trong dòng chảy lịch sử hào hùng của dân tộc, sự hy sinh của các anh hùng liệt sĩ đã trở thành biểu tượng bất tử của lòng yêu nước, là giá trị tinh thần thiêng liêng kết tinh từ máu xương của bao thế hệ. Để tri ân những hy sinh ấy, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGDLS) Việt Nam đã ra đời, phát triển và thực sự trở thành địa chỉ tin cậy, nơi gửi gắm niềm tin của Đảng, Nhà nước và hàng triệu thân nhân gia đình liệt sĩ trên khắp mọi miền Tổ quốc.*

### **Sứ mệnh nhân văn sâu sắc**

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Hội HTGDLS Việt Nam đã xác định mục tiêu lớn nhất là đồng hành cùng thân nhân gia đình liệt sĩ trong hành trình thu thập, xác minh, đính chính thông tin về liệt sĩ, tìm kiếm, quy tập, đưa hài cốt liệt sĩ về quê hương. Đây là công việc không hề đơn giản, bởi mỗi liệt sĩ là một câu chuyện, một ký ức, một bản hùng ca mang dấu ấn thời đại.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ III (2020 -2025), Hội đã chủ động xây dựng mạng lưới cộng tác

viên rộng khắp cả nước, kết nối với các cơ quan chức năng để từng bước đưa thông tin trở về đúng với gia đình, đưa hài cốt liệt sĩ (HCLS) trở về đất mẹ yêu thương, về quê hương. Đảng sau mỗi kết quả là sự tận tâm, trách nhiệm, là nỗ lực không ngơi nghỉ của cán bộ và hội viên. Đối với thân nhân các gia đình liệt sĩ, đó không chỉ là một thông báo, một kết luận, mà là sự hồi sinh của niềm hy vọng, là sự vui bớt nỗi đau đằng đẵng suốt nhiều chục năm. Hội đã trở thành chỗ dựa tinh thần quan trọng của thân nhân liệt sĩ.

Công tác thu thập, hỗ trợ xác minh thông tin liệt sĩ là nhiệm vụ khó, đòi hỏi sự kiên trì, tâm huyết và tỉ mỉ đến từng chi tiết. Nhiều trường hợp thông tin thất lạc, ghi chép không đồng nhất, chiến trường thay đổi địa hình, nhân chứng thưa dần theo năm tháng... khiến cho hành trình đi tìm sự thật càng thêm gian nan. Nhưng không vì thế mà những người làm công tác tri ân nản lòng. Họ xem đó là trách nhiệm, là nghĩa tình, tình thương đối với những người đã ngã xuống.

Hội đã triển khai hiệu quả một số chương trình, như: Hồ



trợ tìm kiếm HCLS; tư vấn, đính chính thông tin trên bia mộ, kết nối giám định ADN; tổ chức gặp mặt nhân chứng; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin; phối hợp với các đơn vị quân đội để đối chiếu hồ sơ; hỗ trợ gia đình liệt sĩ trong quá trình hoàn thiện thủ tục về chế độ chính sách. Theo kết quả thống kê, nhiệm kỳ vừa qua, Hội đã tiến hành giám định ADN cho 325 HCLS (trong đó 77 trường hợp có kết quả đúng là 33); thu thập, kết nối, đính chính thông tin trên bia mộ cho 589 liệt sĩ; hỗ trợ di chuyển 917 HCLS về quê hương (trong đó,

di chuyển bằng đường tàu hỏa 50 HCLS cùng 100 thân nhân liệt sĩ đi kèm); làm thủ tục đề nghị Chính phủ công nhận liệt sĩ, cấp Bằng Tổ quốc ghi công cho 11 liệt sĩ do không đủ nội dung như họ tên, thân nhân liệt sĩ, quê quán....

#### **Lan tỏa sâu rộng hoạt động tri ân trong cộng đồng**

Song song với việc hỗ trợ tìm kiếm thông tin, trong nhiệm kỳ III, Hội còn là lực lượng nòng cốt trong nhiều hoạt động tri ân thiết thực và lan tỏa rộng rãi trong xã hội. Ở bất cứ nơi

đâu, từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, bóng dáng những cán bộ Hội luôn hiện diện trong các hoạt động hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, thăm hỏi, tặng sổ tiết kiệm, tặng quà thân nhân gia đình liệt sĩ, làm đường, làm cầu nghĩa tình trong bão lũ, thiên tai Hội luôn có mặt và tặng hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm...

Những chương trình như “Tri ân liệt sĩ”, “Nghĩa tình đồng đội”, “Kết nối thông tin, chia sẻ yêu thương”... đã thực sự trở thành cầu nối giữa tấm lòng của các mạnh thường quân và nhu

cầu chính đáng của thân nhân liệt sĩ. Mỗi phần quà, mỗi suất hỗ trợ, mỗi sự động viên dù lớn hay nhỏ đều chứa đựng ân tình, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn” ngàn đời của dân tộc.

Hoạt động của Hội không dừng lại ở sự giúp đỡ vật chất, mà còn góp phần gắn kết cộng đồng, tạo nên một phong trào tri ân sâu rộng, để các thế hệ ngày hôm nay không bao giờ quên những gì lớp người đi trước đã hy sinh vì độc lập - tự do của Tổ quốc. Đội ngũ cán bộ của Hội luôn quán triệt tinh thần: Làm việc bằng cái tâm, cống hiến bằng tình nghĩa, với quyết tâm đã nói là làm, có kết quả thật.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, rất nhiều cán bộ, hội viên tuổi đã ngoài 70 tuổi nhưng vẫn miệt mài đi khảo sát chiến trường xưa, tìm gặp nhân chứng, đọc từng trang hồ sơ đã ó vàng theo năm tháng đến từng nghĩa trang liệt sĩ. Có những cán bộ sẵn sàng vượt hàng trăm cây số để giúp gia đình đi xác minh thông tin. Mỗi cuộc gọi điện thăm hỏi, mỗi chuyến đi thực địa, mỗi cuộc họp tư vấn đều thể hiện sự nghiêm túc và tận tụy. Chính sự tận tâm ấy đã tạo nên niềm tin vững chắc trong lòng nhân dân, đặc biệt là thân nhân gia đình liệt sĩ, là chỗ dựa tin cậy của thân nhân gia đình liệt sĩ, góp phần làm cho xã hội bình yên; những gia đình chưa tìm được

hài cốt người thân của mình cũng yên tâm vì có sự hoạt động chăm chỉ của hội viên Hội HTGDLS Việt Nam.

**Cầu nối giữa Nhà nước – cộng đồng – thân nhân liệt sĩ**

Trong bối cảnh đất nước ngày càng phát triển, yêu cầu về công tác chính sách đối với người có công ngày càng cao và toàn diện. Hội đã và đang đóng vai trò cầu nối quan trọng giữa các cơ quan chức năng với người dân. Nhiều trường hợp vướng mắc trong thủ tục, hồ sơ, hay những vấn đề phát sinh liên quan đến chính sách đều được Hội tư vấn, hỗ trợ giải quyết kịp thời, đúng quy định. Đặc biệt, Hội đã thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của cộng đồng, của doanh nghiệp và các nhà hảo tâm vào hoạt động tri ân liệt sĩ. Nhờ sự minh bạch, uy tín và tinh thần trách nhiệm, Hội luôn nhận được sự đồng hành của đông đảo tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Sự kết nối, gắn kết giữa Hội HTGDLS Việt Nam với Viện Hòa bình Hoa Kỳ, các cựu binh, các trường đại học của Mỹ đã đem lại nhiều kết quả trong công tác tìm kiếm HCLS và trao trả các di vật, hiện vật về di sản của chiến tranh cho nhiều gia đình.

Chặng đường phía trước vẫn còn nhiều khó khăn, bởi công tác tìm kiếm, xác minh thông tin liệt

sĩ đòi hỏi sự đầu tư lớn về nguồn lực, sự phối hợp chặt chẽ của nhiều ngành, nhiều cấp. Với tinh thần trách nhiệm, với cái tâm trong sáng của những người làm công tác tri ân, Hội HTGDLS Việt Nam tiếp tục kiên trì, nỗ lực hơn nữa để thực hiện tốt sứ mệnh thiêng liêng của mình. Mở rộng mạng lưới hoạt động; nâng cao chất lượng tư vấn và hỗ trợ; ứng dụng khoa học - công nghệ vào xây dựng cơ sở dữ liệu; tăng cường hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước; đồng thời đẩy mạnh phong trào xã hội hóa công tác tri ân,... tất cả nhằm hướng tới mục tiêu cuối cùng: không một liệt sĩ nào bị lãng quên, không một gia đình nào bị bỏ lại phía sau.

Việc tri ân, chăm lo cho thân nhân liệt sĩ không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước mà còn là bổn phận của toàn xã hội. Với vai trò là tổ chức gắn kết yêu thương, Hội HTGDLS Việt Nam đã và đang thực hiện xuất sắc sứ mệnh thiêng liêng ấy. Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, với tấm lòng nhân ái và tinh thần trách nhiệm, Hội thực sự đã trở thành “Nơi gửi gắm niềm tin” – nơi mà mỗi gia đình liệt sĩ tìm thấy sự sẻ chia và hy vọng, nơi cộng đồng chung tay gìn giữ giá trị truyền thống, nơi mà đạo lý “đền ơn đáp nghĩa” được lan tỏa bền vững qua thời gian ■

# ĐẠI HỘI IV HỘI HTGDLS VIỆT NAM

## Chương trình hành động giai đoạn 2025-2030

### HỘI HỖ TRỢ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ VIỆT NAM

**N**gày 24 tháng 12 năm 2025, tại Thủ đô Hà Nội, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ IV nhiệm kỳ 2025-2030, với sự có mặt của 178/185 đại biểu được triệu tập đại diện cho hơn 7.500 Hội viên trong cả nước.

Đại hội vinh dự được đón các lãnh hoa chúc mừng đại hội của Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân và Đại tướng Phan Văn Giang, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Đại hội vinh dự được đón đồng chí Nguyễn Thị Doan, nguyên UVBCH TW Đảng, nguyên Phó Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam, Trung tướng Vũ Chiến Thắng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ tới dự và phát biểu chỉ đạo đại hội. Tới dự có các mẹ VNAH, thân nhân gia đình liệt sĩ, đại biểu các ban, bộ ngành và các đoàn thể chính trị-xã hội ở TW, các cơ quan, đơn vị Quân đội, tướng lĩnh LLVT, các đơn vị kinh tế, doanh nghiệp, doanh nhân, nhà hảo

tâm và phóng viên báo chí tới dự và đưa tin.

Với tinh thần làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Đại hội lần IV Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đại hội và biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội và chương trình hành động giai đoạn 2025-2030.

Chương trình hành động gồm các nội dung chính như sau:

#### Chương trình 1

### TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO ĐẠO LÝ “UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN”, “ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA”

#### Mục tiêu:

Góp phần làm cho mọi người dân, nhất là thế hệ trẻ Việt Nam nâng cao nhận thức về đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” và có ý thức trách nhiệm đối với những người đã hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc và thân nhân gia đình liệt sĩ.

#### Giải pháp:

- Phối hợp với các cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương, trang Website triaanlietsi.vn tuyên truyền đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, tôn chỉ mục đích và các hoạt động của mạng lưới Hội trong cả nước.

- Tuyên truyền các tấm gương tiêu biểu của tập thể và cá nhân trong hoạt động tri ân liệt sĩ.

-Tổ chức các sự kiện: triển lãm, chương trình giao lưu nghệ thuật, Chương trình “Gọi tên những vì sao đất nước” gửi tiền tri ân liệt sĩ qua tài khoản 2707, tổ chức các đoàn về chiến trường xưa tri ân liệt sĩ v.v...

-Biên soạn xuất bản Đặc san Tri Ân, sách và các ấn phẩm văn hóa để tuyên truyền.

-Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong và ngoài nước thực hiện các chương trình, nội dung để thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”.

-Xây dựng đề án báo cáo Bộ Nội vụ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Giáo hội



Phật giáo Việt Nam thống nhất chung tay trong cả nước các chùa có nơi thờ cúng liệt sĩ riêng, có danh sách liệt sĩ từng tỉnh, thành phố để mọi người đến văn cảnh chùa và tỏ lòng biết ơn với những người đã hy sinh cho Tổ quốc.

## Chương trình 2

### HỖ TRỢ CÁC GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

#### 1-Hỗ trợ thông tin tìm kiếm hài cốt liệt sĩ

##### Mục tiêu:

-Đăng tải trên Website triaanlietsi.vn và các phương tiện thông tin đại chúng thông tin liệt sĩ phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập.

-Đến năm 2030, thu thập,

phân tích, khớp nối đề nghị đính chính đầy đủ thông tin trên bia mộ liệt sĩ và xác định danh tính từ 600 đến 700 liệt sĩ.

-Tiếp nhận hồ sơ tồn đọng, nghiên cứu, đề nghị cơ quan chức năng xem xét trình Chính phủ công nhận liệt sĩ, cấp bằng Tổ quốc ghi công.

##### Giải pháp:

-Đổi mới công tác thu thập thông tin liệt sĩ phục vụ công tác đính chính đầy đủ thông tin trên bia mộ liệt sĩ.

- Quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, các đội quy tập HCLS, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm PT-TH Quân đội để xử lý các thông tin khẩn tìm đồng đội, các Ban liên lạc Cựu Chiến binh có thông tin liệt sĩ

phục vụ công tác tìm kiếm hài cốt liệt sĩ.

- Đẩy mạnh công tác đối ngoại, tăng cường quan hệ hợp tác với CCB Mỹ và các trường đại học Mỹ để khai thác thông tin liệt sĩ.

#### 2-Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ

##### Mục tiêu:

-Hỗ trợ gia đình liệt sĩ về kinh phí, phương tiện đi lại, nơi ăn ở và công tác cất bốc, vận chuyển 450-500 hài cốt liệt sĩ về quê hương yên nghỉ.

##### Giải pháp:

-Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty đường sắt Việt Nam để có kế hoạch hàng năm vận chuyển miễn phí bằng tàu hỏa đưa HCLS và 2 thân nhân đi

cùng về quê hương.

- Các Hội trong mạng lưới có sự phối hợp chặt chẽ để thực hiện việc hỗ trợ gia đình liệt sĩ đưa hài cốt liệt sĩ về quê hương bằng nhiều hình thức vận chuyển khác nhau. Đảm bảo tận tình chu đáo, nghĩa tình, an toàn.

### 3-Hỗ trợ gia đình có hoàn cảnh khó khăn

#### Mục tiêu:

-Tặng ít nhất 200 nhà tình nghĩa (mỗi nhà 60-80 triệu đồng), sửa chữa nâng cấp 400 nhà (mỗi nhà 30 triệu đồng) tặng 700-800 sổ tiết kiệm, 300 đến 500 suất học bổng và tặng 30.000 đến 40.000 suất quà tới gia đình liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp tổ chức khám và cấp thuốc miễn phí trên 5.000 lượt đối tượng chính sách, người có công với cách mạng. Làm 30 cầu dân sinh cho nhân dân vùng đồng bằng sông Cửu Long.

-Xây dựng một đài tưởng niệm liệt sĩ (giá trị 1 tỷ đồng tại Nghệ An).

#### Giải pháp:

-Tiếp tục phối hợp với các Sở Nội vụ các tỉnh, các tổ chức Hội trong cả nước nắm và tổng hợp tình hình khó khăn của các gia đình liệt sĩ về nhu cầu nhà ở, hỗ trợ giải quyết khó khăn cuộc sống nhằm có chiến lược vận động tài trợ đáp ứng yêu cầu hỗ trợ cho gia đình liệt sĩ hàng năm.

-Phối hợp với địa phương, hội cấp tỉnh tổ chức tri ân trong các dịp kỷ niệm ngày lễ tết chu đáo, hiệu quả, thiết thực nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho gia đình liệt sĩ.

- Nghiên cứu nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Doanh nghiệp tri ân liệt sĩ nhằm xã hội hóa công tác tri ân liệt sĩ có hiệu quả. Mở rộng phương thức vận động trong các đối tượng, tranh thủ sự đồng hành của đạo giáo nhằm thực hiện mục tiêu “Hộ quốc an dân”.

### Chương trình 3

#### HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC CHO HOẠT ĐỘNG TRI ÂN LIỆT SĨ

##### -Mục tiêu:

-Mỗi năm toàn bộ mạng lưới Hội huy động được từ 18 đến 20 tỷ đồng cho hoạt động tri ân liệt sĩ.

##### -Giải pháp:

-Phối hợp với Ngân hàng TMCP Quân đội, các cơ quan chức năng, với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nhấn tin tri ân liệt sĩ qua áp 2707, mỗi năm xin làm 2 đợt (đợt 1: từ 1/5-30/7, đợt 2 từ 25/8 đến 30/12).

- Chủ động, tích cực thực hiện công tác tuyên truyền đối ngoại đặc biệt đối với các tập đoàn kinh tế có tiềm năng đồng hành chiến lược cùng hội trong hoạt động tri ân liệt sĩ.

- Thực hiện các mô hình tổ chức vận động nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức vận động phong phú, đa dạng thiết thực hiệu quả, phát huy trách nhiệm vai trò của các đồng chí trong BCH.

-Có chế độ, hình thức động viên, khen thưởng kịp thời với tập thể và cá nhân có thành tích đóng góp cho hoạt động tri ân liệt sĩ.

-Vận động, xây dựng được nhiều tổ chức liên kết để huy động nguồn lực cho tri ân.

### Chương trình 4

#### NGHIÊN CỨU, GIÁM SÁT VÀ ĐỀ XUẤT VỚI CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG VỀ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI LIỆT SĨ VÀ THÂN NHÂN LIỆT SĨ.

##### Mục tiêu:

- Nghiên cứu, đề xuất kiến nghị với các cơ quan chức năng Nhà nước về các chế độ chính sách một số văn bản, nghị định của các cấp đối với liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ có những nội dung chưa phù hợp, góp phần hoàn thiện các chế độ, chính sách đối với liệt sĩ, gia đình liệt sĩ nói riêng và người có công với cách mạng nói chung.

##### Giải pháp:

-Tổ chức khảo sát đối với những vấn đề thuộc chính sách, chế độ đối với liệt sĩ, gia đình liệt sĩ tại các địa phương từ đó

đề xuất với các cơ quan chức năng của Nhà nước.

-Tổ chức giám sát thường xuyên, có các kiến nghị kịp thời đối với cơ quan chức năng Nhà nước để thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với liệt sĩ, gia đình liệt sĩ.

-Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến các cơ quan chức năng về công tác tri ân liệt sĩ với Cục Chính sách, Cục Người có công để góp phần giúp đỡ được nhiều thân nhân gia đình liệt sĩ.

**Chương trình 5  
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI HỘI VỮNG MẠNH**

**Mục tiêu:**

-Đến năm 2030 có thêm ít nhất 5 tỉnh, thành phố trực thuộc TW thành lập Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ. Tiếp tục phát triển các Chi hội, Liên chi hội ở cấp xã phường, cơ quan đơn vị. Kết nạp mới từ 2.000 đến 2.500 hội viên mới.

-Phấn đấu trở thành thành viên tích cực có trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

-Xây dựng tổ chức mạng lưới Hội vững mạnh, đội ngũ cán bộ, hội viên tâm huyết, nghĩa tình vì sự nghiệp tri ân liệt sĩ.

-Chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ tổ chức Hội, hội viên các cấp trẻ, khỏe có năng lực, có tâm, có tầm ảnh hưởng rộng, có

điều kiện trong thực hiện đạo lý “Ăn quả nhớ người trồng cây”, từng tổ chức Hội xứng đáng là nơi “Tâm huyết, nghĩa tình, hiệu quả, phát triển”.

**Giải pháp:**

-Tham gia chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ các tổ chức Hội địa phương nhằm góp phần xây dựng tổ chức Hội các cấp mạnh, đồng lòng, nhất trí thực hiện công tác tri ân hiệu quả, thực hiện đúng điều lệ Hội.

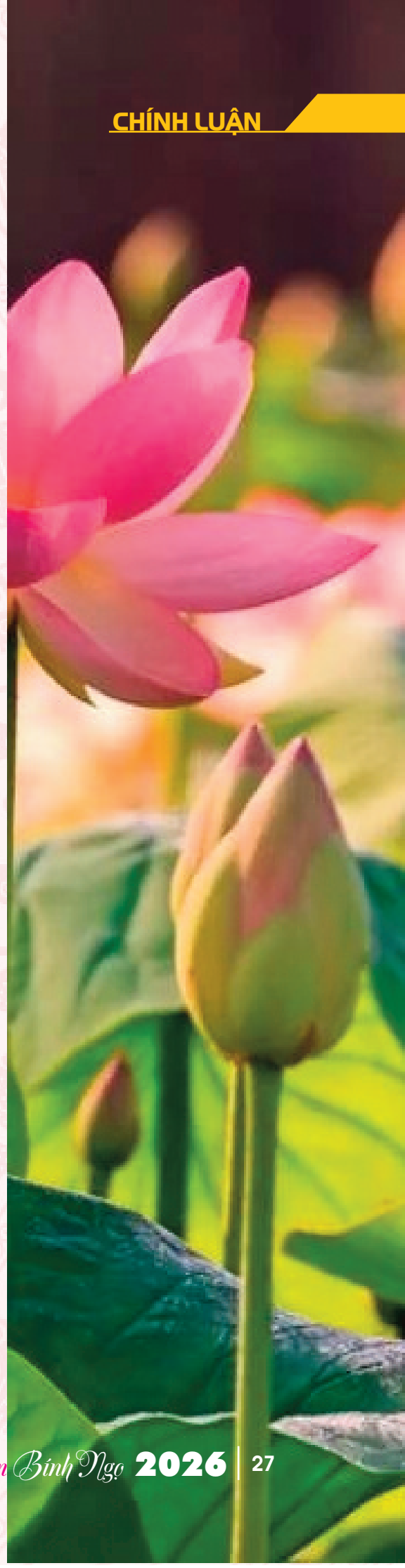
-Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với cán bộ, hội viên trong toàn mạng lưới Hội.

-Thực hiện các đoàn công tác làm việc với lãnh đạo, chính quyền các tỉnh, thành phố về công tác phát triển Hội.

-Phát triển đi đôi với củng cố tổ chức vững mạnh. Trong đó coi trọng công tác xây dựng các quy chế, quy định hoạt động hiệu quả. Nghiên cứu xây dựng Liên chi hội của thành phố Hà Nội.

-Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm giải quyết các vấn đề nảy sinh ảnh hưởng đến sự phát triển và uy tín của Hội.

Chương trình hành động giai đoạn 2025-2030 đã được Đại hội đại biểu lần thứ IV 2025-2030 thông qua với 100% đại biểu tán thành ■



# Mùa xuân

## Mùa đoàn tụ, mùa tri ân

Tùy bút của VIỆT PHƯƠNG



Từ lâu, trong lòng mỗi người dân đất Việt, mùa xuân không chỉ là khởi đầu của một chu kỳ thời gian mới, mà còn là mùa đoàn tụ, mùa tri ân. Vào thời khắc này, ở mọi miền Tổ quốc, từ miền biên giới xa xôi đến đảo nhỏ ngoài khơi, lòng người lặng lẽ hướng về các anh hùng liệt sĩ đã ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì

sự bình yên, hạnh phúc của nhân dân.

Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Hà Nội. Hàng trăm năm mộ nằm nối nhau như những hàng quân nghiêm trang trong đội ngũ bất tử. Dù trên bia khắc rõ tên người hay chỉ ghi “Liệt sĩ chưa biết tên”, dưới mỗi tấm bia là một cuộc đời, một bản hùng ca của tuổi trẻ đã hóa thân vào đất mẹ, công lao của họ mãi

rạng rỡ như những vì sao. Từng đoàn người lặng lẽ bước vào nghĩa trang, trên tay cầm nhành hoa, nén hương, lòng thành kính dâng lên các anh hùng liệt sĩ.

Một cựu chiến binh râu tóc bạc với bộ quân phục bạc màu đứng thật lâu trước tấm bia của đồng đội. Mắt ông ươn ướt: “Ngày đó, chúng tôi đi qua mùa xuân mà chẳng kịp biết hoa nở thế nào...”. Câu nói ấy

của ông, khiến tim tôi thất lại. Thời gian trôi qua, mỗi độ Tết đến, xuân về, các cựu chiến binh lại tìm về những nghĩa trang, những tượng đài, để nói với những người đã ngã xuống: “Đồng đội ơi, đất nước mình đã bình yên rồi!”.

Ngày cuối năm, tôi cùng Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Lào Cai đến thăm mẹ Việt Nam anh hùng Hoàng Thị Tý, 94 tuổi, ở phường Yên Bái. Suốt 50 năm qua, mỗi dịp Tết, mẹ lại đặt một cành đào nhỏ trên bàn thờ con trai - Liệt sĩ Nguyễn Quốc Hùng. Tay run run lau bụi trên tấm ảnh con, mẹ thì thầm: “Hùng ơi, ngày còn ở nhà, con thích nhất là hoa đào. Tết này mẹ lại mua một cành đào, con về ăn Tết cùng mẹ nhé!”...

Tại nghĩa trang liệt sĩ Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang, mỗi mùa hoa đào nở, những người lính già râu tóc bạc lại cùng nhau trở về chiến trường xưa, thắp hương cho những đồng đội không trở lại, lặng lẽ cùng ký ức về những năm tháng chiến đấu oanh liệt... Trong sâu thẳm, mùa xuân vẫn tươi nguyên như thuở đôi mươi, khi họ lên đường vì tiếng gọi Tổ quốc. Đỉnh đồi 468, gió mùa vẫn thổi. Nơi đây từng là chiến địa ác liệt, nay hóa thành điểm đến linh thiêng của lòng biết ơn. Từng nhóm thanh niên tình nguyện hành

hương đèn dây dăng hương, thắp nến tri ân. Mỗi bước chân của tuổi trẻ hôm nay là một nhịp cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, giữa máu xương của cha anh và trách nhiệm của thế hệ trẻ mai sau.

Còn ở đặc khu Trường Sa, mỗi độ Tết đến, cán bộ, chiến sĩ và người dân lại tổ chức lễ dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Dưới nắng vàng, khói hương linh thiêng hòa cùng tiếng sóng biển xanh, nơi không chỉ mang hơi thở của sự sống, mà còn chở che linh hồn của những người con đã hóa thân vào sóng nước quê hương.

Tri ân liệt sĩ - đó không chỉ là nghi lễ, mà là đạo lý của dân tộc. Những năm gần đây, các cấp, các ngành, các địa phương, đặc biệt là Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam cùng các cấp hội ở cơ sở đã thực hiện nhiều hoạt động như: Tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; xác định danh tính bằng công nghệ ADN; xây nhà tình nghĩa, trao sổ tiết kiệm cho thân nhân liệt sĩ... cùng nhiều hoạt động ý nghĩa khác. Đó chính là sự tiếp nối của một hành trình tri ân không ngừng nghỉ - hành trình làm ấm lòng người đã khuất và người đang sống, kết nối quá khứ và gieo mầm tương lai.

Ở các làng quê hôm nay, những con đường bê tông mới, những mái trường khang trang, những cánh đồng trĩu hạt... đều mang bóng dáng của sự tri ân. Các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” không chỉ là lời nói, mà đã trở thành việc làm thiết thực, thường xuyên: sửa nhà tình nghĩa; tặng quà tri ân gia đình thương binh, liệt sĩ; hành trình về nguồn...

Mùa xuân, đất trời giao hòa. Cũng là lúc lòng người gần lại, ấm hơn trong sự tri ân sâu sắc. Những đóa hoa đặt nơi nghĩa trang, những nén hương bên đài tưởng niệm, những bàn tay nắm lấy bàn tay trong tình đồng đội, tất cả tạo nên một bức tranh mùa xuân đặc biệt: mùa xuân của lòng biết ơn và sự tri ân – mạch nguồn bất tận trong tâm hồn mỗi người con đất Việt.

Mỗi mùa xuân đến, chúng ta lại thấy rõ hơn trách nhiệm của thế hệ hôm nay: sống xứng đáng với hy sinh của những thế hệ đi trước. Không chỉ là tưởng nhớ công ơn, mà còn là biết tiếp bước, biết sống đẹp, sống có ích, sống vì cộng đồng. Đó là cách tri ân thiết thực và lâu bền nhất.

Mùa xuân - mùa sum họp, mùa tri ân. Xin được kính cảm cúi đầu trước anh linh các liệt sĩ, những người đã ngã xuống để đất nước mãi mãi có mùa xuân! ■

# BỨC TRANH KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2025

Thạc sĩ NGUYỄN THU HƯƠNG

*Theo thống kê của Bộ Tài chính, tình hình kinh tế-xã hội 11 tháng đầu năm 2025 có xu hướng phục hồi mạnh mẽ với tăng trưởng GDP tăng 7,5%, kinh tế vĩ mô ổn định và lạm phát trong tầm kiểm soát. Tuy nhiên, vẫn còn những thách thức như ảnh hưởng của thời tiết cực đoan và sự sụt giảm nhẹ trong xuất siêu thương mại hàng hóa so với cùng kỳ năm trước. Các ngành dịch vụ như bán buôn, bán lẻ, vận tải, và du lịch có sự tăng trưởng đáng kể.*

## Những tín hiệu khởi sắc

Năm 2025, khép lại với những gam màu đan xen của nền kinh tế. Những thiệt hại do mưa lũ trong cuối tháng 10 đầu tháng 11 không chỉ gây tổn thất về vật chất mà còn có thể tạo sức ép ngắn hạn lên tăng trưởng. Mặc dù vậy, đà phục hồi của nền kinh tế vẫn tiếp tục củng cố. “Bức tranh kinh tế” năm 2025 mang tính hai chiều: Vừa lan tỏa động lực, vừa buộc phải đối diện các rủi ro mới nổi, đòi hỏi sự chủ động, năng lực ứng phó hơn.

Theo Cục Quản lý đề điều và Phòng chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường),

tính từ đầu năm 2025 đến hết tháng 11/2025, thiên tai xảy ra dồn dập trên phạm vi cả nước, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng với tổng thiệt hại ước tính hơn 85.000 tỷ đồng. Song, kinh tế nước ta vẫn ghi nhận những kết quả khả quan, như nền tảng vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, sản xuất và xuất khẩu cải thiện, đầu tư công tiếp tục đóng vai trò động lực chủ đạo... Cục Hải quan, Bộ Tài chính cho biết, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước đã cán mốc 801 tỷ USD, tăng trên 17% (tương đương 117,36 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2024, tạo điểm sáng trong bối

cảnh thương mại toàn cầu còn nhiều bất trắc.

Chuyên gia kinh tế Nguyễn Bích Lâm, nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, nhận định: “Thành công trong xuất khẩu là bài học quý giá về việc chuyển dịch sang chế biến sâu, xây dựng thương hiệu và đáp ứng các tiêu chuẩn xanh. Tuy nhiên, xuất khẩu vẫn phụ thuộc lớn vào khu vực FDI và nhóm hàng điện tử, máy tính, tiềm ẩn rủi ro “bẫy gia công” khi giá trị gia tăng nội địa còn thấp”.

Cùng với đó, nền kinh tế Việt Nam đã ghi nhận nhiều kết quả đáng khích lệ: Khu vực công nghiệp và xây dựng đạt được

những kết quả nổi bật; khu vực doanh nghiệp hoạt động sôi động; dịch vụ du lịch khởi sắc và môi trường vĩ mô ổn định.... Gần đây, các tổ chức quốc tế liên tục nâng dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong năm 2025. Trong báo cáo được đưa ra trong tháng 11, Ngân hàng UOB (Singapore) đã nâng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam từ mức 7,5% (dự báo trước đó) lên 7,7%.

Tính chung năm 2025, cả nước có 275,6 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 26,1% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có 25,1 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là 205,4 nghìn doanh nghiệp, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có 18,7 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong 11 tháng của năm 2025 là 5,6 triệu tỷ đồng, tăng 104,3% so với cùng kỳ năm 2024.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 11 ước đạt 97,5 nghìn tỷ đồng (tăng 21,5% so với cùng kỳ năm trước), tính chung 11 tháng của năm 2025 ước đạt 736,4 nghìn tỷ đồng (bằng 72,2% kế hoạch năm và tăng 26,8% so với cùng kỳ năm 2024).

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 30/11/2025 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 33,69 tỷ USD, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam trong 11 tháng ước đạt 23,6 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước.

Về đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài, từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2025 có 148 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 742,8 triệu USD, tăng 33,8% so với cùng kỳ năm trước; có 28 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh tăng 358,2 triệu USD, gấp 8,2 lần. Tính chung tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và điều chỉnh) đạt 1,1 tỷ USD, tăng 83,9% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng thu ngân sách Nhà nước tháng 11 ước đạt 201,5 nghìn tỷ đồng, lũy kế tổng thu ngân sách Nhà nước trong 11 tháng đạt 2.397,7 nghìn tỷ đồng, bằng 121,9% dự toán năm và tăng 30,9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách Nhà nước ước đạt 213,3 nghìn tỷ đồng, lũy kế 11 tháng đạt 2.049,7 nghìn tỷ đồng, bằng 79,5% dự toán năm 2025 và tăng 32,5% so với cùng kỳ năm trước.

Để phấn đấu tăng trưởng kinh tế cả năm 2025 đạt trên 8% và năm 2026 đạt từ 10% trở lên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chính sách hỗ trợ, kết hợp chặt chẽ việc hỗ trợ khắc phục hậu quả với việc tái cơ cấu lại sản xuất, sắp xếp lại dân cư tại các khu vực nguy hiểm, chủ động khôi phục hạ tầng, nâng cao năng lực chống chịu, thích ứng bền vững với thiên tai...

Để nền kinh tế bứt phá, thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới là quan trọng, bao gồm phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...; xây dựng, hoàn thiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình kinh doanh mới...; trong đó có việc sớm đưa vào vận hành Trung tâm Tài chính Quốc tế ở Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng; đưa các khu thương mại tự do thế hệ mới ở một số địa phương đi vào hoạt động... Đây được coi là bước đột phá quan trọng cho nền kinh tế.

Bên cạnh các giải pháp về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, rà soát và phân loại kết quả thanh tra chuyên đề các dự án tồn đọng kéo dài, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

năm 2025... giải pháp về khôi phục sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi sau bão lũ, đảm bảo nguồn cung dịp Tết đã được nhiều địa phương chú trọng.

Mặt khác, kiểm soát chặt tín dụng và đầu tư, tránh rủi ro tài chính; tăng cường phân bổ ngân sách hiệu quả; thu hút đầu tư chất lượng cao, phát triển khu vực kinh tế tư nhân, đẩy mạnh chuyển đổi số và nền kinh tế xanh-bền vững; tăng cường cải cách thể chế, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm trong công nghiệp, dịch vụ...

### **Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2026**

Theo TS Nguyễn Thị Hương, Cục trưởng Cục Thống kê, Bộ Tài chính, nhìn chung, các chỉ số kinh tế chủ chốt trong năm 2025 đều ghi nhận tăng trưởng mạnh. Điều này cho thấy, nền kinh tế Việt Nam đang duy trì đà phục hồi vững chắc, tạo tiền đề tích cực cho tăng trưởng bền vững trong năm 2026.

Bước sang năm 2026, kinh tế Việt Nam được dự báo bước vào giai đoạn mở rộng không gian tăng trưởng mới, hướng tới mục tiêu tăng trưởng cao và bền vững. Mục tiêu phát triển kinh tế năm 2026 đặt ra là đạt 10% trở lên để tạo đà, tạo lực, tạo thế cho tăng trưởng 2 con số trong những năm tiếp theo. Trong đó, các địa phương động lực như Hà Nội,

TPHCM, Đà Nẵng, Hải Phòng, Đồng Nai, Lâm Đồng... cần đạt mức tăng trưởng 2 con số.

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026: Tốc độ tăng trưởng GDP phần đầu từ 10% trở lên; GDP bình quân đầu người đạt 5.400 - 5.500 USD; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt 24,96%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân khoảng 4,5%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 8,5%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 29,5%; tỷ trọng lao động ngành nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 25,3%; tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi ở khu vực thành thị dưới 4%; tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm khoảng 1-1,5 điểm phần trăm; tỷ lệ bác sĩ trên 1 vạn dân là 15,3; Số giường bệnh trên 1 vạn dân là 34,7.

Về các cân đối lớn, Chính phủ xác định tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt khoảng 7.755 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 10% so với năm 2025. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt khoảng 952 tỉ USD, tăng khoảng 8% so với năm 2025. Cán cân thương mại duy trì xuất siêu, ước xuất siêu khoảng 28 tỉ USD.

Dự kiến điện thương phẩm năm 2026 ước đạt 319 - 326,5 tỷ Kwh, tăng khoảng 8,1% - 10,6% so với ước thực hiện năm 2025.



*Một cung đường trên công trình đường cao tốc Bắc - Nam*

Dự kiến điện sản xuất và nhập khẩu năm 2026 ước đạt 358,1 tỷ Kwh, tăng 11% so với ước thực hiện năm 2025...

Theo nhận định của các chuyên gia, Việt Nam đang đứng trước cơ hội mở rộng không gian tăng trưởng với dư địa lớn từ thị trường nội địa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đầu tư công và dòng vốn FDI chất lượng cao. Năm 2026 dự kiến dựa trên bốn trụ cột chính: Một là, đầu tư công - tài chính công hiệu quả. Hai là, khu vực tư nhân năng động. Ba là, dòng vốn FDI bền vững. Bốn là, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh.

Cùng với đó, hàng loạt dự án hạ tầng chiến lược đi vào giai đoạn tăng tốc, trong khi kế

hoạch tài chính 2026 - 2030 tạo dư địa cho đầu tư hạ tầng, năng lượng và công nghệ. Môi trường kinh doanh tiếp tục cải thiện, rào cản thủ tục được tháo gỡ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, giúp doanh nghiệp nâng năng lực cạnh tranh. Dòng vốn FDI dự kiến tăng vào các lĩnh vực công nghệ cao, bán dẫn, năng lượng tái tạo, logistics - tạo chuỗi giá trị mới và gia tăng tỷ lệ nội địa hóa.

Thị trường tài chính - chứng khoán được kỳ vọng khởi sắc, trở thành kênh huy động vốn hiệu quả. Nếu GDP tăng 10% và dòng vốn ổn định, VN-Index có thể đạt mốc 2.000 điểm. Tuy nhiên, kinh tế 2026 vẫn đối diện nhiều rủi ro: Xung đột thương

mai, chi phí đầu vào tăng, áp lực lạm phát, hiệu quả giải ngân đầu tư công và chất lượng nguồn nhân lực.

Để duy trì đà tăng trưởng, nước ta cần giữ ổn định vĩ mô, tiếp tục cải cách thể chế, nâng cao năng suất và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Cải thiện năng suất lao động, tăng hiệu quả đầu tư công và khuyến khích khu vực tư nhân tham gia các dự án chiến lược sẽ là điều kiện then chốt. Năm 2026 - năm bản lề của chu kỳ phát triển mới, đòi hỏi nước ta không chỉ củng cố thành quả năm 2025 mà phải tạo đà bứt phá hướng tới một nền kinh tế tăng trưởng nhanh, bền vững và tự chủ hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu ■

*Trong khuôn khổ chuyến công tác của Chủ tịch nước Lương Cường cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sang Hoa Kỳ từ ngày 21 – 24/9/2025 dự kỳ họp cấp cao Đại hội đồng Liên hợp quốc lần thứ 80 cùng các hoạt động song phương, đoàn cựu chiến binh Việt Nam đã có cuộc gặp mặt đặc biệt với các cựu binh Hoa Kỳ. Đây không chỉ là một cuộc hội ngộ thông thường, mà là khoảnh khắc lịch sử, nơi những con người từng ở hai bên chiến tuyến ngồi lại, lắng nghe, chia sẻ và cùng nhau hướng về một tương lai hòa bình, hợp tác, trong đó có các hoạt động kết nối, hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn còn sót lại sau chiến tranh.*

## **Chọn tha thứ nhưng không lãng quên**

NGUYỄN THU HƯƠNG

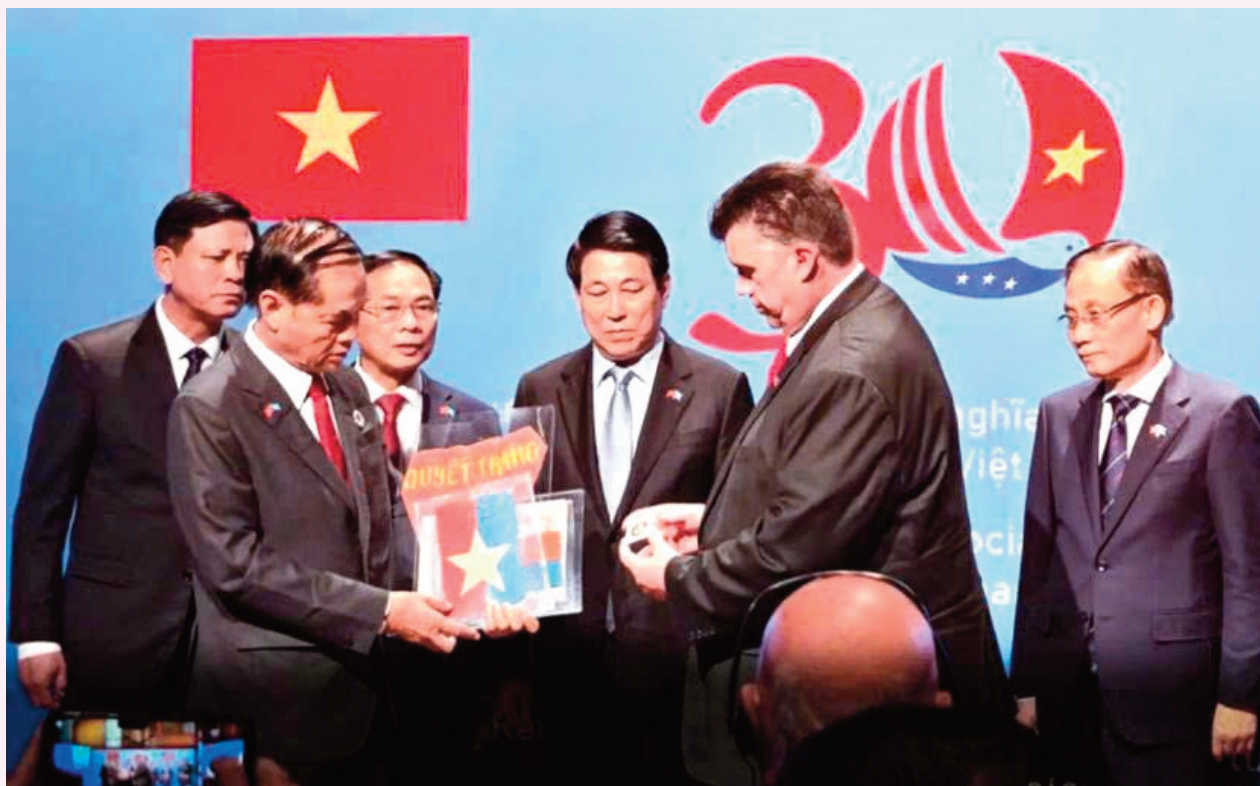
*(Ghi theo lời kể của Thiếu tướng Hoàng Kiên,  
Anh hùng LLVT Nhân dân,  
nguyên Tư lệnh Binh chủng Công binh)*

**T**heo số liệu thống kê về cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ, riêng số bom đạn quân đội Mỹ đã sử dụng khoảng 15,35 triệu tấn, trong đó có 7,85 triệu tấn thả từ máy bay, 7,5 triệu tấn sử dụng trên mặt đất. Tỷ lệ bom đạn chưa nổ chiếm khoảng 5% số lượng quân đội Mỹ đã sử dụng (các tài liệu nước ngoài đưa ra con số khoảng 10%).

Chỉ tính riêng trong khoảng những năm 1967 – 1970, thời

gian cao điểm Mỹ bắn phá đường Trường Sơn, không quân Mỹ đã ném xuống đây khoảng 4 triệu tấn bom đạn. Cuộc chiến ngăn chặn bằng không quân của Mỹ trên đường Trường Sơn có quy mô và mức độ ác liệt nhất trong lịch sử chiến tranh của nhân loại. Không quân Mỹ đã thả xuống đường Trường Sơn khoảng 100 loại thiết bị trinh sát điện tử, chúng có thể phát hiện tiếng động của người, của ô tô và các loại trang bị cơ giới, phát hiện

ra xe cơ giới qua thiết bị đo bức xạ nhiệt ở ống xả. Các thiết bị đó cũng có thể ngửi được mùi mồ hôi, mùi nước tiểu của người, của động vật, trong đó hiện đại nhất là “cây nhiệt đới”. Còn trên trời, máy bay trinh sát của Mỹ túc trực 24/24h thu tín hiệu từ các thiết bị trinh sát thả xuống, báo về bên trung tâm ở Thái Lan, nơi Mỹ đặt hai máy tính điện tử IBM khổng lồ, xử lý tin tức thu được, phân tích, lập trình để điều động máy bay đến đánh phá.



*Với sự chứng kiến của Chủ tịch nước Lương Cường, đại diện đoàn cựu chiến binh Việt Nam tiếp nhận kỷ vật chiến tranh từ các cựu binh Hoa Kỳ*

Có thể nói, các loại bom đạn hiện đại nhất đã được không quân Mỹ đánh xuống trong hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, ở chiến trường miền Nam, xuống đường Trường Sơn.

Bộ đội Công binh Việt Nam đã tìm mọi biện pháp nỗ lực, tháo gỡ vô hiệu hóa các loại bom đạn của Mỹ. Bộ đội Trường Sơn, lực lượng chủ yếu là công binh đã có các biện pháp thu hồi, vô hiệu hóa tất cả các loại thiết bị trinh sát điện tử không quân Mỹ đã thả xuống. Trong đó “cây nhiệt đới” là nguy hiểm nhất, khi phát hiện, tùm 5 ăng - ten ngang (thu) vào ăng - ten đứng (phát) buộc lại, bẻ gập xuống buộc vào thân

“cây nhiệt đới”, thế là nó mất tác dụng. Không những thế, bộ đội ta còn đem các cây này ra các vị trí đã chọn, dùng máy cát - xét thu tiếng động của ô tô đặt cạnh “cây nhiệt đới”, cho máy cát - xét quay, tháo dây buộc các ăng-ten ra để cho “cây nhiệt đới” hoạt động, đánh lừa không quân Mỹ dùng bom đạn đánh xuống những chỗ không có người và phương tiện qua lại, giảm bom đạn đánh phá giao thông, xe ô tô trên đường Trường Sơn.

Đối với các loại bom nguy hiểm nhất là bom từ trường, thủy lôi từ tính, công binh của ta với biện pháp thủ công đơn giản nhất là dùng miếng tôn,

buộc dây vào 2 đầu, lực lượng công binh ở trong công sự kéo đi, kéo lại để cho bom nổ. Rồi rải dây điện dọc theo đường cách xa mép đường ở cự ly thích hợp rồi khi có bom từ trường đánh xuống, đóng cầu dao điện để gây nổ bom. Sau đó, dùng cách tháo bom lấy ngòi nổ nghiên cứu chế tạo ra máy phóng từ đặt trên xe bọc thép để phóng ra từ trường gây nổ bom.

Bộ đội Công binh đã khắc phục vô hiệu hóa tất cả các loại bom mìn thủy lôi không quân Mỹ đánh phá xuống miền Bắc Việt Nam cũng như trong chiến trường miền Nam Việt Nam, đường Trường Sơn. Tuy nhiên, số lượng

bom đạn chưa nổ còn sót lại sau chiến tranh là rất lớn, tính trung bình khoảng 8% thì tổng số bom mìn còn sót lại tới 1,2 triệu tấn, nằm rải rác khắp nơi, đặc biệt ở những khu vực chiến trường ác liệt như Quảng Trị.

Ngay sau khi chiến tranh kết thúc, công tác dò tìm xử lý bom mìn vật nổ sót lại sau chiến tranh được triển khai ngay. Các đơn vị công binh là lực lượng nòng cốt, chủ yếu trong rà phá bom mìn vật nổ sau chiến tranh. Trung tâm công nghệ xử lý bom mìn đã được thành lập để xử lý bom đạn cấp 5 của Mỹ để lại ở các kho và bom đạn dò tìm được. Bộ đội Công binh đã chủ động nghiên cứu các biện pháp dò tìm, xử lý để triển khai rộng khắp trong cả nước.

Năm 1980, Quỹ Cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam (VVAF) được thành lập. Đây là một tổ chức nhân đạo phi chính phủ với mục tiêu của Quỹ là góp phần giải quyết hậu quả chiến tranh thông qua các chương trình hỗ trợ nạn nhân chiến

tranh trên toàn thế giới. Hai người sáng lập Quỹ - ông Bobby Muller và ông John Tezano, đã sang Việt Nam, lập văn phòng của VVAF tại Việt Nam. Hai ông đã đến làm việc với Bộ Tư lệnh Công binh thông qua Trung tâm công nghệ xử lý bom mìn để hỗ trợ việc khắc phục hậu quả bom mìn còn sót lại sau chiến tranh. Bằng nguồn kinh phí vận động do các cựu chiến binh Mỹ ủng hộ, sau đó bằng ngân sách của Chính phủ Mỹ do Bộ ngoại giao Mỹ phân bổ, Quỹ đã giúp công binh Việt Nam một số kinh phí để mua máy dò tìm bom mìn của Đức và Australia sản xuất, các thiết bị cưa cắt bom... trang bị cho các đơn vị công binh dò tìm bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, góp phần đẩy nhanh việc khắc phục hậu quả bom mìn.

Từ năm 1995, khi hai nước bình thường hóa, thiết lập quan hệ ngoại giao, hàng năm Chính phủ Mỹ có kinh phí hỗ trợ cho Việt Nam khắc phục hậu quả

bom mìn còn sót lại sau chiến tranh. Đặc biệt Bộ Quốc phòng Mỹ đã chuyển cho Bộ Tư lệnh Công binh Việt Nam bản đồ ghi chép đầy đủ các trận oanh kích, số lượng các loại bom đạn, thời gian, vị trí đánh phá. Đây là tài liệu có giá trị trong việc lập kế hoạch rà phá bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.

Mỹ đã hỗ trợ Việt Nam khoảng 250 triệu USD từ năm 1993 đến nay cho các chương trình khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh. Số tiền này dùng cho các hoạt động rà phá xử lý bom mìn, chủ yếu là hỗ trợ máy dò tìm bom mìn cả trên cạn và dưới nước, thiết bị cưa cắt bom...; cùng hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn, hỗ trợ nạn nhân, cải thiện năng lực kỹ thuật và quản lý liên quan tới bom mìn còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam. Đây là khoản viện trợ liên tục của Mỹ dành cho Việt Nam nhằm khắc phục hậu quả chiến tranh bom mìn và vật liệu nổ chưa phát nổ.

Cùng gác lại quá khứ đau thương, hướng tới tương lai, chọn tha thứ nhưng không lãng quên, các cựu chiến binh Việt Nam luôn mong muốn những người từng ở hai chiến tuyến giờ đây trở thành những người bạn, tiếp tục có các hoạt động góp phần phát triển quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ ngày càng tốt đẹp ■



# *Những dấu ấn nổi bật trong* **CÔNG TÁC QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG NĂM 2025**

Theo báo QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

*Năm 2025, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã phát huy cao độ tinh thần chủ động, trách nhiệm, quyết tâm cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn quân đoàn kết, sáng tạo, hoàn thành toàn diện nhiệm vụ được giao, trong đó nhiều nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc, tạo dấu ấn nổi bật, được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.*

## **Bứt phá trong huấn luyện**

Xác định nhiệm vụ huấn luyện là một trong những khâu đột phá, năm 2025, cấp ủy, chỉ huy các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, chủ động làm tốt công tác chuẩn bị cả về con người, vũ khí, trang bị kỹ thuật, thao trường, bãi tập, mô hình, học cụ. Toàn quân đã tổ chức gần 1.700 lớp tập huấn với hàng chục nghìn cán bộ các cấp tham gia. Các đơn vị thực hiện đúng phương châm, quan điểm, nguyên tắc, các mô hình kết hợp trong huấn luyện; coi trọng huấn luyện đồng bộ, chuyên sâu, theo hướng hiện đại; huấn luyện làm chủ vũ khí, trang bị hiện có, vũ khí, trang bị mới,

hiện đại; kết hợp chặt chẽ huấn luyện với bồi dưỡng kỹ năng, kinh nghiệm chiến đấu; tăng cường huấn luyện đêm, huấn luyện cơ động, cường độ cao trong mọi điều kiện, sát thực tế chiến đấu, sát nhiệm vụ, đối tượng, địa bàn.

Theo Thiếu tướng Vũ Việt Hùng, Cục trưởng Cục Quân huấn-Nhà trường (Bộ Tổng Tham mưu), năm 2025, lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo các đơn vị đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức diễn tập ở các cấp, nhất là diễn tập hiệp đồng quân, binh chủng, diễn tập phòng thủ quân khu, phòng thủ khu vực, diễn tập đối kháng, diễn tập trong

điều kiện thời gian chuẩn bị ngắn, bảo đảm sát thực tế, chặt chẽ, an toàn, nâng cao trình độ tổ chức, chỉ huy, hiệp đồng tác chiến của các lực lượng.

Năm 2025, tham gia các cuộc thi, hội thao quân sự, thi đấu thể thao trong nước, khu vực và quốc tế, giành nhiều thành tích xuất sắc, với 670 huy chương vàng, phá 51 kỷ lục quốc gia, quốc tế. Tổ chức luyện tập chặt chẽ và tham gia diễu binh, diễu hành tại Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2-9; tham gia Lễ duyệt binh tại Liên bang Nga kỷ niệm

80 năm Ngày chiến thắng phát xít bảo đảm chặt chẽ, an toàn, qua đó khẳng định sức mạnh và vị thế của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Các học viện, nhà trường tập trung nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo với tinh thần “dạy thực chất, học thực chất, đánh giá kết quả thực chất”. Tổ chức đào tạo hệ dân sự sau 6 năm tạm dừng; tuyển sinh quân sự chặt chẽ, đúng quy định. Năm 2025, số lượng học sinh đăng ký sơ tuyển vào các trường Quân đội tăng hơn 41,2% so với năm 2024.

### **Thành lập mới, giải thể, tổ chức lại, sáp nhập 1.100 tổ chức**

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17-1-2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021-2030 và những năm tiếp theo, năm 2025, toàn quân đã thành lập mới, giải thể, tổ chức lại, sáp nhập hơn 1.100 tổ chức (đến nay đã có hơn 5.000 tổ chức được điều chỉnh tinh gọn theo Nghị quyết 05-NQ/TW). Các đơn vị sáp nhập, tổ chức lại như Quân đoàn 34, Bộ Tư lệnh Pháo binh-Tên lửa, Tổng cục Hậu cần-Kỹ thuật, Cục Quân huấn-Nhà trường (Bộ Tổng Tham mưu), Binh đoàn 19, Binh đoàn 20, các ban chỉ huy phòng thủ khu vực, ban

chỉ huy Bộ đội Biên phòng... bước đầu hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị tăng cường kiểm tra, chỉ đạo rút kinh nghiệm, giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh, duy trì hệ thống tổ chức quân sự địa phương hoạt động đồng bộ, thông suốt, hiệu quả. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tốt giải quyết xuất ngũ và tuyển quân năm 2025; sắp xếp, kiện toàn đủ 100% đầu mối dự bị động viên.

### **Hoạt động công tác Đảng, công tác Chính trị, triển khai quyết liệt**

Năm 2025, công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng của toàn quân trong năm qua đã được các cơ quan, đơn vị tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc; quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Thường vụ Quân ủy Trung ương cho 100% cán bộ, đảng viên, quần chúng. Tiến hành đồng bộ công tác giáo dục, thông tin, tuyên truyền, làm cho cán bộ, chiến sĩ thấu triệt các chủ trương, quyết sách mới, có tính lịch sử, đột phá của Đảng, Nhà nước. Toàn quân thống nhất cao về ý chí và hành động, tin tưởng tuyệt đối vào sự

lãnh đạo của Đảng. **Năm 2025, toàn quân tiếp tục cử 628 cán bộ tham gia cấp ủy, chính quyền cấp xã, 2.550 đảng viên sinh hoạt Đảng ở thôn, bản, trên 9.100 cán bộ, đảng viên các đồn biên phòng phụ trách trên 37.400 hộ dân; củng cố gần 9.000 tổ chức Đảng, tổ chức chính trị xã hội ở thôn, bản; duy trì hiệu quả hoạt động kết nghĩa 224 cặp thôn bản hai bên biên giới, gần 15.200 tổ an ninh trật tự, trên 2.700 tổ tự quản đường biên.**

Các cấp ủy trong toàn quân đã làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội Đảng cấp mình, bảo đảm nghiêm túc, chặt chẽ, chất lượng, đúng thủ tục, nguyên tắc. Đặc biệt, đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, thực sự “mẫu mực, tiêu biểu về bản lĩnh, trí tuệ và đổi mới”.

Năm 2025, toàn quân đã hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa hơn 18.390 căn nhà với tổng số tiền gần 1.000 tỷ đồng. Đặc biệt, các đơn vị thần tốc tham gia xây dựng, sửa chữa hàng nghìn căn nhà cho người dân ở các địa phương bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai. Cùng với đó, các đơn vị tổ chức tìm kiếm, quy tập, an táng gần 1.500 hài cốt liệt sĩ, giám định ADN, bàn giao kết quả cho thân nhân liệt sĩ chu đáo, trọng thị, nghĩa tình...



Ảnh trái: Tổ hợp Tên lửa Trường Sơn do Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội nghiên cứu, chế tạo.  
Ảnh: TUẤN HUY. Ảnh phải: Nhân dân tham quan sản phẩm ngành công nghiệp quốc phòng Việt Nam tại Triển lãm thành tựu đất nước với chủ đề “80 năm hành trình Độc lập-Tự do-Hạnh phúc”, tháng 9-2025. Ảnh: VĂN HIẾU

Hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị của các cơ quan, đơn vị năm 2025 đã đóng góp quan trọng vào việc giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội; toàn quân luôn đoàn kết, thống nhất cao, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

### **Công tác hậu cần kỹ thuật với những bứt phá**

Ngoài việc bảo đảm tốt hậu cần thường xuyên và đột xuất cho nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, dấu ấn nổi bật trong công tác hậu cần năm 2025 là việc triển khai đồng bộ, toàn diện, đầy đủ, kịp thời hậu cần cho nhiệm vụ A50, A80; triển lãm 80 năm thành tựu đất nước; các hoạt động cứu hộ-cứu

nạn, phòng, chống thiên tai; cứu trợ thảm họa động đất tại Myanmar...

Trong công tác hậu cần thường xuyên, các đơn vị tích cực khai thác, tạo nguồn, phát huy các mô hình tăng gia sản xuất gắn với trạm chế biến tập trung; duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả 7 mô hình điểm thuộc Đề án QN-21; tạo nguồn lương thực, thực phẩm an toàn, chất lượng, giá thấp hơn thị trường từ 6,4% đến 20%, bảo đảm tốt đời sống bộ đội; duy trì quân số khỏe gần 99,2%...

Năm 2025, toàn quân vận chuyển gần 1,1 triệu tấn vật chất các loại với hàng triệu kilô-mét an toàn; đưa vào khai thác sử dụng tàu vận tải xăng dầu 3.000 tấn; đóng mới tàu vận tải thuộc Đề án VT-21 bảo đảm tiến độ. Công tác kế hoạch đầu tư, thương mại quân sự, dự trữ

quốc gia, thanh xử lý, thống kê, kiểm kê đúng quy định; điều hành ngân sách chặt chẽ, khoa học, công khai, minh bạch.

Toàn quân tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm công tác kỹ thuật giai đoạn 2021-2026; các chương trình hợp tác kỹ thuật quân sự với nước ngoài và các đề án, dự án chiến lược của ngành kỹ thuật; đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án, dự án bảo đảm kỹ thuật. Toàn quân thực hiện 14 dự án đầu tư chiều sâu công nghệ, trong đó 11 dự án đã hoàn thành. Các chương trình, kế hoạch mua sắm, tăng hạn, sửa chữa, cải tiến, hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật được thực hiện chặt chẽ; vũ khí, trang bị kỹ thuật cho các đơn vị làm nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu bảo đảm đồng bộ, hệ số kỹ thuật cao.



*Cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh Đắk Lắk tiếp cận những vị trí bị cô lập, kịp thời cứu người dân trong trận lũ lịch sử tháng 11-2025. Ảnh: HÒA HÙNG*



### **Tự chủ công nghệ lõi, công nghệ nền trong sản xuất vũ khí trang bị**

Năm 2025, ngành công nghiệp quốc phòng Việt Nam có những bước tiến mạnh mẽ, tự chủ được nhiều công nghệ, đặc biệt là công nghệ lõi, công nghệ nền trong nghiên cứu, sản xuất VKTB. Đã thiết kế, chế tạo, sản xuất thành công một số dòng tên lửa, phương tiện bay không người lái đa năng, xe chiến đấu bộ binh, xe thiết giáp bơi, lặn nước... với tính năng kỹ thuật, chiến thuật vượt trội sản phẩm

cùng loại do nước ngoài sản xuất. Hoàn thành có chất lượng các nội dung đầu tư dự án ngòi đạn pháo; đề án phát triển hệ sinh thái sản xuất tên lửa, đề án phát triển công nghiệp xe quân sự...

Năm 2025, doanh thu tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2024. Hàng chục công trình khoa học, sản phẩm quốc phòng được tặng Giải thưởng sáng tạo khoa học-công nghệ Việt Nam (tăng 50% so với năm 2024); hơn 1.000 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được ứng dụng hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.

### **Quyết liệt trong thực hiện chuyển đổi số**

Theo Thiếu tướng Nguyễn Tùng Hưng, Phó Tư lệnh Bộ Tư lệnh 86, dấu ấn nổi bật thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong Bộ Quốc phòng thời gian qua là 100% cơ quan, đơn vị đã ban hành văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số cá nhân; mạng truyền số liệu quân sự đã kết nối đến hơn 90% đầu mối cơ quan, đơn vị, trong đó, 100% đầu mối cấp 1, 2, 3, phần đầu trong quý I-2026 sẽ hoàn hành kết nối đến 100% đầu mối cấp 4...



Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo xây dựng và đưa vào khai thác hiệu quả nền tảng bình dân học vụ số Bộ Quốc phòng với 60 khóa học và 200 học liệu số cho các loại hình, đối tượng. Các cơ quan, đơn vị trong toàn quân đã nỗ lực, tích cực tổ chức học tập trên nền tảng bình dân học vụ số. Phong trào “Bình dân học vụ số” đi vào thực chất, góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, chiến sĩ.

### **Đối ngoại quốc phòng tiên phong tạo dựng môi trường hòa bình**

Năm 2025, hoạt động Đối ngoại quốc phòng diện song phương tiếp tục được củng cố, tăng cường, đạt hiệu quả thiết thực, nhất là hợp tác với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, các nước ASEAN và bạn bè truyền thống. Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới, tuần tra liên hợp trên Vịnh Bắc Bộ, các cuộc trao đổi đoàn các cấp, tham vấn, đối thoại chính sách quốc phòng đạt hiệu quả thiết thực. Quân đội nhân dân Việt Nam tiếp tục triển khai các sĩ quan luân phiên, thay thế đi thực hiện nhiệm vụ tại các phái bộ, triển khai Đội Công binh số 4, Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 7 đi làm nhiệm vụ tại khu vực Abyei và Phái bộ Nam Sudan...

### **Ngời sáng phẩm chất bộ đội Cụ Hồ**

Năm 2025 có 15 cơn bão và 5 áp thấp nhiệt đới đi vào biển Đông, trong đó 9 cơn bão và 3 áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta. Nhiều địa phương chịu thiên tai kép, bão chồng bão, lũ chồng lũ, gây lũ ống, lũ quét, sạt lở đất nghiêm trọng. Trong những thời điểm khó khăn nhất, cán bộ, chiến sĩ luôn có mặt kịp thời ứng cứu nhân dân.

Xác định rõ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn là nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình, các đơn vị chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các địa phương. Năm 2025, Quân đội đã điều động hơn 1 triệu lượt cán bộ, chiến sĩ, dân quân; gần 26.000 lượt phương tiện; tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn gần 1.800 vụ, cứu được 1.708 người và 130 phương tiện; hỗ trợ di dời hơn 325.000 hộ với gần 1,2 triệu lượt người từ khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn; thông báo, hướng dẫn cho gần 908.000 phương tiện với gần 4 triệu người biết thông tin, diễn biến của bão, áp thấp để kịp thời phòng tránh, neo đậu nơi an toàn.

Khi bão lũ đi qua, bộ đội lại là lực lượng ở lại cuối cùng để giúp nhân dân khắc phục hậu quả, ổn định cuộc sống. Từ thân tốc giúp nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Nghệ An dựng lại nhà sau trận lũ quét, sạt lở đất cuối tháng 7, đầu tháng 8-2025; những ngày qua, hàng chục nghìn cán bộ, chiến sĩ lại dồn tâm, dốc sức triển khai “Chiến dịch Quang Trung” ở các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa ■

*Liệt sĩ phi công*  
**NGUYỄN PHI HÙNG**

NHẬT MINH



**P**hi công Nguyễn Phi Hùng sinh năm 1942, ở xã Thọ Nam, huyện Hoài Đức tỉnh Hà Tây (cũ), tháng 5 năm 1961 chàng trai Nguyễn Phi Hùng lên đường nhập ngũ và được cử đi học lái máy bay MIG 17. Khi hy sinh (tháng 7 năm 1968) anh là Thượng úy, Trung đội trưởng, Đại đội 2, Trung đoàn 923, Sư đoàn 371, Quân chủng Phòng

không - Không quân, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Được biết, ngay sau khi nhập ngũ Nguyễn Phi Hùng đã được lựa chọn, cử đi huấn luyện lái MIG 17 tại Trung đoàn 910, Sư 371 (Quân chủng Phòng không - Không quân). Tháng 7/1961, anh được cử sang Liên Xô đào tạo lái máy bay. Năm 1964, tốt nghiệp trở về nước, anh tham gia chiến đấu

trong đội hình các Trung đoàn 919, 910 và 923 không quân; đã cùng đồng đội tham gia chiến đấu 26 trận và trực tiếp bắn rơi 5 máy bay Mỹ gồm: 02 máy bay F4, 02 máy bay F105 và 01 máy bay F8.

Ngày 7/10/1967, khi bay số 3 trong đội hình biên đội, Nguyễn Phi Hùng đã bắn rơi 01 máy bay F4 của địch trên vùng trời tỉnh Vĩnh Phú. Sau đó

anh phát hiện 3 lần địch bắn tên lửa và kịp thời thông báo cho đồng đội tránh thoát. Ngày 6/11/1967, anh đã chiến đấu dũng cảm bắn rơi 01 máy bay F105. Ngày 19/11/1967, Nguyễn Phi Hùng cùng biên đội bí mật di chuyển đội hình từ sân bay Gia Lâm (Hà Nội) xuống sân bay Kiến An (Hải Phòng) phục kích đánh địch. 10 giờ cùng ngày, địch huy động 20 máy bay cường kích A4 và 6 máy bay tiêm kích F4 yểm hộ vào đánh Hải Phòng. Biên đội 4 chiếc MIG 17 của không quân Việt Nam được lệnh xuất kích, chúng hoàn toàn bị bất ngờ khi biên đội của ta như bóm được mục tiêu. Lợi dụng lúc thuận lợi Nguyễn Phi Hùng công kích và bắn 01 loạt hạ tại chỗ 01 máy bay F4 của địch. Trong vòng 3 phút, cả biên đội bắn hạ 3 chiếc, làm tan tác đội hình của chúng. Biên đội trở về sân bay an toàn. Đây là một trận đánh có hiệu suất cao bằng chiến thuật cơ động phục kích của không quân ta. Tháng 7/1968, Trung đoàn tranh thủ huấn luyện nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu, khắc phục khó khăn, cơ động lực lượng vào các sân bay Quân khu 4 đánh địch để bảo vệ đường giao thông chiến lược. Ngày 9/ 7/1968, trong trận chiến đấu với máy bay địch tại vùng trời Hà Tĩnh, sau khi bắn rơi 1 máy bay F8 của địch, máy

bay của Thượng úy Nguyễn Phi Hùng bị trúng đạn và anh đã anh dũng hy sinh.

Thượng úy Nguyễn Phi Hùng là một cán bộ trẻ, có quyết tâm chiến đấu cao, bản lĩnh chiến đấu ngoan cường, dũng cảm, là một chiến sĩ lái đánh giỏi có hiệu suất cao. Tuy ở vị trí số 2, số 3 yểm hộ cho đồng đội nhưng đồng chí đã mưu trí, linh hoạt, chủ động tiến công kịp thời, lập công xuất sắc, bắn rơi 5 máy bay địch. Trong cuộc sống, anh luôn tích cực tham gia xây dựng đơn vị đúc kết kinh nghiệm tham gia nhiều cách đánh hay. Đại đội 2, Trung đoàn 923 nơi đồng chí công tác được tuyên dương danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Theo nhận xét của đồng đội, Nguyễn Phi Hùng là cán bộ trẻ có nếp sống giản dị khiêm tốn, có ý thức kỷ luật, đoàn kết tốt được đồng đội tin yêu, mến phục. Thượng úy Nguyễn Phi Hùng đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Ba và 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 1 Huân chương Chiến công hạng Ba. Ngày 20/12/1994, Thượng úy liệt sĩ Nguyễn Phi Hùng được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân ■



# Anh hùng liệt sĩ Lê Xuân Đĩnh

**N**ăm 1974 anh dũng hy sinh – tròn 50 năm trước đây cựu sinh viên lớp Điện khóa 12, trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam). Năm 1970, đang học dở năm thứ ba, như rất nhiều sinh viên yêu nước thời ấy, Lê Xuân Đĩnh tình nguyện đi bộ đội. Anh đã có những ngày chiến đấu dũng cảm trong chảo lửa

của thành cổ Quảng Trị. Rồi tiến vào sâu hơn trong mặt trận Bình Trị Thiên. Buổi sáng ngày 03 tháng 9 năm 1974, Đại đội trưởng Lê Xuân Đĩnh dẫn một tổ bốn chiến sĩ luồn sâu vào sát căn cứ của địch. Để chinh pháo cho đơn vị công kích, anh bị địch bao vây. Người cán bộ 26 tuổi ấy đã mở đường máu, ra lệnh cho các chiến sĩ của mình rút ra ngoài an toàn, còn mình thì trụ lại. Lê Xuân Đĩnh đã

chiến đấu dũng cảm và ngã xuống như một người anh hùng trong trận đấu không cân sức. Năm 2011, Lê Xuân Đĩnh được truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Trong chiếc ba lô, kỷ vật mà Lê Xuân Đĩnh để lại, ngoài mấy tấm áo đã bạc, là một cuốn sổ nhỏ ghi những bài thơ viết trên đường ra trận. Cuốn sổ đó đã được Nhà xuất bản Văn học biên tập và xuất bản năm 2007.

*“Mở thư vội đọc say mê  
Cảnh trường, cảnh lớp hiện về trong tim  
Rừng xanh riu rít tiếng chim  
Bên đường nở tím hoa sim đầu mùa  
Lệnh hành quân gấp truyền ra  
Lại cùng đồng đội hướng ra chiến trường  
Lá thư bao nỗi yêu thương  
Năm trong túi ngực theo đường ta đi...”  
(Một bài thơ trong cuốn sổ  
Nhật ký của liệt sĩ Lê Xuân Đĩnh)*

Trong số hơn 2.500 cựu sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam “xếp bút nghiên lên đường chiến đấu, cho tới nay đã có 03 người được truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Cùng với những đóng góp lớn lao của lớp lớp cán bộ, sinh viên của Học

viện, ngày 03 tháng 4 năm 2015, Học viện Nông nghiệp Việt Nam vinh dự được Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Các thế hệ viên chức, người lao động và người học Học viện Nông nghiệp Việt Nam mãi mãi về

sau luôn luôn ghi nhớ những công lao to lớn ấy từ đó phấn đấu công tác, học tập, nghiên cứu để xứng đáng với những công lao mà các thế hệ cha ông đã hy sinh chiến đấu cho dân tộc, cho đất nước Việt Nam quang vinh ngày hôm nay ■



## Chuyện về bức thư của liệt sĩ Nguyễn Thị Xuân Mai

Bài, ảnh HỒNG LOAN

*Cựu chiến binh Trần Chiến Chinh bên tấm bia đá được khắc nguyên nội dung bức thư viết tay của liệt sĩ Nguyễn Thị Xuân Mai gửi cho ông.*

**N**gày 16/3/2025 buổi khánh thành bia chiến tích Trung đội nữ Lê Thị Hồng Gấm được tổ chức trang trọng, ông Trần Chiến Chinh bù ngùi nhớ lại: Ngày 25/02/1973, sau một tháng chốt giữ Gò Quánh, Hòa Phú (huyện Hòa Vang cũ), cùng đội công tác trở về căn cứ, tôi chạy vội đến hang đá ở của chị Xuân Mai, bàn tay run run lấy chén ăn cơm úp trên miệng gửi, mở ra thấy hai bông mua chị đặt ngay ngắn bên trên, bên dưới là lá thư viết trên tờ giấy học trò để trong tờ poluya màu hồng:  
 “Chiến Chinh - Em yêu quý!

Ngày mai em ra trận, chị em mình mỗi người mỗi hướng, chị cứ tưởng hôm đi chuẩn bị chiến trường, trận đánh lần này chị em mình được chia lửa với nhau, thế mà không được. Tiếc thay trong điểm chốt của em không có chị, chị ở bên này sông, em ở bên kia sông, nhưng cùng trên một trận tuyến chống quân thù phải không em?”

Giữa thế trận bị kẻ thù bao vây, trong thời khắc nghiệt ngã nhất, chị đã giữ trọn lời hứa: “dù có chết Đảng mới tin mình thì cũng sẵn sàng chấp nhận”.

Được biết, chị Nguyễn Thị Xuân Mai cùng chị Hồng Vân

và Minh Nguyệt bám trụ, đánh trả hàng chục đợt xung phong của bọn Mỹ - Ngụy từ khi mặt trời chưa ló ở biển Đông đến lúc đã lặn trên đỉnh núi Bà Nà. Quá bất lực, bọn Mỹ-Ngụy đã huy động hỏa lực bắn phá trận địa. Các chị vẫn kiên cường đứng đó như một sự khẳng định về lòng trung thành của mình với Đảng. Trước những giây phút khó khăn nhất của sự lựa chọn giữa cái sống và cái chết để thi hành nhiệm vụ, chị chọn cái chết để bảo toàn khí tiết của người chiến sĩ cách mạng, giữ trọn niềm tin với đồng đội và nhân dân. Chị xứng đáng là



*Ông Trần Chiến Chinh, nguyên Đại đội trưởng Đại đội 2, Khu II Hoà Vang phát biểu cảm tưởng tại buổi khánh thành Bia Chiến tích Trung đội nữ Lê Thị Hồng Gấm và công bố lá thư viết tay của liệt sĩ Nguyễn Thị Xuân Mai gửi cho ông lúc đó là thủ trưởng của mình.*

người anh hùng trong lòng nhân dân, trong lòng đồng đội.

Khi biết tin Bảo tàng Quân khu 5 phối hợp với Thư viện Quân khu 5 triển lãm sách về chủ đề “50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước”, CCB Trần Chiến Chinh, đã mang đến tặng Bảo tàng Quân khu 5 bức thư mà ông cất giữ 52 năm tặng lại cho Bảo tàng Quân khu 5. Đây là bức thư liệt sĩ Nguyễn Thị Xuân Mai gửi cho ông Trần Chiến Chinh lúc đó là thủ trưởng của mình và đến ngày 28/1/1973.

Ngày 16/3/2025 buổi khánh thành Bia Chiến tích Trung đội nữ Lê Thị Hồng Gấm được tổ chức trang trọng, ông Trần Chiến Chinh giọng lạc đi vì cảm động: “Chị Xuân Mai ơi! Khi lá thư được khắc lên bia đá, chị động viên “em đừng bận tâm nếu có ý kiến khác nhau bởi vì họ chưa hiểu hết đó thôi. Tình yêu của người lính lúc bấy giờ là Tổ quốc, là Nhân dân, là đồng đội. Sự tách bạch giữa tình là nhân cách và đạo đức con người.”

50 năm đã trôi qua, những người lính từ chiến trận trở về

dù tóc đã đổi màu nhưng làm sao chúng ta có thể quên những năm tháng trên chiến trường Hoà Vang vô cùng gian khổ ác liệt mà thấm đầy nhân nghĩa. Gần hết đời người nhưng trong tâm hồn những người lính già vẫn trẻ mãi, dù cho vật đổi sao dời tình yêu đó sẽ không bao giờ mất. Một thời chinh chiến luôn là mảnh ký ức đẹp, dù người còn hay mất, dù rời xa hay ở lại, chúng ta vẫn nợ nhau một tấm chân tình: “Ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau!” Chiến Chinh ■

# Cán bộ, hội viên CCB tỉnh Đồng Nai hướng về các anh hùng, liệt sĩ

VĂN QUÂN

**N**gày 20/6/2025, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGĐLS) Việt Nam phối hợp cùng Dự án Nền tảng nhân đạo số quốc gia (do Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội triển khai) tổ chức Lễ phát động chương trình “Tri ân liệt sĩ” với chủ đề “Gọi tên những vì sao đất nước - 2025”. Mục tiêu của Chương trình là vận động từ 3 tỷ đồng trở lên để thực hiện các hoạt động thiết thực, nghĩa tình, như: hỗ trợ giám định ADN xác định

danh tính liệt sĩ, tặng sổ tiết kiệm, trao quà giúp thân nhân gia đình liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ về quê hương. Đây là một Chương trình có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, góp phần bù đắp phần nào những mất mát, thiệt thòi của thân nhân liệt sĩ, đồng thời giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm xã hội.

Ngay sau khi phát động, Chương trình đã nhận được sự tham gia hưởng ứng của toàn xã

hội, trong đó Hội Cựu chiến binh (Hội CCB) Việt Nam tham gia tích cực và hiệu quả nhất. Ngày 08/7/2025, Trung ương Hội CCB Việt Nam tại Văn bản số 282/CCB-TCCS gửi các cấp hội trong cả nước về việc tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia ủng hộ chương trình “Tri ân liệt sĩ - 2025”.

Cũng như các cấp Hội trong cả nước, thực hiện chỉ đạo của Trung ương Hội CCB Việt Nam, Hội CCB tỉnh Đồng Nai đã nhanh chóng triển khai sâu



rộng phong trào trong toàn thể cán bộ, hội viên, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của những người lính “Cụ Hồ” đối với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc. Thường trực Hội CCB tỉnh Đồng Nai đã kịp thời ban hành văn bản số 53/CV-CCB ngày 05/8/2025 chỉ đạo, phát động phong trào “Cụ chiến binh Đồng Nai - Hướng về đồng đội, tri ân liệt sĩ” đến các cấp Hội, từ tỉnh đến cơ sở. Trong thời gian ngắn, các tổ chức Hội đã chủ động tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và các nhà hảo tâm chung tay ủng hộ chương trình bằng cả tấm lòng thành kính và biết ơn sâu sắc. Hội CCB tỉnh đã vận động được 123 tập thể và hàng chục ngàn cá nhân hưởng ứng, đóng góp với tổng số tiền thu được lên tới 432.545.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên đã được Hội CCB tỉnh chuyển vào tài khoản số 2707 tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) theo hướng dẫn của Hội HTGDLS Việt Nam để phục vụ công tác tri ân liệt sĩ trên phạm vi toàn quốc.

CCB Lê Văn Phi, Chủ tịch Hội CCB xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai tâm sự: Hưởng ứng Chương trình là một việc làm mà chúng tôi tri ân đến các anh hùng liệt sĩ và thân nhân gia đình liệt sĩ. Những đồng tiền đóng góp ấy tuy rất nhỏ, nhưng

là cả tấm lòng của chúng tôi dành cho đồng chí, đồng đội. Mong rằng, Chương trình này tiếp tục nhận được sự tham gia, hưởng ứng của toàn xã hội.

Đằng sau con số tưởng chừng đơn giản ấy là cả một tình cảm sâu nặng của những người từng khoác áo lính. Nhiều cựu chiến binh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tuổi cao, sức yếu, dù cuộc sống còn khó khăn nhưng vẫn tiết kiệm từng đồng lương hưu, cùng chung tay đóng góp với suy nghĩ giản dị mà xúc động: “Còn được sống, được thấy đất nước hòa bình, mình phải làm gì đó để tri ân đồng đội đã ngã xuống”. Nhiều tổ chức Hội cơ sở còn sáng tạo trong cách vận động, gắn hoạt động ủng hộ chương trình với sinh hoạt truyền thống, gặp mặt đồng đội, thăm hỏi thương binh – bệnh binh, hoặc kết hợp tuyên truyền trong các buổi họp chi hội, góp phần lan tỏa tinh thần nhân ái, nghĩa tình đồng đội trong toàn tỉnh.

Ông Nguyễn Văn Phoi, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Đồng Nai cho biết: “Số tiền quyên góp tuy chưa lớn, nhưng đó là thể hiện lòng yêu nước, tình đồng chí, đồng đội son sắt. Hội CCB tỉnh sẽ tiếp tục vận động, mở rộng phong trào trong thời gian tới, để góp phần cùng cả nước thực

hiện trọn vẹn mục tiêu của chương trình ‘Gọi tên những vì sao đất nước’.”

Không chỉ là những con số cụ thể, hoạt động này còn thể hiện trách nhiệm chính trị và tình cảm thiêng liêng của Hội CCB tỉnh Đồng Nai đối với công tác đền ơn đáp nghĩa – một truyền thống tốt đẹp đã được vun đắp suốt nhiều năm qua. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Trung ương Hội, cùng tinh thần chủ động, trách nhiệm của cán bộ, hội viên các cấp, phong trào “Tri ân liệt sĩ” tại Đồng Nai tiếp tục khẳng định vai trò gương mẫu, nêu gương sáng của những người lính Cụ Hồ trong thời kỳ mới.

Những đồng tiền, tấm lòng của CCB hôm nay sẽ góp phần giúp thân nhân liệt sĩ có thêm niềm an ủi, giúp các cơ quan chức năng có thêm nguồn lực để xác định danh tính những người con anh hùng của đất nước, để mỗi hài cốt liệt sĩ được trở về với quê hương, dòng tộc. Đó chính là sợi dây kết nối giữa quá khứ – hiện tại – tương lai, là minh chứng cho đạo lý nhân văn “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”, để những vì sao trên bầu trời Tổ quốc – những anh hùng liệt sĩ – mãi mãi tỏa sáng trong lòng mỗi người dân Việt Nam nói chung, cán bộ, hội viên CCB tỉnh Đồng Nai nói riêng ■

# **NGƯỜI CCB, THƯƠNG BINH NẶNG TÌNH VỚI ĐỒNG ĐỘI**

NGUYỄN BÁ THUYẾT



*Ông Lưu Công Thục đang dâng hương trong lễ giỗ  
trận Cầu Cháy ngày 18/3/2024*

*Trở về sau chiến tranh, Đại tá Lưu Công Thục, nguyên Phó Sư đoàn trưởng Sư đoàn 305 luôn canh cánh trong lòng về những đồng đội đã ngã xuống vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Không kịp nghỉ ngơi, ông khăn gói lên đường tiếp tục hành trình nặng tình nghĩa – hướng về đồng đội từng vào sinh ra tử.*

## **Đi qua năm tháng chiến tranh**

Trong ngôi nhà 148 Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên (nay là phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk), Đại tá Lưu Công Thục, là Phó Ban liên lạc Tiểu đoàn 13 (tinh đội Phú Yên). Nhập ngũ năm 1967, sau 3 tháng huấn luyện, ông cùng đơn vị hành

quân vào Nam và được bổ sung cho Sư đoàn 325B, chiến đấu ở chiến trường Kon Tum. Trong trận đánh tại cao điểm 824, ông bị thương điều trị tại Quân y viện 211 (thuộc B3), đóng trên đất Campuchia. Cuối năm 1968, vết thương ổn định, ông được bổ sung về Tiểu đoàn 13, Trung đoàn 10 (Ngô Quyền). Khi Trung đoàn 10 được lệnh

vào Nam Bộ, Tiểu đoàn 13 chuyển giao làm lực lượng nòng cốt cho chiến trường Phú Yên. Tuổi trẻ của Lưu Công Thục gắn với những ngày tháng dài cùng Tiểu đoàn 13 đặt chân đến mọi vùng đất Phú Yên. Ông luôn nêu cao tinh thần quả cảm, chiến đấu anh dũng, mưu trí, sáng tạo gây bao phen cho địch hoang mang, lo sợ.

Báo cáo thành tích của Tiểu đoàn 13, được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, có hình ảnh của ông Lưu Công Thục trong đội hình từ người chiến sĩ nuôi quân trở thành cán bộ chỉ huy tiểu đoàn mưu trí, gan dạ. 8 năm trực tiếp cầm súng chiến đấu, ông đã cùng đồng đội lập nên nhiều chiến công xuất sắc, góp phần tích cực vào chiến thắng to lớn của quân và dân Phú Yên mùa Xuân 1975. Ở tuổi 75, nhưng nhiều trận tiêu biểu mà trong ký ức bi hùng ông Lưu Công Thục vẫn còn vẹn nguyên.

Mùa hè năm 1971, trong chiến dịch giải phóng Cùmp Sơn (huyện Sơn Hòa), khi lực lượng của Tiểu đoàn rút lui, Đại đội 2 được giao nhiệm vụ bám trụ đánh địch phản kích ở ấp Bắc Lý. Ngày 19/6/1971, địch tập trung lực lượng lớn bao vây, dùng hỏa lực bắn hủy diệt, rồi tiến công nhiều hướng, nhiều mũi vào ấp. Đại đội 2 tổ chức đánh trả quyết liệt, bẻ gãy nhiều đợt tiến công. Địch gọi lực lượng từ Nha Trang, Tuy Hòa đến chi viện; chúng dùng trực thăng đổ quân, tiếp viện bao vây. Trận chiến từng giây, từng phút trôi qua càng ác liệt. Bộ đội ta lần lượt hy sinh, số còn lại vẫn kiên cường bám trụ, cơ động chiến đấu. Đến 16 giờ, địch áp sát vào ấp Bắc Lý. Đại

đội 2 lúc này chỉ còn lại 4 tay súng, gồm Huy, Xóm, Sâm và Lưu Công Thục là Tiểu đội trưởng vẫn kiên cường cầm cự, chiến đấu. Chờ trời tối, lợi dụng sương mù bao phủ trận địa, địch dừng tiến công, nhờ thuộc địa hình, 4 chiến sĩ ta đã gom và đưa 14 thương binh thoát khỏi vòng vây giặc. Lưu Công Thục tiêu diệt 17 tên địch, được đề nghị tặng Huân chương Chiến công hạng Hai nhưng ông kiên quyết không nhận vì trong trận chiến đấu đồng đội hy sinh quá nhiều.

Tháng 1/1972, Tiểu đoàn 13 dưới sự chỉ huy của Tiểu đoàn trưởng Trần Văn Mười giao nhiệm vụ cho Trung đội phó Lưu Công Thục chỉ huy tập kích địch ở đồi Đá Ong. Đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Hai, cá nhân ông Thục được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba.

Ngày 27/5/1972, Đại đội 2 đánh địch tại ấp Quán Cau, xã An Hiệp. Với tính gan dạ, mưu trí, ông Thục lập được chiến công, được phong Chuẩn úy ngay tại trận địa. Ngày 20/8/1972, ông chỉ huy đơn vị đánh địch ở đồi Mái Nhà và cơ động đánh địch ở Tân Hòa, xã An Hòa và được phong Đại đội phó. Từ 27/1/1973 kéo dài suốt 43 ngày đêm về sau, trên

cương vị Đại đội trưởng của Tiểu đoàn 13, ông trực tiếp chỉ huy nhiều trận chiến đấu và lập nhiều chiến công vang dội. Tại Đại hội thi đua công, nông, binh tỉnh Phú Yên tổ chức (năm 1973), Lưu Công Thục là đại biểu ưu tú, được lựa chọn báo cáo điển hình đầu tiên tại Đại hội và được lựa chọn dự Đại hội chiến sĩ thi đua của Quân khu.

Ngày 18/3/1975, Đại đội trưởng Lưu Công Thục chỉ huy Đại đội 1, tiến công trên hướng chủ yếu đánh tiêu diệt địch cứ điểm Cầu Cháy, mở màn cho chiến dịch Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân Phú Yên, góp phần làm nên chiến thắng Đường 5 lịch sử và giải phóng tỉnh Phú Yên.

### **Chăm lo hồn cốt đồng đội**

Là người may mắn sống sót sau chiến tranh, khi nghỉ hưu, mặc dù thương tật thường xuyên tái phát, nhưng ông Thục vẫn nặng lòng với hồn cốt đồng đội. Ông nói: “Anh em hy sinh cho mình sống. Vậy, mình làm được gì để trả ơn thì cố làm”.

Đại tá Lưu Công Thục đã dành nhiều thời gian, công sức để tìm kiếm, quy tập, xây bia mộ; tìm kiếm, cất bốc đưa về nghĩa trang 30 hài cốt liệt sĩ, kết nối hàng trăm gia đình thân nhân biết thông tin liệt sĩ. Gần 20 năm qua, cái tên Lưu Công

Thực trở thành địa chỉ tin cậy trong việc tìm kiếm hài cốt liệt sĩ trên địa bàn Phú Yên. Ông luôn sẵn sàng lội suối, băng rừng đi tìm đồng đội bất kể thời gian nào, mỗi khi có thông tin, ông lập tức lên đường dù đang mùa mưa bão, hay nắng hạn. Ghi nhận công sức ấy, tháng 5/2019, Trung ương Hội CCB Việt Nam đã tặng Bằng khen về thành tích tìm kiếm và quy tập mộ liệt sĩ cho ông.

Năm 2012, ông cùng Đại tá Trần Văn Mười – nguyên Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh Phú Yên khởi xướng đề xuất xây dựng mộ tập thể cho 57 liệt sĩ hy sinh tại ấp Bắc Lý (bây giờ là khu phố Bắc Lý, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa). Công trình được địa phương xây dựng hoàn thành với kinh phí hơn 2 tỷ đồng.

Năm 2018, ông cùng các ông Phạm Trung Mạo, Châu Thanh, Đặng Phi Thường, nguyên chiến sĩ Trung đoàn Ngô Quyền quyên góp xây dựng nhà bia tưởng niệm 167 liệt sĩ hy sinh trong trận đánh tại thôn Mỹ Thành, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hoà, kinh phí trên 500 triệu đồng. Năm 2020, ông vận động anh em CCB Tiểu đoàn 13 đóng góp xây dựng nhà bia tưởng niệm 15 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trận Cầu Cháy, với kinh phí 250 triệu đồng.

Các công trình trên đều được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh. Hàng năm, trước ngày các trận đánh diễn ra, Ban liên lạc CCB Trung đoàn 10 tại Phú Yên và Ban liên lạc CCB Tiểu đoàn 13, phối hợp với chính quyền, nhân dân địa phương tổ chức lễ giỗ tập thể cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị. Mà ông Lưu Công Thục là người chủ động tham mưu, tổ chức các lễ giỗ trận này. Đã nhiều năm nay, cứ gần đến ngày giỗ đồng đội, người dân lại chứng kiến người CCB già Lưu Công Thục tất bật với nhiều công việc, nhưng ông đều giải quyết một cách cẩn trọng, chín chu. Ông lên kế hoạch, trao đổi với cán bộ Phòng LĐ-TB & XH các huyện, lãnh đạo xã về cách thức tổ chức, mời đại biểu tham dự, vận động bà con, thanh niên vệ sinh sạch sẽ khu di tích, mua đồ lễ, hoa quả, bánh trái ...

Ông Thục tâm sự: “Gần đến ngày giỗ, cảm xúc không thể nào diễn tả. Hằng đêm, tôi hồi tưởng lại các trận đánh. Anh em hi sinh nhiều, có những đồng chí bị thương nặng không đưa ra được cũng bị địch vùi lấp... có người đến nay chưa được tìm thấy. Tâm nguyện của tôi là còn sức thì chung tay chăm lo cho đồng đội – những người đã vĩnh viễn nằm xuống ở tuổi đôi mươi, hy sinh máu xương cho sự nghiệp giải phóng quê

hương, thống nhất đất nước”. Chính những tình cảm đó, mà trong bài văn điều do ông viết và chính ông đọc trong những lần giỗ trận, nhiều người chứng kiến đều nhòa trong nước mắt vì xúc động. Giỗ trận năm nào cũng được tổ chức chu đáo, có thân nhân gia đình các liệt sĩ, đồng đội CCB ở nhiều nơi xa như: Hà Nội, Hải Phòng, Ninh Bình, Thanh Hoá, thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Cần Thơ... về dự. Ai cũng bày tỏ tình cảm trân trọng và biết ơn sự quan tâm của chính quyền, nhân dân, của Ban liên lạc đối với các liệt sĩ đã hy sinh.

**“*Khập khiễng chân đau, leo trèo rất tội/ Thương anh em lòng dạn cổ xông pha/Nhịn bớt phần lương, bỏ du lịch, bớt mua quà.../Gom góp tiền xây mồ thờ đồng đội/Dành thời gian để chăm lo hương khói/Giỗ trận, cầu siêu để đồng đội yên linh/Nói làm sao cho hết nghĩa tình/Những người lính đã một thời trận mạc...*”**

Văn thơ thay lời tri ân người CCB Lưu Công Thục nặng tình với đồng đội. Những ngày lễ, Tết bên tượng đài hay nơi nghĩa trang liệt sĩ, những người con đất Việt đều kính cẩn, dâng lên nén tâm hương tưởng nhớ đồng bào, chiến sĩ đã hy sinh cho “Đất nước nở hoa độc lập, kết trái tự do” ■

# Tâm lòng Ni trưởng

## **THÍCH DIỆU HƯƠNG**

Bài, ảnh HOÀNG GIANG



**C**hùa Phong Hanh, ngôi cổ tự của tỉnh Hải Dương cũ, nay là TP Hải Phòng, khởi nguồn từ một ngôi miếu thờ thần Minh và được xây dựng thời nhà Lý. Những năm chiến tranh ác liệt, chùa có công che giấu các chiến sĩ cách mạng hoạt động bí mật trong nội thành của tỉnh Hải Dương, góp phần tạo nên những thắng lợi to lớn của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Trải qua năm tháng và theo sự biến

thiên của thời gian, ngôi chùa xuống cấp nghiêm trọng, chật chội không đủ đáp ứng nhu cầu tâm linh của Phật tử địa phương đến lễ Phật. Chính vì vậy, Ni trưởng Thích Diệu Hương, Phó Trưởng ban Giáo hội Phật giáo thành phố Hải Phòng, Trụ trì chùa Phong Hanh đã cho tiến hành khởi công xây dựng lại vào năm 2013.

Theo thiết kế, chùa Phong Hanh được xây dựng 3 tầng: tầng một là giảng đường, tầng

hai là nơi thờ Phật và anh hùng liệt sĩ, tầng ba là điện Phật với bảo tượng Đức Thích Ca mâu ni Phật bằng đồng cao gần 7m... Công trình có tổng diện tích hơn 800m<sup>2</sup>, chiều cao trên 30m, xây dựng bằng vật liệu hiện đại: Bê tông, cốt thép và đá xanh Thanh Hóa, gỗ lim, ngói mũi hài cùng nhiều nguyên liệu quý khác, như hai tượng Kim Cương bằng đồng, tượng Bồ tát Quan Thế Âm và Phổ Hiền tạc bằng đá quý. Tổng kinh phí đầu

tư xây dựng lên tới hơn 50 tỷ đồng, nguồn kinh phí này do Phật tử xa gần cùng nhân dân địa phương công đức.

Không chỉ chăm lo đến đời sống tâm linh cho các Phật tử, Ni trưởng Thích Diệu Hương còn luôn quan tâm đến hoạt động thiện nguyện và công tác tri ân các anh hùng liệt sĩ, thân nhân gia đình liệt sĩ. Khi biết tin Hội Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGDLS) Việt Nam chuẩn bị cho Đại hội nhiệm kỳ thứ IV vào cuối tháng 12/2025 và trong khuôn khổ các hoạt động của Đại hội có tri ân tặng quà Bà mẹ Việt Nam anh hùng (VNAH), Ni trưởng Thích Diệu Hương đã vận động Phật tử đóng góp ủng hộ 2,5 tỷ đồng để tặng các Bà mẹ VNAH còn sống trong cả nước, mỗi mẹ 1 triệu đồng. Thực hiện chương trình đó, ngày 21/11, tại Đại hội Hội HTGDLS tỉnh Hưng Yên lần thứ nhất, Hội HTGDLS Việt Nam đã gửi tặng 63 Bà mẹ VNAH. Ngày 24/11, Đoàn công tác Hội HTGDLS Việt Nam do Trung tướng Hoàng Khánh Hưng, Chủ tịch Hội làm trưởng đoàn cùng Ni trưởng Thích Diệu Hương đã về tỉnh Bắc Ninh thăm và tặng quà 12 Bà mẹ VNAH. Tiếp đó, ngày 25/11, đoàn về TP Hải Phòng trao quà 48 Bà mẹ VNAH. Tại TP Hồ Chí Minh, đoàn công tác của Hội đã đến trao trực tiếp



cho 8 Bà mẹ VNAH và nhờ Sở Nội vụ Thành phố trao quà cho 69 Bà mẹ VNAH.

Đến thăm, tặng quà các mẹ, Trung tướng Hoàng Khánh Hưng và Ni trưởng Thích Diệu Hương cùng các thành viên trong đoàn đã ân cần hỏi thăm tình hình đời sống và chúc các mẹ sức khỏe, sống trường thọ để chứng kiến những đổi thay của quê hương đất nước. Đoàn cũng bày tỏ lòng biết ơn, tri ân những hy sinh, cống hiến to lớn của các Bà mẹ VNAH trong sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Đối với những địa phương mà đoàn không trực tiếp đến được, Hội HTGDLS Việt Nam và Ni trưởng Thích Diệu Hương đã ủy quyền cho các Hội ở địa phương hoặc Sở Nội vụ các tỉnh trao trực tiếp đến

các mẹ trong tháng 12/2025.

Bên cạnh thăm, tặng quà các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Ni trưởng Thích Diệu Hương cùng Hội HTGDLS Việt Nam còn triển khai nhiều hoạt động tri ân thiết thực khác, qua đó thể hiện được tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”, tình cảm và trách nhiệm đối với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ■



# PHẠM NGỌC MẬU

## đau đáu lời thề với đồng đội

Bài, ảnh ĐỖ QUANG NHUẬN

**M**ay mắn trở về sau chiến tranh, thương binh 3/4 Phạm Ngọc Mậu (ở An Lạc, Hồng Bàng, TP Hải Phòng) đã và đang nỗ lực hiện thực hóa lời thề năm xưa với đồng đội. 25 năm qua, ông Phạm Ngọc Mậu, Chủ tịch Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ thành phố Hải Phòng cùng các hội viên trong Hội đã can đảm băng rừng, vượt suối đi tìm mộ, quy tập hài cốt liệt sĩ. Nhờ ông và những hội viên trong Hội mà hàng trăm liệt sĩ đã được “đoàn tụ” với gia đình.

Trò chuyện với chúng tôi, ông Phạm Ngọc Mậu tâm sự: Mặc dù là con út trong gia đình có 3 người anh đang tại ngũ, nên tôi được miễn nhập ngũ. Song, năm 1966, khi học xong cấp 3, tôi viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ để được tham gia chiến đấu, góp phần vào công cuộc giải phóng đất nước. Tôi cùng 63 tân binh là người Hải Phòng gia nhập Tiểu đoàn 406, Quân khu 5.

Ông Phạm Ngọc Mậu nhớ lại: “Ngày ấy, giữa cái sống và cái chết của chiến tranh, chúng tôi

luôn nhắc với nhau: Đứa nào còn sống thì phải đi tìm và đưa hài cốt người hy sinh về quê hương. Và tôi đã giữ trọn lời thề ấy!”

Được biết, sau ngày miền Nam được giải phóng, thương binh ¾ Phạm Ngọc Mậu trở về quê hương. Sau vài ngày ổn định cuộc sống, ông đến thăm gia đình những người đồng đội đã hy sinh. Nhìn những người mẹ khóc và mong tìm được hài cốt của con mình mà lòng ông đau như cắt. Thế là, ông quyết định bằng mọi giá phải tìm kiếm, đưa hài cốt của đồng đội trở về “đoàn tụ” cùng gia đình. Năm 1990, sau khi sắp xếp tạm ổn công việc gia đình, ông lặng lẽ lên đường đi tìm hài cốt đồng đội. Thời gian đầu, ông cùng một vài đồng đội rong ruổi khắp các chiến trường trong nước, những cánh rừng hun hút của nước bạn Lào và Campuchia để tìm kiếm hài cốt liệt sĩ (HCLS). Những chuyến đi xuyên rừng, vượt núi, bất chấp mệt mỏi, có những lần một đoàn làm phim tài liệu tình nguyện đi cùng; những thanh niên trẻ, khỏe còn thờ hồng học, nhưng ông vẫn

phăm phăm xuyên rừng.

Dần dần, nhiều cựu chiến binh hưởng ứng và tình nguyện tham gia cùng ông. Năm 2007, Phạm Ngọc Mậu và đồng đội cùng nhau thành lập Câu lạc bộ tìm liệt sĩ Đoàn Sao Vàng, sau đổi tên thành Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ TP Hải Phòng với hơn 100 hội viên. Từ đó đến nay, Hội đã quy tập 387 phần mộ liệt sĩ đưa về riêng quê hương Hải Phòng, hàng trăm HCLS ở các tỉnh khác cùng hơn 20.000 thông tin về các liệt sĩ khắp cả nước. Bền bỉ, từ năm 1990 đến 2005, ông và đồng đội đã tìm được hàng trăm HCLS ở khắp các tỉnh như Phú Yên, Quảng Nam, Bình Định, Vũng Tàu...

Ông Phạm Ngọc Mậu chia sẻ: “Thời gian đầu, nguồn kinh phí hoạt động của nhóm chúng tôi, sau này là Hội HTGDLS TP Hải Phòng chủ yếu dựa vào những chất chiu, đóng góp của những thành viên trong Hội và tấm lòng hảo tâm của người dân, doanh nghiệp địa phương. Để có kinh phí hoạt động ổn định, tôi và các thành viên trong Hội chủ động đi vận động sự

ủng hộ của các mạnh thường quân, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Toàn bộ số tiền vận động được, Hội sử dụng làm kinh phí đi tìm kiếm, đánh chính thông tin và tìm kiếm HCLS, tặng quà, hỗ trợ thân nhân các gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn”.

Việc làm của ông Phạm Ngọc Mậu cùng các hội viên trong Hội là rất đáng quý, đáng khen luôn được Đảng bộ, nhân dân địa phương ghi nhận, đánh giá cao. Lúc sinh thời, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười.... đã nhiều lần viết thư chúc mừng và động viên. Ông cũng đã được Chủ tịch nước Trương Tấn Sang gặp gỡ, khen ngợi. Ngoài ra, các cơ quan, đoàn thể trong nước, cũng như nước bạn Lào và Campuchia cũng đã gửi bằng khen, giấy khen động viên và chúc mừng.

Đưa tay lau giọt lệ lăn trên má, ông Phạm Ngọc Mậu nói tiếp: “Tôi còn sống trở về là còn may mắn hơn nhiều người lắm rồi. Do vậy việc đi tìm đồng đội không chỉ là nhiệm vụ, mà là mệnh lệnh từ trái tim. Mấy chục năm qua, chúng tôi đã tìm kiếm được hàng nghìn mộ liệt sĩ và HCLS. Gần đây chúng tôi nhận được thông tin về hơn 20.000 liệt sĩ từ bạn bè, cơ quan chức năng cung cấp, nhưng do nhiều

lý do vẫn chưa đi tìm được. Lời thề năm xưa với đồng đội vẫn chưa làm tròn. Vấn đề khó khăn nhất của chúng tôi hiện nay là kinh phí. Những năm qua các cấp chính quyền cũng đã quan tâm, nhưng việc hỗ trợ kinh phí để Hội hoạt động chưa được là bao. Rất mong thời gian tới cấp ủy, chính quyền TP Hải Phòng có sự quan tâm đặc biệt hơn, hỗ trợ giúp đỡ Hội trong hành trình tri ân. Chúng tôi cũng mong các doanh nghiệp, các mạnh thường quân tiếp tục đồng hành, hỗ trợ Hội trên hành trình tri ân, góp phần làm giảm nỗi đau do chiến tranh để lại.

Những năm gần đây trên cương vị Chủ tịch Hội HTGĐLS TP. Hải Phòng, Ủy viên Ban Chấp hành Hội HTGĐLS Việt Nam, ông Mậu cùng tập thể Ban Chấp hành và cán bộ, hội viên Hội HTGĐLS TP Hải Phòng đã đoàn kết, chung sức đồng lòng, có nhiều hoạt động thiết thực, tổ chức cho cán bộ hội viên tiêu biểu đi dâng hương, cầu siêu các anh hùng liệt sĩ tại các nghĩa trang: Đặc khu Phú Quốc, nghĩa trang Đường 9 tỉnh Quảng Trị, Đền Quốc Tổ tỉnh Phú Thọ,... Năm 2025, Hội đã hỗ trợ sửa chữa 3 ngôi nhà tình nghĩa; tặng 150 suất quà cho thân nhân GĐLS, mẹ Việt Nam anh hùng, mỗi suất trị giá 500.000 đồng trở lên. Tại Đặc khu Phú Quốc tỉnh



An Giang Hội đã tặng 50 suất quà mỗi suất trị giá 1000.000 đồng cho thân nhân GĐLS. Tặng 10 sổ tiết kiệm, mỗi sổ trị giá 3 triệu đồng cho các GĐLS có hoàn cảnh khó khăn. Sau các đợt bão lũ Hội đã trao tặng 500 hộp mì tôm; 50 bộ quần áo mưa; 10 xe đạp; 500 bộ quần áo các loại; 150 cái quạt điện và 150 cái chăn và mũ các loại,... Tổng số quà tặng cho thân nhân GĐLS, Bà mẹ VNAH năm 2025 trị giá hơn 500 triệu đồng. Hội cũng xác định với vai trò trọng trách là địa chỉ tin cậy, cánh tay nối dài của cấp ủy, chính quyền địa phương; niềm hy vọng, mong chờ của thân nhân liệt sĩ, trong sự nghiệp tri ân, tôn vinh các anh hùng liệt sĩ và người có công với nước. Còn Phạm Ngọc Mậu luôn đau đáu với lời thề đi tìm đồng đội! ■



*Đại diện lực lượng dân quân tự vệ và thanh niên cùng hội cựu chiến binh và bà con nhân dân đưa HCLS Đỗ Hữu Bình về an nghỉ tại nghĩa trang liệt sĩ trung tâm xã Trấn Yên*

## **ĐÓN ANH VỀ VỚI QUÊ HƯƠNG**

Bài, ảnh QUANG HƯNG

Năm 1972, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của đồng bào miền Nam đang trong giai đoạn ác liệt, chàng trai trẻ Đỗ Hữu Bình (sinh năm 1955), ở xã Minh Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái (*nay là xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai*) đã viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ. Trước sự quyết tâm của con, cha mẹ anh đã đề nghị và được Ban Chỉ huy Quân sự địa phương lúc đó đồng ý và đề nghị đơn vị tuyển quân nhận

anh vào đơn vị cuối tháng 12/1972.

Sau ba tháng huấn luyện, anh đã cùng đơn vị lên đường hành quân vào Nam và được bổ sung vào Đại đội 1-D42-KT. Gần ba năm gắn bó với đơn vị và tham gia chiến đấu ở nhiều trận đánh tại khu vực Đắc Pek, Đắc Tô, Tân Cảnh thuộc tỉnh Kon Tum (cũ). Bản thân anh đã đóng góp nhiều thành tích vào chiến thắng ở Tây Nguyên, tạo ra thế và lực cho quân đội ta đánh thắng Mỹ - Ngụy trong

chiến dịch giải phóng Tây Nguyên và giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Ngày 23/9/1974, trong một trận đánh tại Đắc Pek, anh bị trúng đạn pháo của địch, bị thương nặng và được đồng đội đưa về trạm phẫu tiên phương, nhưng vì vết thương quá nặng và mất máu nhiều nên anh đã hy sinh vào chiều cùng ngày. Thi hài của anh được đồng đội chôn cất tại khu vực phẫu địa phương tại Đắc Pek. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, mộ

phần của anh được đồng đội đưa vào an nghỉ tại Nghĩa trang liệt sĩ Đắc Tô, tỉnh Kon Tum.

Cuối năm 1974, nơi quê nhà, gia đình đã nhận được giấy báo tử báo tin anh hy sinh ở mặt trận phía Nam. Cầm giấy báo tử trên tay, bố, mẹ anh (ông Đỗ Hữu Nghị và bà Nguyễn Thị Lân) hiểu rằng, họ không bao giờ gặp lại anh nữa. Năm 2018, trước khi rời xa dương thế, bà Nguyễn Thị Lân đã trăng trối với người con trai còn lại (anh Đỗ Ngọc An) phải đi tìm và đưa hài cốt anh trai (liệt sĩ Đỗ Hữu Bình) về với quê hương.

Anh Đỗ Ngọc An tâm sự, lúc ấy mẹ nắm tay tôi và nói: “Mẹ không còn sống được bao lâu nữa, dù có khó khăn, thiếu thốn thế nào cũng gắng tìm để đưa hài cốt anh của con về nhé”. Đã nhiều lần tôi đi tìm thông tin về anh trai, nhưng không cho kết quả, bởi trên giấy báo tử chỉ ghi vồn vẹn một dòng “hy sinh ở mặt trận phía Nam”. Cuối năm 2024, Hội HTGDLS tỉnh Yên Bái (cũ) tổ chức chuyến đi vào Tây Nguyên để tìm kiếm hài cốt liệt sĩ (HCLS) mất tích, tình cờ trong một lần vào thấp hương ở nghĩa trang Đắc Tô, phát hiện một số ngôi mộ có ghi tên liệt sĩ người quê hương Yên Bái, anh em trong đoàn đã chụp ảnh và ghi chép lại vị trí của từng ngôi mộ và đối chiếu với hồ sơ lưu trữ, đồng thời thông

báo ngay đến các xã, phường trong tỉnh để thân nhân liệt sĩ biết, ngay sau khi nhận được thông tin trên vợ chồng anh Đỗ Ngọc An đã tìm đến Hội HTGDLS tỉnh để đối chiếu và khớp nối thông tin và sự thật đã đến như trong mơ, gia đình đã biết được thông tin về nơi hy sinh, mộ chí của anh trai mình.

Sau những lần thăm viếng hương khói và thực hiện các thủ tục tâm linh, đầu tháng 12/2025 gia đình anh An với sự hỗ trợ của Hội HTGDLS tỉnh hoàn thiện mọi thủ tục để cất bốc di chuyển HCLS Đỗ Hữu Bình về quê hương. Xét thấy hoàn cảnh khó khăn của gia đình anh An, Hội HTGDLS tỉnh Lào Cai đã đồng ý và giúp làm toàn bộ các thủ tục giấy tờ và kinh phí cho chuyến đi đặc biệt này.

Từ ngày 01/12 đến đêm 04/12, trên chiếc xe cứu thương của Công ty TNHH MTV cơ khí 183, vợ chồng anh An cùng anh Khổng Minh Quý - Phó Chủ tịch Hội HTGDLS tỉnh Lào Cai đã đưa HCLS Đỗ Hữu Bình về tới xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai. Sáng ngày 05/12/2025, HCLS Đỗ Hữu Bình đã được Hội bàn giao cho cấp ủy, chính quyền địa phương và thân nhân gia đình trong niềm vui khôn xiết và đầy xúc động. Cấp ủy, chính quyền nhân dân xã Trấn Yên đã tổ chức lễ đón long trọng. Sau một ngày, một đêm thực hiện các nghi lễ

theo phong tục tập quán dân tộc, hàng chục tổ chức đoàn thể, hàng trăm người thân, bạn bè ở địa phương và các nơi khác đã đến thấp hương kính viếng, hàng chục cựu chiến binh trong trang phục chỉnh tề thay nhau túc trực suốt 24/24 giờ. Sáng ngày 06/12/2025, cấp ủy, chính quyền, nhân dân xã Trấn Yên, Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV 183 đã có mặt cùng gia quyến để làm lễ truy điệu và an táng HCLS Đỗ Hữu Bình về an nghỉ tại Nghĩa trang liệt sĩ xã Trấn Yên.

Sau 53 năm xa quê, HCLS Đỗ Hữu Bình đã trở về với quê hương, an nghỉ nơi mảnh đất chôn nhau cắt rốn, để gần gũi với linh hồn của cha mẹ. Cảm ơn tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên Công ty TNHH MTV cơ khí 183, các anh các chị đã dành những tình cảm tốt đẹp nhất để giúp đỡ các gia đình thân nhân liệt sĩ trong suốt nhiều năm qua từ việc giúp đỡ kinh phí để xây dựng nhiều căn nhà tình nghĩa, xây dựng trường học, trạm xá và rất nhiều lần giúp đỡ phương tiện đi các nghĩa trang trong cả nước để đưa đón liệt sĩ trở về quê hương. Tấm lòng nhân ái và sự giúp đỡ của Công ty có ý nghĩa to lớn thể hiện tính nhân văn sâu sắc và đạo lý của dân tộc “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” ■

# Những chuyến tàu

## **KẾT NỐI ĐẠO LÝ VÀ TÌNH NGƯỜI**

Đại tá ĐOÀN VIỆT PHƯƠNG

*Có những chuyến tàu không ồn ào, mà lặng lẽ lăn bánh xuyên đêm, mang theo những chiếc hộp nhỏ, bên trong chứa hài cốt liệt sĩ. Đây là những người con đã anh dũng hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc nhân dân, nay được đưa trở về với đất mẹ, trở về trong vòng tay yêu thương của gia đình. Đó là hành trình thiêng liêng của những chuyến tàu vận chuyển hài cốt liệt sĩ từ phía Nam ra miền Bắc, một hành trình thấm đượm nghĩa tình, thể hiện tấm lòng sự tri ân của cán bộ, nhân viên ngành đường sắt đối với các anh hùng liệt sĩ, như một sứ mệnh đặc biệt.*

### **Từ phương Nam trở về quê mẹ**

Trên dải đất miền Nam - nơi từng là chiến trường ác liệt nhất trong hai cuộc kháng chiến - còn hàng trăm nghìn liệt sĩ đã nằm lại. Nhiều năm qua, các cơ quan chức năng, các hội tri ân liệt sĩ và thân nhân đã nỗ lực tìm kiếm, quy tập hài cốt, đưa các anh trở về với quê nhà. Và khi ngày trở về được ấn định, tàu hỏa - phương tiện bền bỉ đi qua bao thời kỳ lịch sử - lại trở thành nhịp cầu đưa các anh về trong sự trọn vẹn, trang nghiêm.

Những đoàn tàu được bố trí theo yêu cầu đặc biệt, thường khởi hành vào sáng sớm tinh mơ hoặc đêm khuya, để đảm

bảo không khí trang trọng và thuận tiện cho công tác bàn giao. Với nhiều người trong ngành đường sắt, đây không đơn thuần là nhiệm vụ nghề nghiệp, mà là một vinh dự thiêng liêng.

Từ những nơi quy tập ở các tỉnh phía Nam cho đến sân ga cuối cùng ở miền Bắc, mỗi đoàn tàu đưa liệt sĩ về đều có sự chuẩn bị kỹ lưỡng. Từ cán bộ nhà ga, nhân viên vận tải, đến lái tàu, phụ tàu... tất cả đều tham gia, tận tụy trong từng chi tiết nhỏ. Mỗi người có một việc, nhưng chung một tinh thần: “Làm sao để các anh được trở về an toàn, nguyên vẹn, trong sự kính trọng cao nhất.” Họ

kiểm tra khoang hàng nhiều lần; lót thêm lớp đệm mềm; bố trí vị trí an toàn, tránh rung lắc mạnh; đặt quốc kỳ trang trọng trên các hộp hài cốt.

Chị Vân Anh đại diện cho cán bộ, nhân viên ga Hà Nội chia sẻ: “Được giao nhiệm vụ đưa hài cốt liệt sĩ về quê hương, cán bộ nhân viên ga Hà Nội chúng tôi nói riêng và ngành đường sắt Việt Nam nói chung đều coi đó là vinh dự, trách nhiệm của mình. Từ năm 2024 đến nay, ngành đường sắt chúng tôi đã tham gia vận chuyển được gần 50 hài cốt liệt sĩ. Mỗi chuyến đi, chúng tôi đều chăm lo chu đáo cho hài cốt liệt sĩ như người thân của mình”.

Là một thành viên trong đoàn đi đón hải cốt liệt sĩ Phan Thành (sinh năm 1942, quê ở xã Bình Dân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương cũ, nay là xã Kim Thành, TP Hải Phòng), anh Nguyễn Mạnh Cường xúc động kể: Từ ngày 14 đến 16/7/2025, Đoàn công tác Chi hội HTGDLS tỉnh Hải Dương (cũ) chúng tôi cùng thân nhân liệt sĩ đã đến Nghĩa trang Liệt sĩ Phố Thuận, Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và được các hội viên Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam, Văn phòng miền Trung, cùng Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi hỗ trợ thực hiện thủ tục cất bốc, di chuyển hải cốt liệt sĩ, đưa lên tàu về Bắc. Mọi công việc diễn ra suôn sẻ. 16 giờ ngày 16/7, Lễ bàn giao hải cốt liệt sĩ cho Văn phòng miền Trung được địa phương tổ chức trang trọng. Sau đó hải cốt liệt sĩ được vận chuyển về ga Đà Nẵng. Tại ga Đà Nẵng, buổi tiễn đưa diễn ra long trọng với đông đảo cán bộ chiến sĩ Quân khu 5, Bộ CHQS TP Đà Nẵng, Công an Thành phố, Hội CCB TP Đà Nẵng, các doanh nghiệp, phóng viên thông tấn báo chí, cán bộ, nhân viên ngành đường sắt Việt Nam,...

Đối với cán bộ, nhân viên ngành đường sắt, không một ai coi việc vận chuyển hải cốt liệt sĩ là “hàng hóa đặc biệt”. Với họ, đây là những người đồng bào, là đồng đội của cha anh, là



anh hùng trở về sau bao năm xa cách. Sự tôn nghiêm được giữ gìn trong suốt hành trình từ Nam ra Bắc và mỗi khi đoàn tàu chờ hải cốt liệt sĩ đi qua, nhân viên các ga đều đứng nghiêm trang, bỏ mũ, cúi chào. Một số nơi còn thấp hương tại phòng trực trước giờ tàu tới như một nghi lễ âm thầm, thể hiện sự tri ân.

### **Những khoảnh khắc chạm vào trái tim**

Nhiều gia đình từ các tỉnh phía Bắc vào tận miền Nam để nhận hải cốt liệt sĩ. Khi đoàn tàu cập ga, hình ảnh những người mẹ tóc bạc, những người vợ đã già đi nửa đời người, hay những đứa con chưa từng một lần nhìn thấy mặt cha... đứng chờ trong

ngheo ngào. Khi ấy, nhân viên nhà ga thường hỗ trợ gia đình các việc như: bung hộp hải cẩu xuống tàu, chuẩn bị bàn đón tiếp, đỡ lấy khăn tang, che ô, che nắng cho các cụ già, thậm chí có những người tự nguyện đứng bên cạnh thân nhân liệt sĩ để vỗ về, chia sẻ như người thân.

Trong hai năm qua, trong ngành đường sắt lưu truyền những câu chuyện cảm động: Có lái tàu nhất quyết giảm tốc khi đi qua đoạn đường xóc đẽ “các anh không bị nghiêng mình mạnh”. Có phụ tàu thức trắng đêm ngồi cạnh khoang hàng, chỉ để đảm bảo “gói hàng đặc biệt” không bị ảnh hưởng. Có trưởng ga luôn túc trực mỗi khi có chuyến tàu chở liệt sĩ chạy qua. Có nhân viên trẻ, dù không hiểu nhiều về chiến tranh, nhưng luôn cúi đầu trang nghiêm mỗi khi được tham gia vận chuyển hải cẩu liệt sĩ. Tất cả việc làm của họ không ai yêu cầu, không ai ghi nhận thành tích. Nó đến từ lòng biết ơn, từ đạo lý “Uống nước nhớ

nguồn” chảy trong máu của mỗi con người Việt Nam.

Hành trình đưa liệt sĩ từ các nghĩa trang phía Nam trở về miền Bắc bằng đường tàu hỏa không chỉ đơn thuần là một hoạt động vận tải, mà đây là sự kết nối địa lý và văn hóa của hai miền, là sự hoàn thành lời hẹn ước của những đồng đội nơi chiến trường xưa, là sự sẻ chia của những người sống dành cho người đã nằm xuống.

Dấu ấn của ngành đường sắt trong công cuộc tri ân liệt sĩ là những chuyến tàu không ồn ào nhưng chuyên chở một phần lịch sử, không rực rỡ ánh đèn nhưng lấp lánh bao tâm lòng.

Chủ trương hỗ trợ miễn phí cho thân nhân di chuyển hải cẩu liệt sĩ bằng phương tiện tàu hỏa về quê hương là việc làm có ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Đây cũng là quyết tâm, tình cảm nghĩa tình của lãnh đạo Bộ Giao thông Vận tải, mà trực tiếp là Tổng cục đường sắt Việt Nam, Công ty đường sắt Hà Nội, Công ty đường sắt Sài Gòn và

Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam. Hai năm qua, công tác phối hợp, hiệp đồng từ khâu cấp vé đến đón tiếp thân nhân liệt sĩ và sắp xếp bảo đảm chỗ nghỉ trên tàu cho thân nhân và hải cẩu liệt sĩ đã được thực hiện chặt chẽ, chu đáo và an toàn.

Trung tướng Hoàng Khánh Hưng Chủ tịch Hội HTGDLS Việt Nam khẳng định: “Những việc làm nghĩa tình của ngành đường sắt Việt Nam đã kịp thời hỗ trợ cho thân nhân liệt sĩ, nhất là các gia đình có hoàn cảnh khó khăn; góp phần cùng Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức và nhân dân động viên, làm vui dần nỗi đau của thân nhân các gia đình liệt sĩ đã có những người thân yêu của mình hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, đem lại hòa bình, ấm no, tự do, bình yên và hạnh phúc cho nhân dân”.

Trong hành trình đưa liệt sĩ trở về quê mẹ, ngành đường sắt Việt Nam đã lặng lẽ đóng một vai trò đặc biệt. Không phải bằng những lời tuyên bố, mà bằng những việc nhỏ, cử chỉ chân thành của mỗi cán bộ, nhân viên trong ngành. Trên mỗi mét đường ray mà các đoàn tàu ấy đi qua đều in dấu một điều giản dị mà thiêng liêng: Tri ân bằng trái tim, bằng đạo lý và với tất cả sự kính trọng ■



# 5 SỰ KIỆN ẮN TƯỢNG NĂM 2025

PHAN SỸ THAO

Phó Chủ tịch-Tổng Thư ký Hội



Năm 2025, khép lại với nhiều cung bậc cảm nhận sâu sắc trong các hoạt động của Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam và các tổ chức Hội trong cả nước. Nhưng theo chúng tôi có 5 sự

kiện tiêu biểu, cụ thể :

## 1-Đại hội đại biểu lần thứ IV nhiệm kỳ 2025-2030

Ngày 24/12/2025, Đại hội đại biểu lần thứ IV, nhiệm kỳ 2025 -2030 Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam được tổ chức

trọng thể tại Thủ đô Hà Nội với sự có mặt của 178/185 đại biểu được triệu tập, đại diện cho hơn 7.500 hội viên trong cả nước, hơn 80 khách mời. Đại hội vinh dự đón nhận các lễ hoa chúc mừng của Tổng Bí thư Tô Lâm,

Thủ tướng Phạm Minh Chính, Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân, Đại tướng Phan Văn Giang - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Đại hội được đón tiếp các vị đại biểu khách quý: Bà Nguyễn Thị Doan, Nguyên UVTW Đảng, Phó Chủ tịch nước CHXHCNVN, Trung tướng Vũ Chiến Thắng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ tới dự và phát biểu chỉ đạo. Cùng dự có đại diện Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân các gia đình liệt sĩ, đại biểu các ban, bộ ngành TW, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị quân đội, các tướng lĩnh LLVT, các doanh nghiệp, doanh nhân và phóng viên báo chí.

Đại hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đại hội, trong đó bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2025-2030 gồm 36 đồng chí, bầu Ban kiểm tra 3 đồng chí; Tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 12 đồng chí, bầu các chức danh Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội. Trung tướng Hoàng Khánh Hưng được BCH bầu làm Chủ tịch Hội, Trung tướng Lê Văn Hân được BCH tín nhiệm suy tôn làm Chủ tịch danh dự, các Phó Chủ tịch gồm: ông Nguyễn Hữu Oanh, ông Phan Sỹ Thao, ông Trần Tấn Hùng, 2 Phó Chủ tịch không chuyên trách Hòa thượng Thích Gia Quang, Phó Chủ tịch Giáo

Hội Phật giáo Việt Nam và ông Phạm Dũng Tiên. Ông Trần Tấn Hùng được bầu làm Trưởng Ban Kiểm tra nhiệm kỳ 2025-2030.

Đại hội đã thành công tốt đẹp và thông qua Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 với 100% đại biểu biểu quyết tán thành. Đại hội lần thứ IV với chủ đề “Tâm huyết, nghĩa tình, hiệu quả, phát triển” kêu gọi cán bộ, hội viên toàn quốc tiếp tục cống hiến vì sự nghiệp tri ân liệt sĩ.

### **2-Kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Hội HTGDLS Việt Nam (17/9/2010-17/9/2025)**

Sau 15 năm thành lập, ngày 16/9/2025 tại Nhà khách Văn phòng TW Đảng, số 8 Chu Văn An, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam đã tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Hội. Tới dự có các đồng chí nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân các gia đình liệt sĩ, đại biểu các ban, bộ ngành TW, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị quân đội, các tướng lĩnh LLVT, các doanh nghiệp, doanh nhân và phóng viên báo chí.

Trong diễn văn kỷ niệm Trung tướng Hoàng Khánh Hưng, Chủ tịch Hội đã điểm lại quá trình hoạt động và phát triển tổ chức Hội. Khẳng định “Hội đã góp phần cùng toàn

Đảng, toàn dân ta làm dịu nỗi đau thương mất mát do chiến tranh để lại. Hội thật sự là cầu nối giữa các gia đình liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ với Đảng, Nhà nước; là địa chỉ tin cậy của các gia đình liệt sĩ”. Phát biểu tại buổi Lễ, đồng chí Tạ Tấn – Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức Phi chính phủ – Bộ Nội vụ: Biểu dương, chúc mừng kết quả mà Hội HTGDLS Việt Nam đã đạt được 15 năm qua. Những kết quả của Hội đã góp phần to lớn vào công tác tri ân liệt sĩ của Đảng, Nhà nước; nêu cao đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, giáo dục truyền thống quý báu cho thế hệ trẻ...

### **3-Tri ân liệt sĩ- những con số năm 2025**

Tư vấn 1.683 lượt thân nhân liệt sĩ về chế độ chính sách và thông tin tìm kiếm liệt sĩ; hỗ trợ đính chính đầy đủ thông tin trên bia mộ 122 liệt sĩ, hỗ trợ cất bốc, di chuyển hài cốt liệt sĩ về quê yên nghỉ 193 lượt. Công tác vận động nguồn lực từ xã hội để chi cho hoạt động tri ân liệt sĩ là gần 25 tỷ đồng, cụ thể: tặng 96 nhà tình nghĩa, sửa chữa, nâng cấp 23 nhà, tặng 127 sổ tiết kiệm, 930 suất quà, tặng quà mỗi mẹ VNAH còn sống trong cả nước 1 triệu đồng. Tổ chức khám bệnh cấp thuốc cho đối tượng chính sách 1.236 lượt, tổ chức 53 đoàn cán bộ hội viên, thân

nhân liệt sĩ đi thăm lại chiến trường xưa, thăm viếng dâng hương tại các nghĩa trang liệt sĩ, tu bổ nâng cấp 3 nghĩa trang liệt sĩ. Công tác từ thiện, giúp đỡ đồng bào bị bão lũ, thiên tai 15,8 triệu tấn gạo, thực phẩm, 1.370 hộp mì tôm, 12.050 sách vở học sinh, 3.729 chăn màn, quần áo, tặng 107 xe đạp, xe lăn, 113 đồ dân dụng như nồi cơm điện, quạt điện v.v..., xây 10 cầu dân sinh tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long

#### 4-Xây dựng tổ chức Hội sau sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sáp nhập các tỉnh, thành phố và chính quyền địa phương 2 cấp, Hội đã phối hợp với lãnh đạo các địa phương để hướng dẫn chỉ đạo việc sáp nhập đổi tên Hội và các chi hội địa phương sáp nhập gồm Hội các tỉnh: Lào Cai, Phú Thọ, Bắc Giang, Hưng Yên, Hải Phòng, Ninh Bình, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh, Vĩnh Long. Đổi tên các Chi Hội trực thuộc. Đến nay nhiều Hội sau khi sáp nhập, đổi tên đã tiến hành đại hội lần thứ nhất. Nhìn chung các Hội, Chi hội sau sáp nhập đã đi vào hoạt động ổn định, tạo sự đồng thuận cao để tập trung cho hoạt động tri ân liệt sĩ. Hiện nay cả nước có: HỘI HTGDLS Việt Nam, Hội

HTGDLS của 14 tỉnh thành phố và 12 Chi hội trực thuộc Hội HTGDLS Việt Nam.

#### 5-Công tác đối ngoại

Năm 2025, Hội đã triển khai tích cực và mở rộng công tác đối ngoại trong và ngoài nước, trong đó có các buổi làm việc với các ban, bộ, ngành TW, lãnh đạo các tỉnh thành. Trong đó tổ chức đón và làm việc với đồng chí Trần Quang Phương, UVBCH TW Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội tại trụ sở Hội. Hội đã tham gia 2 chương trình trao đổi thông tin trực tuyến với Viện Hòa bình Hoa Kỳ và một số trường đại học Mỹ để tìm kiếm thông tin liệt sĩ. Đồng thời tổ chức đón đoàn trường Đại học Texas Tech/Hoa Kỳ trao 20 bộ Hồ sơ chứng tích chiến tranh cho cơ sở cách mạng và một số đơn vị và đón đoàn giáo sư, tiến sĩ trường Đại học Georgia tới Việt Nam để phối hợp thực hiện dùng máy Ra-đa xuyên đất phát hiện mộ chôn tập thể liệt sĩ tại một số tỉnh, thành phố phía Nam v.v... Hội đã báo cáo kết quả với Ban Chỉ đạo Quốc gia 515 và Bộ Quốc phòng.

Tại Hội nghị tổng kết công tác đối ngoại nhân dân năm 2025 do Bộ Ngoại giao tổ chức tháng 12/2025. Hội là một trong các đơn vị được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động đối ngoại nhân dân ■



# XÂY MÁI ẤM GỬI TRỌN NGHĨA TÌNH

Bài, ảnh BÙI BÌNH



*Trên dải đất trung du Tây Bắc giàu truyền thống cách mạng, nơi mỗi con suối, ngọn núi đều ghi dấu những năm tháng chiến đấu hào hùng, nghĩa cử tri ân vẫn âm thầm lan tỏa. Giữa bao bộn bề cuộc sống, vẫn có những con người lặng thầm gánh vác một sứ mệnh thiêng liêng, kết nối quá khứ và hiện tại bằng tình yêu thương, lòng biết ơn sâu sắc. Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGDLS) tỉnh Lào Cai chính là một biểu tượng như thế, nơi những trái tim biết ơn ngày ngày miệt mài xây mái ấm – gửi trọn nghĩa tình.*

**Cánh tay nối dài của lòng biết ơn**

Từ năm 2017 đến nay, vượt qua muôn vàn khó khăn, Hội

HTGDLS tỉnh Yên Bái (trước đây) và hiện nay là tỉnh Lào Cai đã trở thành nhịp cầu nối giữa những thân nhân liệt sĩ với

những chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Hội đã tiếp nhận tổng cộng 314 lượt thông tin từ các chiến trường,

riêng năm 2024 là 26 thông tin. Tất cả những dữ liệu này đều được chuyển đến các ngành LĐ-TB & XH, nay là ngành Nội vụ của địa phương, góp phần giúp hàng trăm gia đình biết được nơi an nghỉ của người thân sau bao năm mòn mỏi chờ đợi.

Không chỉ dừng lại ở việc thu thập, kết nối, đính chính thông tin về liệt sĩ, Hội còn hỗ trợ 60 lượt thân nhân đi thăm mộ liệt sĩ, tư vấn và giúp 12 gia đình hoàn thiện thủ tục giám định ADN để xác minh danh tính. Đặc biệt, Hội đã phối hợp với gia đình và các cơ quan chức năng đưa 8 hài cốt liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang quê nhà, hiện thực hóa mong ước thiêng liêng của các gia đình.

Một trong những dấu ấn sâu sắc nhất của Hội là phong trào vận động xây dựng nhà tình nghĩa cho thân nhân liệt sĩ. Năm 2023, Hội vận động hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 43 ngôi nhà, tổng kinh phí lên tới 2 tỷ 712 triệu đồng, kèm theo hàng trăm phần quà, sổ tiết kiệm và các hoạt động tri ân thiết thực. Năm 2024, Hội đã vận động hỗ trợ xây mới 35 căn nhà, sửa chữa 2 căn với tổng kinh phí trên 3,27 tỷ đồng. Ngoài ra, còn trao tặng 60 tấn xi măng, 100 sổ tiết kiệm, 19 xe lăn, cùng hàng trăm phần quà ý nghĩa như quạt điện, đồng hồ,... nhằm góp phần nâng cao

đời sống cho thân nhân gia đình liệt sĩ.

Trong đợt mưa lũ năm 2024, Hội đã kêu gọi được 1,9 tỷ đồng hỗ trợ cho các gia đình chính sách bị ảnh hưởng, trong đó riêng Hội HTGDLS TP Hải Phòng đã ủng hộ 450 triệu đồng. Những con số không chỉ phản ánh kết quả vật chất, mà còn là minh chứng sống động cho tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”.

Ngày 24/6/2025, Hội đã bàn giao số tiền 30 triệu đồng cho mẹ Hoàng Thị Tý, thân nhân liệt sĩ Nguyễn Quốc Hùng, khiến nhiều người không khỏi xúc động. Mẹ Tý, 93 tuổi, từng là nữ hộ lý, sống một mình trong căn nhà cấp bốn xuống cấp nghiêm trọng sau bão số 3 năm 2024. Nhờ sự chung tay của Hội, ngôi nhà của mẹ đã được sửa chữa khang trang, nơi bà tiếp tục gìn giữ bàn thờ chồng và con trai liệt sĩ. Cũng trong dịp này, Hội trao thêm 30 triệu đồng cho bà Lý Thị Dự, dân tộc Tày xã Bảo Ái, tỉnh Lào Cai người đang thờ cúng hai liệt sĩ là chú ruột và anh chồng. Căn nhà sàn truyền thống của bà bị bão tàn phá nghiêm trọng, nay đã được sửa chữa, tiếp thêm sức mạnh để bà tiếp tục thực hiện trọng trách linh thiêng với tổ tiên.

Đến ngày 8/12/2025 Hội HTGDLS tỉnh Lào Cai đã hỗ trợ làm mới 20 căn nhà tình nghĩa với số tiền 1 tỷ 484 triệu

đồng, sửa chữa là 4 căn bằng 110 triệu đồng. Tặng thân nhân gia đình liệt sĩ 166 suất quà dịp Tết Nguyên Đán (83 triệu đồng), tặng 50 suất quà dịp 27/7 (25 triệu đồng)..., hỗ trợ xây dựng nghĩa trang Trường Sơn tặng các vật phẩm cộng đưa đoàn đi thăm viếng các nghĩa trang dọc đất nước tiền hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ 727 triệu đồng.

### Hành trình của những trái tim

Không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ vật chất, Hội còn phối hợp với các đơn vị quân đội như Trung đoàn 95, Sư đoàn 2 Quân khu 5, để xác minh danh tính liệt sĩ tại các nghĩa trang phía Nam, chỉnh sửa thông tin trên bia mộ, đảm bảo sự chính xác và tôn nghiêm.

Dự kiến năm 2025, Hội sẽ tiếp tục phối hợp sửa chữa nghĩa trang Trường Sơn khu vực Yên Bái với kinh phí 250 triệu đồng, tặng 2 lọ lục bình đá thạch anh trị giá 100 triệu đồng, tạo không gian tưởng niệm trang trọng và ấm cúng. Những chuyến hành hương về chiến trường xưa Tây Nguyên, Tây Ninh, Campuchia, không chỉ là chuyến đi tìm lại ký ức mà còn là hành trình tìm kiếm danh tính liệt sĩ, nối dài những thông tin về người đã khuất đến với gia đình thân yêu nơi quê nhà.

## HOẠT ĐỘNG - TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM

Ông Đồng Quang Hưng, Chủ tịch Hội HTGDLS tỉnh Lào Cai, chia sẻ: “Trên địa bàn tỉnh còn hàng trăm hộ thân nhân liệt sĩ sống trong nhà tạm. Hội sẽ tiếp tục phối hợp với các cấp chính quyền, vận động tài trợ để xóa nhà tạm, giúp các gia đình có nơi ở khang trang, thờ cúng anh linh liệt sĩ theo đúng nghi thức truyền thống của dân tộc. Dấu ấn đặc biệt là trong năm 2023, Hội đã phối hợp với Công đoàn Báo Thanh tra và Chi hội Nhà báo Báo Thanh tra triển khai chương trình trao tặng 650 triệu đồng xây dựng 12 căn nhà cho thân nhân các anh hùng liệt sĩ”.

Từ những thông tin được chính quyền xã, huyện cung cấp, Hội chủ động xây dựng kế

hoạch, vận động nguồn lực và triển khai làm nhà cho thân nhân liệt sĩ, không chỉ là mái ấm vật chất mà còn là mái ấm tâm linh, tinh thần, mang theo niềm tin, sự an ủi và lòng biết ơn chân thành.

Ông Nguyễn Thiện Lập, con trai liệt sĩ Nguyễn Thiện Ngoại (hy sinh năm 1950), thôn Văn Tứ (xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn cũ), xúc động chia sẻ: “Gia đình tôi vô cùng biết ơn các nhà tài trợ, Báo Thanh tra và Hội. Ngôi nhà mới là nguồn động viên to lớn để gia đình tiếp tục nỗ lực vươn lên trong cuộc sống”.

Những gì Hội HTGDLS tỉnh Lào Cai đã và đang làm không chỉ là những ngôi nhà, những con số thống kê, mà còn

là minh chứng sống động cho đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, cho lòng biết ơn trường tồn đối với những người đã ngã xuống vì hòa bình hôm nay. Trong từng viên gạch xây nhà, từng lời động viên, từng nén hương thắp lên giữa đại ngàn Trường Sơn hay bên mộ phần liệt sĩ phương Nam là hành trình tri ân không ngừng nghỉ của những con người thâm lặng mà phi thường.

Hội HTGDLS tỉnh Lào Cai, nơi những trái tim biết ơn vẫn lặng lẽ viết tiếp bản anh hùng ca bằng mái ấm yêu thương, những phần quà mang nặng nghĩa tình và bằng những việc làm dung dị: thu thập, đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ... ■



# SỰ LAN TOẢ CỦA APP THIỆN NGUYỆN 2707

LÊ QUÝ HOÀNG

Từ 01/7/2024, Luật Viên thông 2023 bắt đầu có hiệu lực; theo Khoản 3, Điều 61 của Luật, việc kêu gọi nhắn tin vận động, kêu gọi ủng hộ các quỹ (kể cả quỹ từ thiện) không được thực hiện. Trước tình hình đó, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGDLS) Việt Nam đã chủ động phối hợp với Ban dự án nền tảng nhân đạo số quốc gia - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB) tổ chức ủng hộ các hoạt động tri ân liệt sĩ với một nội dung mới: Kêu gọi các tổ chức và cá nhân ủng hộ qua APP thiện nguyện – tài khoản 2707, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội.

Năm 2025, là năm thứ 2. Hội HTGDLS Việt Nam phối hợp với Ban dự án nền tảng nhân đạo số quốc gia MB tiến

hành phát động Chương trình tri ân liệt sĩ qua APP thiện nguyện – tài khoản 2707. Sự kiện này được tổ chức đúng vào dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 -27/7/2025). Việc tiếp tục kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước ủng hộ các hoạt động tri ân liệt sĩ qua APP thiện nguyện – Tài khoản 2707, được xã hội quan tâm, ủng hộ. Nếu như năm 2024, “vạn sự khởi đầu nan” thì năm 2025, sự lan tỏa đã rộng khắp hơn. Chương trình APP thiện nguyện với thông điệp “Gọi tên những vì sao đất nước” được thực hiện từ cuối tháng 6/2025 đến hết 24h00 ngày 30/10/2025. Mục đích vận động đồng bào chiến sĩ cả nước ủng hộ tiền qua tài khoản 2707, góp phần làm nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm,

tặng quà cho các gia đình liệt sĩ còn khó khăn; hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ trở về yên nghỉ tại quê hương...

Đã có rất nhiều tổ chức và cá nhân nhiệt tình, tham gia ủng hộ, có những người cao tuổi, có những học sinh bậc PTCS, PTTH cũng nhiệt tình tham gia hưởng ứng...trong đó phải kể đến “Câu lạc bộ nghệ thuật đương đại” - Trường Trung học phổ thông chuyên Hà Nội Amsterdam. Thật xúc động, đoàn học sinh do các em Cao Tuệ Anh, Nguyễn Khánh Thy, Đỗ Ngọc Huyền Mi và Dương Tuấn Khải, đại diện cho rất nhiều bạn trẻ của Câu lạc bộ đã đến thăm và trực tiếp trao số tiền 10 triệu đồng vào tài khoản 2707 cho Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam (Số 36, đường Hoàng Diệu, Hà Nội). Các em



*Các cháu học sinh Câu lạc bộ nghệ thuật đương đại - Trường THPT chuyên Hà Nội Amsterdam đến Cơ quan Trung ương Hội HTGDLS Việt Nam, tặng tiền ủng hộ hoạt động tri ân liệt sĩ - 2025*

học sinh trong đoàn đã lần lượt phát biểu cảm nghĩ, xúc động và cảm ơn về những việc làm tình nghĩa, các hoạt động tri ân liệt sĩ mà cán bộ, hội viên Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam và các tổ chức Hội trong cả nước đã và đang thực hiện. Các em cho biết, Trường THPT chuyên Hà Nội Amsterdam và các bạn trong trường đã có nhiều hoạt động hướng về cội nguồn, tiếp tục thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc. Theo các em, người học sinh toàn diện không chỉ là chăm ngoan, học giỏi và biết suy nghĩ, đóng góp thiết thực về tri ân, biết ơn các thế hệ cha anh đã hy sinh vì hoà bình, độc lập, tự do cho Tổ quốc. Mới đây, Câu lạc bộ nghệ thuật đương đại của trường đã tổ chức thành công sự kiện nghệ thuật do các em thực hiện, với chủ đề “Gửi Lửa” – Muốn truyền đi thông điệp lan toả tới các bạn trẻ có cảm hứng, động lực trong học tập và rèn luyện. Số tiền mà các em trao tặng cho Hội là số tiền thu được của các em học sinh và khán giả từ chương trình “Gửi Lửa”.

Cũng như các tổ chức Hội CCB trong cả nước, Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Nai đã thực hiện xuất sắc chỉ đạo của Trung ương Hội CCB Việt Nam tại Văn bản số 282/CCB-TCCS gửi các cấp hội trong cả nước về việc tuyên truyền, vận động

hội viên tích cực tham gia ủng hộ chương trình “Tri ân liệt sĩ - 2025”. Đại tá.....Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh Đồng Nai cho biết: Hội đã nhanh chóng triển khai sâu rộng phong trào trong toàn thể cán bộ, hội viên, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”. “Đền ơn đáp nghĩa” của những người lính Cụ Hồ đối với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Bởi vậy, phong trào “Cựu chiến binh Đồng Nai - Hướng về đồng đội, tri ân liệt sĩ” được phát động đến các cấp Hội, từ cấp tỉnh xuống đến cơ sở.

Bên cạnh đó, chúng tôi thấy rất nhiều cán bộ, người hưởng lương trong các đơn vị quân đội đã nhiệt tình ủng hộ, đó là nhiều đơn vị thuộc Quân đoàn 12, Quân đoàn 34, Quân khu I...Trong số họ, có người tuổi đời rất trẻ, quân hàm còn thấp nhưng họ không chỉ ủng hộ một ngày lương mà có người còn ủng hộ cao hơn thế cùng những lời nhắn gửi thật xúc động.

Để có số TK 2707 và sự vận hành cuộc vận động tri ân liệt sĩ với chủ đề “Gọi tên những vì sao đất nước”, không thể không nhắc tới một cái tên của Ban dự án nền tảng nhân đạo số quốc gia- Ngân hàng MB – đó là chị Vương Diệu Hương, người đã tham mưu giúp Hội việc mở tài khoản, hướng dẫn nghiệp vụ chuyển tiền và kêu gọi cán bộ,

nhân viên Ngân hàng MB chuyển khoản cá nhân ủng hộ chiến dịch từ năm trước. Chị cho biết, khi mở chiến dịch, có những đêm giấc ngủ chập chờn, lo âu, vì việc kêu gọi đồng bào, chiến sĩ cả nước ủng hộ, hưởng ứng tri ân liệt sĩ thông qua APP thiện nguyện -TK 2707, thay cho cách làm truyền thống những năm trước đây chỉ mới thực hiện sang năm thứ 2. Tuy vậy, một điều thật vui mừng và cảm động, trong tài khoản thể hiện người ủng hộ, không ít người (có tên hoặc ẩn danh) đã ủng hộ với số tiền từ một triệu đến 2-3 triệu đồng trở lên. Đây không chỉ là tấm lòng tri ân, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” của xã hội, mà còn thể hiện tính lan toả ngày càng sâu rộng trong ủng hộ hoạt động tri ân liệt sĩ qua App thiện nguyện -TK 2707.

Năm 2026, Hội HTGDLS Việt Nam sẽ tiếp tục tổ chức phát động chiến dịch “Gọi tên những vì sao đất nước” trong hoạt động tri ân liệt sĩ với nội dung mới; hy vọng sẽ tiếp tục được lan toả ngày một rộng rãi trong xã hội; được các báo, đài, cơ quan truyền thông; đồng bào và chiến sĩ cả nước; tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp; doanh nhân, nhà hảo tâm; các cơ quan, đơn vị tiếp tục đồng hành cùng Hội trong sự nghiệp tri ân liệt sĩ ■

# TẬP TRUNG XÂY DỰNG, CƯỜNG CỐ VÀ PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HỘI VÀ PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN

Trung tướng TRẦN TẤN HÙNG  
Phó Chủ tịch Hội HTGDLS Việt Nam

Được thành lập ngày 19/7/2010, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGDLS) Việt Nam đã và đang trở thành một tổ chức xã hội giàu tính nhân văn, là cầu nối gắn kết giữa Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp với thân nhân liệt sĩ. 15 năm xây dựng và trưởng thành, đặc biệt là trong nhiệm kỳ III (2020-2025), cùng với việc triển khai thực hiện nhiều chương trình tri ân thiết thực, Hội luôn coi trọng việc xây dựng, củng cố và phát triển mạng lưới tổ chức Hội, phát triển hội viên. Đây được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đến sự bền vững và hiệu quả hoạt động lâu dài.

Trong các Nghị quyết của Ban Chấp hành Hội nhiệm kỳ III đều nhấn mạnh: Tổ chức Hội vững mạnh sẽ là chỗ dựa tin cậy cho thân nhân liệt sĩ tại địa phương; là đầu mối triển khai các hoạt động tri ân, hỗ trợ một cách kịp thời, hiệu quả. Đây cũng là nơi quy tụ, đoàn kết, tập hợp hội viên - những người có cùng tâm huyết với sự nghiệp tri

ân liệt sĩ; đồng thời là nền tảng vững chắc để mở rộng ảnh hưởng, lan tỏa đạo lý, truyền thống “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” trong cộng đồng. Chính vì vậy, xây dựng, củng cố phát triển tổ chức Hội và phát triển hội viên có ý nghĩa hết sức quan trọng, là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài.

Những kết quả đạt được trong công tác xây dựng và phát triển tổ chức Hội trong nhiệm kỳ vừa qua là một minh chứng hùng hồn. Đến nay, mạng lưới Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ trong cả nước đã có 13 Hội cấp tỉnh, 2 Văn phòng Đại diện khu vực, gần 90 chi hội cấp xã, phường, chi hội liên kết... Những kết quả nổi bật có thể kể đến, như sau:

*Thứ nhất*, mạng lưới tổ chức Hội ngày càng mở rộng. Từ một tổ chức ban đầu chỉ có vài trăm hội viên, đến nay mạng lưới Hội đã có gần mười nghìn hội viên tham gia sinh hoạt tại các tổ chức Hội ở nhiều tỉnh, thành. Một số địa phương như: Phú Thọ, Lào Cai, Bắc Ninh, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, TP

Hồ Chí Minh, Đồng Nai,... đã xây dựng được tổ chức Hội vững mạnh, trở thành điểm sáng trong hoạt động tri ân của cả nước.

*Thứ hai*, các tổ chức Hội chú trọng kiện toàn bộ máy, phân công trách nhiệm rõ ràng, hoạt động có kế hoạch. Cán bộ Hội ngày càng trưởng thành về công tác tổ chức, quản lý hoạt động của Hội, có tinh thần trách nhiệm, gắn bó, tâm huyết với công tác tri ân.

*Thứ ba*, thành phần hội viên được mở rộng, không chỉ có thân nhân liệt sĩ, cựu chiến binh, cán bộ,... mà bao gồm thêm nhiều đối tượng trong cộng đồng, xã hội cùng chung chí hướng “tri ân liệt sĩ”. Nhiều hội viên không chỉ tham gia sinh hoạt đều đặn, mà còn chủ động vận động tài trợ, tổ chức các hoạt động nghĩa tình, trở thành những “hạt nhân” lan tỏa tinh thần nhân ái.

*Thứ tư*, các tổ chức Hội ngày càng được sự quan tâm, ủng hộ, giúp đỡ của cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã

hội trên địa bàn, tổ chức triển khai được nhiều chương trình, hoạt động tri ân thiết thực, có ý nghĩa sâu sắc với hình thức, nội dung phong phú ( tổ chức thăm hỏi, tặng quà gia đình liệt sĩ vào dịp lễ, Tết, ngày 27/7, hỗ trợ tu bổ nghĩa trang, xây dựng nhà tình nghĩa, trao học bổng tặng quà cho con em gia đình liệt sĩ...).

Những kết quả đạt được đã khẳng định hướng đi đúng đắn của Hội trong việc xây dựng, phát triển tổ chức Hội, phát triển hội viên. Tuy nhiên, khách quan nhìn nhận, bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng và phát triển tổ chức Hội vẫn còn nhiều khó khăn, như: mạng lưới Hội chưa phủ rộng toàn quốc; một số tỉnh, thành chưa thành lập được Hội; cán bộ, hội viên phần lớn là những người cao tuổi, có trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết nhưng sức khỏe ngày càng giảm sút, điều kiện kinh tế hạn chế, khó đảm đương các hoạt động của Hội lâu dài. Đặc biệt, do là tổ chức xã hội, kinh phí hoạt động chủ yếu dựa vào vận động tài trợ, nên nhiều tổ chức Hội còn gặp khó khăn khi triển khai các nội dung, chương trình tri ân. Bên cạnh đó việc thu hút thế hệ trẻ tham gia vẫn là bài toán khó, trong khi đây lại là lực lượng quan trọng để kế thừa, phát triển tổ chức Hội trong những năm tiếp theo. Ở một số địa phương,

cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm, tạo điều kiện cho các tổ chức Hội, dẫn tới chất lượng, hiệu quả hoạt động thấp, nội dung, hình thức hoạt động nghèo nàn, đơn điệu, chưa góp phần vào sự lan tỏa của công tác tri ân trong cộng đồng, xã hội.

Để tiếp tục phát huy vị trí, vai trò, của mạng lưới Hội trong cả nước, Hội HTGDLS Việt Nam đã xác định, trong nhiệm kỳ IV, chúng ta cần tập trung vào một số giải pháp chủ yếu sau:

*Một là*, kịp thời quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội; tích cực, chủ động kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Hội, trọng tâm là chất lượng hoạt động của Ban Chấp hành, người đứng đầu tổ chức Hội. Xây dựng quy chế hoạt động rõ ràng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ Hội. Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ Hội, giúp đội ngũ cán bộ cập nhật các chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ đối với liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ, nắm vững phương pháp vận động, tổ chức các hoạt động tri ân. Tăng cường công tác nắm tình hình, phối hợp hoạt động, kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn cho các tổ chức Hội.

*Hai là*, mở rộng mạng lưới tổ chức Hội, tiếp tục vận động

thành lập Hội tại những tỉnh, thành chưa có tổ chức Hội. Ở những nơi đã có Hội cấp tỉnh, cần xây dựng phát triển các chi hội xã, phường để gần gũi hơn, thiết thực hơn trong công tác hỗ trợ thân nhân liệt sĩ. Quan tâm xây dựng, phát triển hình thức chi hội liên kết để tập hợp, phát huy có hiệu quả các nguồn lực trong cộng đồng, xã hội cho công tác tri ân.

*Ba là*, đa dạng hóa thành phần, đối tượng hội viên. Tích cực vận động, kết nạp hội viên là các doanh nhân, trí thức, đoàn viên thanh niên, những người có tâm huyết với công tác tri ân. Chú trọng vận động lực lượng trẻ tham gia, để tạo sức sống mới cho tổ chức Hội, đảm bảo tính kế thừa và phát triển lâu dài.

*Bốn là*, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực để tạo nguồn kinh phí hoạt động ổn định. Kết hợp công tác tri ân với hoạt động thiện nguyện nhằm tiếp tục tạo sự lan tỏa sâu rộng đạo lý, truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn, đáp nghĩa” trong cộng đồng, xã hội, nhất là đối với thế hệ trẻ. Động viên, khuyến khích các hội viên tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động thiện nguyện do MTTQ Việt Nam phát động và công tác vận động, kết nối với cộng đồng.

*Năm là*, chủ động đề xuất



với cấp ủy, chính quyền về công tác tri ân liệt sĩ, định kỳ báo cáo với cơ quan chức năng về chương trình, kế hoạch, kết quả hoạt động của tổ chức Hội nhằm kịp thời tiếp nhận sự chỉ đạo, sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị- xã hội đối với công tác tri ân của Hội. Phối hợp với Hội CCB, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cũng như các thành phần trong MTTQ tổ chức các hoạt động chung để nâng cao tính thiết thực, hiệu quả và tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

Sáu là, xây dựng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả, các điển hình tiên tiến. Mỗi tổ chức Hội quan tâm nghiên cứu, rút kinh nghiệm từ thực tế của Hội mình, địa phương mình,

xây dựng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả để phổ biến, vận dụng trong toàn mạng lưới. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những cán bộ, hội viên gương mẫu, có nhiều đóng góp trong công tác tri ân.

Xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức Hội và phát triển hội viên không chỉ là nhiệm vụ quan trọng, mà còn là yếu tố sống còn quyết định sự phát triển bền vững của Hội. Một tổ chức Hội vững mạnh sẽ là địa chỉ tin cậy để thân nhân liệt sĩ tìm đến sẻ chia, nhờ giúp đỡ, hỗ trợ; để các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân, các nhà hảo tâm gửi gắm và đưa những nghĩa cử tri ân đến liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ; là nơi quy tụ hàng vạn trái tim yêu nước, cùng nhau làm sâu sắc hơn đạo lý

“Uống nước nhớ nguồn” trong đời sống hôm nay. Trong bối cảnh đất nước đang hội nhập và phát triển mạnh mẽ, việc phát triển tổ chức Hội và hội viên càng trở nên cần thiết, không chỉ để tri ân quá khứ dựng nước, giữ nước hào hùng của Đảng ta, của nhân dân ta mà còn để tiếp tục bồi đắp truyền thống, hun đúc lòng yêu nước, giáo dục thế hệ trẻ, góp phần xây dựng một xã hội nhân ái, nghĩa tình. Với quyết tâm và nỗ lực của các tổ chức Hội, cùng sự quan tâm, ủng hộ, giúp đỡ của các cấp, các ngành và toàn xã hội, Hội HTGDLS sẽ ngày càng lớn mạnh, thực sự trở thành một trong những nhịp cầu vững chắc để Đảng, Chính phủ đến với nhân dân, đến với thân nhân liệt sĩ trên khắp mọi miền Tổ quốc ■

# Tìm kiếm hài cốt liệt sĩ nhìn từ thực tế của HỘI HTGĐLS TỈNH PHÚ THỌ

Đại tá PHẠM QUYẾT CHIẾN  
Chủ tịch Hội HTGĐLS tỉnh Phú Thọ

**T**rong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, hàng vạn người con ưu tú của quê hương đất Tổ Hùng Vương đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Chiến tranh khốc liệt cũng để lại nỗi đau dai dẳng, nhiều liệt sĩ chưa được tìm thấy, chưa xác định được danh tính, chưa được trở về với gia đình, quê hương. Xuất phát từ đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGĐLS) tỉnh Phú Thọ đã nỗ lực không ngừng, tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, triển khai nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả trong công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Đây không chỉ là nhiệm vụ mang ý nghĩa chính trị – xã hội sâu sắc, mà còn là trách nhiệm, là mệnh lệnh từ

trái tim đối với những người đang tiếp bước truyền thống tri ân của dân tộc.

Theo số liệu thống kê, qua các thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và trong các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, toàn tỉnh Phú Thọ đã có 40.035 liệt sĩ. Nhiều liệt sĩ hy sinh tại các chiến trường xa, địa hình phức tạp; hồ sơ, giấy tờ thất lạc; thông tin nhân chứng ngày càng ít dần theo thời gian. Đây là những khó khăn rất lớn trong công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ hiện nay. Trong bối cảnh đó, Hội HTGĐLS tỉnh Phú Thọ đã phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa thân nhân liệt sĩ với các cơ quan chức năng, trực tiếp tham gia hỗ trợ xác minh thông tin, thu thập tư liệu, tìm kiếm chứng cứ liên quan đến nơi hy sinh, an táng ban đầu của liệt sĩ. Hội đã chủ động tiếp nhận hàng trăm đơn thư, thông tin do gia đình liệt sĩ

cung cấp; tổ chức phân loại, đối chiếu với hồ sơ lưu trữ tại các đơn vị quân đội, địa phương, bảo tàng, nghĩa trang liệt sĩ trong và ngoài tỉnh.

Đại tá Phạm Quyết Chiến, Chủ tịch Hội HTGĐLS tỉnh Phú Thọ, chia sẻ: Trong thời gian qua, Hội luôn chủ động phối hợp với Bộ CHQS tỉnh cấp phiếu khảo sát tới hơn 16.000 gia đình liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (cũ); gửi công văn tới Sở LĐ-TB&XH (trước đây) và Sở Nội vụ hiện nay, các cơ quan báo chí, các tổ chức thiện nguyện, đội tìm kiếm tình nguyện để xác minh thông tin từ nhiều nguồn khác nhau. Kết quả đã có hơn 2.200 liệt sĩ có tên trên bia mộ được gửi đến thân nhân gia đình liệt sĩ.

Khi công nghệ thông tin chưa phát triển, các hội viên trong Hội đã đi đến trên 800 nghĩa trang liệt sĩ trong cả nước, chụp ảnh bia mộ, ghi



*Thường trực Hội HTGĐLS tỉnh Phú Thọ dâng hương tri ân*

chép thông tin liệt sĩ quê hương Vĩnh Phú, Phú Thọ ... Tiêu biểu là những hội viên: Lê Thị Tâm, Nguyễn Ngọc Đậu, Nguyễn Tiến Lợi ở tỉnh Hòa Bình (cũ)... Riêng tôi đã cùng đồng đội trở lại chiến trường xưa thu thập được 1.528 liệt sĩ quê Vĩnh Phúc và Phú Thọ. Một số trường hợp đã tìm được mộ liệt sĩ, quy tập hài cốt về nghĩa trang hoặc đưa trở về quê hương trong niềm xúc động, biết ơn sâu sắc của thân nhân và nhân dân địa phương. Đặc biệt, Hội luôn chú trọng tới công tác đính chính thông tin liệt sĩ, góp phần làm rõ danh tính, quê quán, đơn vị, thời gian hy sinh, yếu tố then chốt để phục vụ

công tác tìm kiếm, xác định mộ liệt sĩ còn thiếu thông tin. Nhiều gia đình sau hàng chục năm mòn mỏi chờ đợi đã có thêm hy vọng, thêm niềm tin nhờ sự tận tâm, kiên trì của cán bộ, hội viên Hội HTGĐLS tỉnh.

Trầm ngâm hồi lâu, Đại tá Phạm Quyết Chiến cho biết thêm: Cần thẳng thắn nhìn nhận rằng, kết quả đạt được của Hội HTGĐLS tỉnh Phú Thọ mới chỉ đáp ứng một phần mong mỏi của thân nhân liệt sĩ. Số lượng liệt sĩ chưa tìm được hài cốt, chưa xác định danh tính còn nhiều; công tác tìm kiếm ngày càng khó khăn do thời gian đã lùi xa, địa hình, cảnh quan thay đổi, nhân chứng lịch sử ít dần.

Từ thực tiễn công tác tìm kiếm hài cốt liệt sĩ tại Phú Thọ cho thấy còn một số khó khăn, hạn chế cần được quan tâm tháo gỡ: *Thứ nhất*, nguồn thông tin ngày càng khan hiếm, nhiều hồ sơ liệt sĩ chưa đầy đủ, thiếu bản đồ, sơ đồ mộ chí ban đầu; nhiều thông tin chỉ mang tính truyền miệng, độ chính xác không cao. *Thứ hai*, nguồn kinh phí phục vụ công tác tìm kiếm còn hạn chế, chủ yếu dựa vào sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân hảo tâm và sự đóng góp tự nguyện, trong khi chi phí xác minh, đi thực địa, giám định ADN rất lớn. *Thứ ba*, lực lượng tham gia tìm kiếm phần lớn là cán bộ Hội hoạt động kiêm nhiệm, tuổi cao,

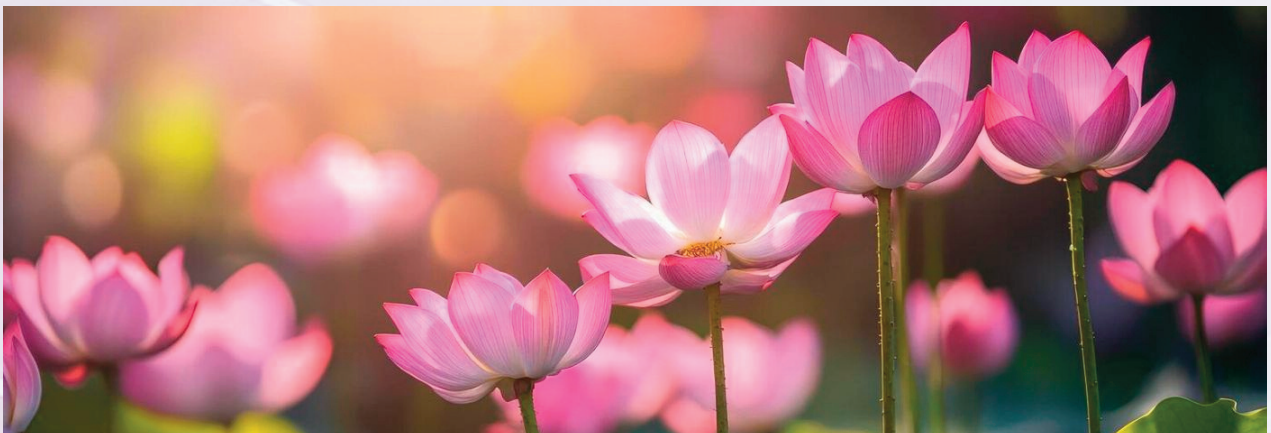
sức khỏe hạn chế; đội ngũ công tác viên trẻ, có chuyên môn còn mỏng. Thứ tư, việc ứng dụng khoa học – công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, cơ sở dữ liệu dùng chung trong tra cứu, đối chiếu thông tin liệt sĩ chưa được triển khai đồng bộ.

Công tác tìm kiếm hài cốt liệt sĩ là hành trình dài, gian nan nhưng vô cùng cao cả. Mỗi hài cốt liệt sĩ được tìm thấy, mỗi ngôi mộ được xác định danh tính là thêm một gia đình được xoa dịu nỗi đau, thêm một nghĩa cử thiêng liêng với những người đã hy sinh vì Tổ quốc. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tìm kiếm hài cốt liệt sĩ trong nhiệm kỳ tới, Hội HTGDLS tỉnh Phú Thọ xác định cần tập trung thực hiện đồng bộ một số giải pháp chủ yếu sau: Tăng cường công tác phối hợp liên ngành. Hội cần tiếp tục chủ động, chặt chẽ hơn nữa trong phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Nội vụ, các cơ quan lưu trữ quân đội, chính quyền địa phương các cấp; tranh thủ

sự chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam để mở rộng phạm vi xác minh, tìm kiếm thông tin. Chú trọng xây dựng và phát huy mạng lưới công tác viên. Quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ công tác viên là cựu chiến binh, thân nhân liệt sĩ, những người am hiểu lịch sử địa phương, có tâm huyết và khả năng thu thập, xử lý thông tin. Đây là “cánh tay nối dài” quan trọng trong công tác tìm kiếm hài cốt liệt sĩ. Cùng với đó, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu số về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, thông tin nghĩa trang; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, tổ chức liên quan. Khuyến khích việc sử dụng mạng xã hội, báo chí, các nền tảng số để lan tỏa thông tin, kêu gọi cung cấp manh mối về liệt sĩ. Tăng cường công tác vận động nguồn lực xã hội hóa. Chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch vận động tài trợ minh bạch, hiệu quả; tranh thủ

sự đồng hành của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hảo tâm trong và ngoài tỉnh để có thêm nguồn lực phục vụ tìm kiếm, giám định ADN, hỗ trợ thân nhân liệt sĩ. Đặc biệt là làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống. Thông qua các hoạt động tri ân, gặp mặt thân nhân liệt sĩ, hội thảo, tọa đàm, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về ý nghĩa nhân văn sâu sắc của công tác tìm kiếm hài cốt liệt sĩ, qua đó tạo sự đồng thuận, ủng hộ rộng rãi.

Với truyền thống cách mạng của quê hương đất Tổ và tinh thần trách nhiệm, tâm huyết của cán bộ, hội viên, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Phú Thọ tin tưởng sẽ tiếp tục gặt hái nhiều kết quả thiết thực hơn nữa trong nhiệm kỳ tới, góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh làm tròn đạo lý thiêng liêng: đưa các anh hùng liệt sĩ trở về với đất mẹ, với gia đình, với quê hương yêu dấu ■



*Là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, trong những năm qua công tác tri ân liệt sĩ và thân nhân gia đình liệt sĩ ở tỉnh Nghệ An luôn được đặc biệt chú trọng. Mỗi cán bộ, hội viên Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGĐLS) tỉnh Nghệ An đều xác định tri ân liệt sĩ không chỉ là trách nhiệm mà còn là nghĩa cử thiêng liêng. Với sự chỉ đạo sát sao của Hội HTGĐLS Việt Nam và sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Hội HTGĐLS tỉnh Nghệ An đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả, đồng thời tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu trong công tác vận động tài trợ, tạo nền tảng cho hoạt động tri ân phát triển sâu rộng, bền vững.*

# Bài học vận động tài trợ ở HỘI HTGĐLS TỈNH NGHỆ AN

HỒ ĐỨC THÀNH

(UVBTV Hội HTGĐLSVN - Chủ tịch Hội Nghệ An)

**B**ắt đầu từ sự uy tín và tinh thần “làm thật, hiệu quả thật”, ngay từ những ngày đầu thành lập, lãnh đạo Hội đã xác định: Uy tín là vốn quý nhất để vận động tài trợ. Uy tín ấy không tự nhiên mà có, mà được gây dựng từ tinh thần làm việc công tâm, minh bạch và hiệu quả. Trong từng chương trình hỗ trợ, Hội luôn đặt lợi ích của gia đình liệt sĩ lên hàng đầu; mọi nguồn tài trợ, dù lớn hay nhỏ, đều được công khai, có địa chỉ cụ thể, có biên bản, hình ảnh và báo cáo minh bạch. Chính điều đó khiến các nhà hảo tâm tin tưởng, các doanh nghiệp sẵn sàng đồng hành.

Tiếp đó, tập trung xây dựng mạng lưới cộng tác viên và đối tác đồng hành. Một trong những

kinh nghiệm thành công của Hội Nghệ An là xây dựng và duy trì mạng lưới cộng tác viên rộng khắp, bao gồm những cán bộ hưu trí, cựu chiến binh, doanh nhân, nhà giáo, phóng viên, người có uy tín trong cộng đồng. Mỗi người là một “cánh tay nối dài” giúp Hội tiếp cận được nhiều tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Hội cũng thường xuyên kết nối với các Hội đồng hương Nghệ An ở Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng – nơi có nhiều người con xứ Nghệ thành đạt. Thông qua những buổi gặp mặt, giao lưu, tri ân, Hội giới thiệu các hoạt động hỗ trợ gia đình liệt sĩ, từ đó nhận được sự ủng hộ bằng cả vật chất và tinh thần. Các doanh nghiệp như Tổng

công ty CP Vật tư nông nghiệp Nghệ An, Tập đoàn Thiên Minh Đức, Ngân hàng BIDV, VietinBank... đã nhiều năm liên đồng hành cùng Hội trong các chương trình xây nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, hỗ trợ khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho thân nhân liệt sĩ.

Hội cũng xác định, truyền thông chính là chiếc cầu nối niềm tin. Hội đã phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông như: Báo Nhân dân, Báo Quân đội nhân dân, Báo Nghệ An, Đài PT- truyền hình Nghệ An, Trang Web “Tri ân liệt sĩ”... để đưa tin kịp thời về các hoạt động tri ân, gương người tốt, việc tốt, công trình nghĩa tình, qua đó góp phần khích lệ lòng nhân ái trong cộng đồng,



hiều doanh nghiệp, cá nhân cảm thấy tin tưởng và hưởng ứng. Hội còn sáng tạo tổ chức các chương trình tri ân có ý nghĩa xã hội sâu sắc, như “Hành trình về nguồn”, “Thắp nến tri ân”, “Kết nối dòng máu Việt”, “Mẹ Việt Nam anh hùng – Biểu tượng bất tử của lòng yêu nước”.

Hơn 11 năm qua, Hội đã vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đã ủng hộ được hơn 52 tỷ đồng, toàn bộ số tiền này được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, góp phần cải thiện đời sống và tri ân cho hơn 19.000 gia đình thân nhân liệt

sĩ và đã lan tỏa tinh thần nhân ái, nghĩa tình sâu rộng trong cộng đồng. Hội đã hỗ trợ xây dựng được 614 ngôi nhà tình nghĩa (mỗi nhà 50-80 triệu đồng); tặng 494 sổ tiết kiệm (mỗi sổ 10 triệu đồng); tặng 18.506 suất quà (từ 500 ngàn đến 2 triệu đồng/suất); tặng 90 xe lăn, 150 xe đạp, 11 tấn gạo, 100 suất quà cho học sinh gia đình chính sách nghèo vượt khó; nâng cấp 7 nghĩa trang liệt sĩ; tiếp nhận 18.335 thông tin liệt sĩ; tư vấn cho 698 thân nhân liệt sĩ liên quan đến tìm kiếm liệt sĩ và một số chính sách chưa được thụ hưởng; hỗ trợ nhiều thân nhân liệt sĩ đưa

đón, an táng hài cốt liệt sĩ về quê nhà, v.v.... Đặc biệt, dịp kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ, 80 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 2/9, Hội đã tổ chức thành công chương trình “Gặp mặt - Tri ân tặng quà Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thân nhân gia đình liệt sĩ tiêu biểu”, trong đó tặng quà 29 Bà mẹ VNAH và 65 thân nhân gia đình liệt sĩ tiêu biểu trên địa bàn tỉnh. Hội còn đẩy mạnh các hoạt động thiện nguyện, an sinh và các hoạt động thăm viếng, tri ân tại các nghĩa trang trong và ngoài tỉnh để lan tỏa tinh thần tri ân sâu rộng trong cộng đồng.

Có thể nói, công tác tri ân, hỗ trợ gia đình liệt sĩ ở tỉnh Nghệ An đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao Động TBXH (nay là Bộ Nội vụ), các cấp, các ngành tặng 176 Bằng khen cho nhiều tổ chức và cá nhân; được Tổ chức Kỷ lục Việt Nam xác lập kỷ lục “Vận động, kêu gọi và hỗ trợ xây dựng nhiều căn nhà tình nghĩa nhất cho thân nhân các gia đình liệt sĩ trong thời gian 10 năm”.

Từ thực tiễn nhiều năm làm công tác vận động tài trợ, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Nghệ An đúc kết một số bài học kinh nghiệm, như sau:

*Thứ nhất*, có định hướng rõ ràng và kiên định mục tiêu nhân văn. Ngay từ khi thành lập, Hội xác định, việc vận động tài trợ không vận động tràn lan, mà luôn xác định rõ đối tượng và thời điểm phù hợp. Với doanh nghiệp, Hội tìm hiểu kỹ lĩnh vực hoạt động, định hướng CSR (trách nhiệm xã hội) của họ để đề xuất hình thức ủng hộ phù hợp. Tất cả các chương trình vận động đều bám sát mục tiêu, đối tượng cụ thể, tránh dàn trải, nhờ vậy tạo được sự đồng thuận và niềm tin từ các nhà tài trợ.

*Thứ hai*, là cách ứng xử mềm dẻo, thấu tình đạt lý. Hội luôn xem người tài trợ không chỉ là “mạnh thường quân”, mà là người bạn đồng hành trong

nghĩa cử tri ân. Mỗi khi có nhà tài trợ hỗ trợ chương trình, lãnh đạo Hội đều trân trọng cảm ơn, gửi thư cảm ơn, báo cáo kết quả chi tiết, và thường xuyên giữ liên lạc, chia sẻ thông tin về hoạt động của Hội. Không ít doanh nghiệp bày tỏ: “Chúng tôi ủng hộ Hội Nghệ An vì họ làm thật lòng, làm đến nơi đến chốn, không hình thức.” Chính thái độ tận tụy, chân thành, coi trọng mối quan hệ lâu dài đã giúp Hội giữ được sự đồng hành bền vững của các nhà tài trợ, ngay cả trong giai đoạn kinh tế khó khăn.

*Thứ ba*, luôn minh bạch – công khai – trách nhiệm. Đây là chìa khóa tạo uy tín. Hội luôn thực hiện công khai đầy đủ các khoản tiếp nhận, phân bổ và sử dụng nguồn ủng hộ. Các công trình nhà tình nghĩa, sổ tiết kiệm ... đều được giám sát chặt chẽ, tổ chức bàn giao trang trọng, đúng đối tượng. Sự minh bạch đó hình thành niềm tin bền vững, giúp Hội nhận được sự ủng hộ liên tục, ổn định từ cộng đồng doanh nhân và các nhà hảo tâm.

*Thứ tư*, kết nối rộng rãi và đa dạng hóa nguồn lực. Hội chủ động mở rộng mạng lưới vận động, kết nối các doanh nghiệp trong tỉnh, kiều bào xa quê, con em Nghệ An tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và nhiều địa phương khác. Bám sát tinh thần “Ở đâu

có nghĩa tình – ở đó có nguồn lực”, Hội đã khai thác mạnh mẽ tình cảm quê hương, đạo lý tri ân để huy động nguồn lực xã hội hóa.

*Thứ năm*, linh hoạt theo từng thời điểm để khơi dậy nguồn lực. Tùy từng giai đoạn, Hội lựa chọn những chương trình phù hợp: Lúc ưu tiên nhà tình nghĩa, khi tập trung tặng sổ tiết kiệm, khi lại đẩy mạnh các suất quà khẩn cấp cho thân nhân liệt sĩ bị thiên tai. Cách làm linh hoạt giúp các doanh nghiệp cảm thấy việc đồng hành luôn thiết thực và đúng nhu cầu.

*Thứ sáu*, xây dựng tổ chức Hội đoàn kết, hiệu quả và biết phát huy nhân tố con người. Việc mời các đồng chí lãnh đạo đương chức có uy tín, có kinh nghiệm, có trách nhiệm và vận động các doanh nhân tâm huyết tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đã tạo thành sức mạnh tổng hợp cho hoạt động của Hội.

Những kinh nghiệm của Hội HTGDLS tỉnh Nghệ An là minh chứng sinh động cho tinh thần “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc. Bằng sự tận tâm, trách nhiệm và sáng tạo, Hội đã và đang viết tiếp những trang đẹp trong hành trình tri ân liệt sĩ, để ngọn lửa yêu nước, lòng nhân ái và nghĩa tình đồng đội mãi rực sáng trên quê hương xứ Nghệ anh hùng ■

# Xây dựng, phát triển các tổ chức liên kết ở Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Ninh Bình

Đại tá PHẠM NGỌC HIỆU  
Chủ tịch Hội HTGDLS tỉnh Ninh Bình

**T**rong quá trình hoạt động những năm qua, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGDLS) tỉnh Ninh Bình là một điểm sáng về công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”. Một trong những yếu tố quan trọng tạo nên thành công đó chính là cách làm năng động, sáng tạo trong việc xây dựng và phát triển các tổ chức liên kết, đồng thời huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cùng chung tay tri ân liệt sĩ.

Ngay từ khi mới thành lập, đội ngũ cán bộ, hội viên Hội HTGDLS tỉnh Ninh Bình đã xác định rõ: Muốn hoạt động hiệu quả, bền vững thì phải dựa vào sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội. Hội không chỉ là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuần túy, mà còn là cầu nối giữa các cấp chính quyền, các đơn vị, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và thân nhân liệt sĩ.

Phương châm của Hội là: “Lấy nghĩa tình, uy tín và minh bạch làm nền tảng; lấy hiệu quả tri ân làm thước đo”. Chính nhờ xác định đúng mục tiêu đó, Hội đã từng bước tạo dựng được niềm tin trong cán bộ, hội viên và cộng đồng, từ đó thu hút được nhiều tổ chức, cá nhân đồng hành cùng công tác tri ân.

Ban Chấp hành Hội đã coi việc củng cố tổ chức là khâu then chốt. Hội xây dựng được hệ thống tổ chức chặt chẽ từ tỉnh đến cơ sở, với các chi hội cấp huyện, thị xã, thành phố và các tổ Hội trực thuộc ở xã, phường, thị trấn. Bên cạnh đó, Hội chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ Hội tâm huyết, am hiểu chính sách người có công và có uy tín trong cộng đồng. Nhiều cán bộ Hội là cựu chiến binh, cán bộ hưu trí, từng công tác trong quân đội, chính quyền địa phương – những người có kinh nghiệm, có mối quan hệ xã hội rộng, tạo thuận lợi trong việc

kết nối, vận động và huy động nguồn lực. Cùng với đó, Hội còn chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (trước đây), Sở Nội vụ (hiện nay), Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, các trường phổ thông trên địa bàn, qua đó hình thành mạng lưới liên kết liên ngành trong công tác tri ân. Mô hình này giúp chia sẻ thông tin, hỗ trợ nghiệp vụ và tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Điểm nổi bật của Hội Ninh Bình là xây dựng các “tổ chức liên kết” – những tập thể, nhóm thiện nguyện, doanh nghiệp và cá nhân có cùng mục tiêu hỗ trợ gia đình liệt sĩ. Hội đã thành lập Câu lạc bộ Doanh nhân tri ân, quy tụ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có tinh thần trách nhiệm xã hội cao. Đây là lực lượng nòng cốt trong các chương trình xây, sửa nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, hỗ trợ

## HOẠT ĐỘNG - TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM

thân nhân liệt sĩ gặp khó khăn. Bên cạnh đó, Hội còn vận động thành lập nhóm tình nguyện viên trẻ “Tiếp bước cha anh”, gồm các đoàn viên, sinh viên và con em cựu chiến binh. Nhóm đảm nhận các hoạt động tuyên truyền, tổ chức sự kiện, thăm viếng nghĩa trang, thấp nền tri ân... giúp lan tỏa tinh thần “uống nước nhớ nguồn” trong thế hệ trẻ. Mỗi tổ chức liên kết đều có quy chế hoạt động rõ ràng, được hướng dẫn và giám sát bởi Ban Chấp hành Hội. Cách làm bài bản, minh bạch này tạo được niềm tin, giúp các tổ chức, cá nhân yên tâm khi tham gia.

Để huy động hiệu quả sự tham gia của toàn xã hội, Ban Chấp hành Hội HTGDLS tỉnh Ninh Bình đã chú trọng xây dựng mối quan hệ tin cậy và lâu dài với các tổ chức, cá nhân tài trợ. Hội chủ động làm việc với các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, ngân hàng, tổ chức xã hội từ thiện... thông qua các chương trình, diễn đàn tri ân, lễ kỷ niệm, hoặc các dịp như 27/7, Tết Nguyên đán. Mỗi hoạt động vận động tài trợ đều được Hội chuẩn bị kỹ lưỡng về hồ sơ, mục tiêu, đối tượng hỗ trợ, cách thức triển khai và báo cáo kết quả. Việc công khai tài chính, khen thưởng kịp thời các tổ

chức, cá nhân đóng góp cũng được thực hiện nghiêm túc, tạo dựng uy tín vững chắc. Không chỉ vận động bằng lời nói, mà mỗi cán bộ, hội viên trong hội xác định rõ phải bằng chính kết quả việc làm. Mỗi căn nhà tình nghĩa được khánh thành, mỗi hài cốt liệt sĩ được tìm thấy, mỗi gia đình liệt sĩ được hỗ trợ kịp thời... đều là minh chứng sống động, khiến các mạnh thường quân càng tin tưởng và gắn bó lâu dài.

Xác định vai trò quan trọng của việc tuyên truyền đúng cách trong việc lan tỏa sâu rộng công tác tri ân, Hội đã phối hợp với Đài Phát thanh – Truyền hình



Hội HTGDLS tỉnh Ninh Bình và Trung tâm Thanh, thiếu nhi tỉnh Ninh Bình ký kết chương trình phối hợp hoạt động giai đoạn 2025-2030.

tỉnh, Báo Ninh Bình, công thông tin điện tử các huyện, xây dựng nhiều chuyên mục, phóng sự về hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”. Hội cũng xây dựng trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo) để chia sẻ kịp thời những câu chuyện cảm động, gương người tốt việc tốt. Qua đó, nhiều cá nhân, tổ chức biết đến Hội, tự nguyện tham gia hoặc gửi kinh phí ủng hộ. Đặc biệt, đội ngũ cộng tác viên cơ sở – đa phần là hội viên, cựu chiến binh, thân nhân liệt sĩ – chính là “tai mắt” của Hội, vừa nắm bắt thông tin, vừa là cầu nối vận động. Nhờ đó, Hội luôn kịp thời nắm bắt hoàn cảnh, nhu cầu của các gia đình liệt sĩ để có hình thức hỗ trợ phù hợp.

Yếu tố tạo niềm tin và uy tín chính là việc gắn kết nghĩa tình và minh bạch tài chính. Hội HTGDLS Ninh Bình luôn coi trọng tính minh bạch, công khai, dân chủ trong mọi hoạt động. Tất cả các khoản đóng góp, tài trợ đều được công khai trong các kỳ họp, gửi báo cáo cho nhà tài trợ và chính quyền địa phương. Các hoạt động hỗ trợ được thực hiện đúng đối tượng, không phân biệt, không trùng lặp, thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm và nhân văn. Chính nhờ sự minh bạch đó, nhiều năm qua, Hội luôn nhận được sự tin tưởng

của các tổ chức, cá nhân. Nhiều doanh nghiệp đã trở thành “bạn đồng hành lâu dài”, sẵn sàng hỗ trợ thường niên cho các chương trình tri ân lớn của tỉnh.

Một điểm đáng quý nữa là việc tìm tòi, đổi mới hình thức tri ân để phù hợp với từng giai đoạn. Ngoài việc thăm hỏi, tặng quà, sửa chữa nhà tình nghĩa, Hội còn tổ chức các chuyên hành hương về nguồn, hội thảo gặp mặt nhân chứng lịch sử, triển lãm hình ảnh và tư liệu về liệt sĩ. Những hoạt động này không chỉ tôn vinh sự hy sinh của các anh hùng liệt sĩ, mà còn giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, góp phần củng cố khối đại đoàn kết trong cộng đồng. Hội cũng chú trọng đến công tác đỉnh chính, xác minh thông tin liệt sĩ, hỗ trợ tìm kiếm hài cốt liệt sĩ – một lĩnh vực đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, các nhà khoa học, nhân chứng lịch sử và thân nhân liệt sĩ. Nhiều trường hợp nhờ sự kiên trì của Hội mà đã tìm lại được phần mộ sau hàng chục năm thất lạc.

Một số bài học được rút ra từ thực tế hoạt động của Hội trong hơn 10 năm qua, như sau: *Thứ nhất*, phải xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, thống nhất và có uy tín thì mới tạo được niềm tin trong xã hội. *Thứ hai*, mỗi cán

bộ Hội phải là tấm gương về tinh thần trách nhiệm, đạo đức và sự tận tụy, nói đi đôi với làm. *Thứ ba*, phải coi trọng công tác phối hợp liên ngành, tạo sức mạnh tổng hợp giữa chính quyền, quân đội, đoàn thể và cộng đồng. *Thứ tư*, công khai, minh bạch, đúng đối tượng là yếu tố then chốt để giữ vững lòng tin của các nhà tài trợ. *Thứ năm*, truyền thông hiệu quả và lan tỏa cảm xúc giúp mở rộng phạm vi ảnh hưởng, thu hút thêm nhiều lực lượng tham gia. *Thứ sáu*, luôn đổi mới, sáng tạo trong hình thức tri ân, để mỗi hoạt động đều mang ý nghĩa thực tế và giá trị nhân văn sâu sắc.

Nhìn lại chặng đường hơn mười năm qua, có thể khẳng định rằng, Hội HTGDLS tỉnh Ninh Bình đã thành công trong việc xây dựng mô hình liên kết xã hội hóa công tác tri ân. Từ những việc làm cụ thể, thiết thực, Hội không chỉ góp phần chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho thân nhân liệt sĩ, mà còn làm lan tỏa sâu rộng đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” trong cộng đồng. Những kinh nghiệm, mô hình, cách làm của Hội Ninh Bình rất đáng được học tập, nhân rộng, để ở mỗi địa phương, công tác tri ân liệt sĩ thực sự trở thành một phong trào sâu rộng, bền vững ■

# Một số trao đổi về thu thập, đính chính thông tin mộ liệt sĩ

THÁI VĂN QUÂN

Phó Chủ tịch Hội HTGĐLS tỉnh Đồng Nai

*Trong suốt những năm qua, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ (Hội HTGĐLS) tỉnh Đồng Nai đã trở thành địa chỉ tin cậy của thân nhân, gia đình liệt sĩ trong và ngoài tỉnh. Một trong những hoạt động được xem là nổi bật, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc của Hội chính là thu thập, xác minh, đính chính thông tin liệt sĩ và mộ liệt sĩ. Đây là công việc đòi hỏi tinh thần trách nhiệm, sự cẩn trọng và một tấm lòng tri ân sâu nặng đối với những anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.*

**Bám sát cơ quan chức năng, làm việc khoa học, thận trọng**

Ngay từ khi thành lập, Ban Chấp hành Hội HTGĐLS tỉnh Đồng Nai đã xác định: Cùng với công tác vận động tri ân, xây dựng nhà tình nghĩa, trao sổ tiết kiệm, thì việc hỗ trợ gia đình liệt sĩ tìm kiếm, xác minh, đính chính thông tin phần mộ là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài và mang giá trị thiêng liêng. Trong thực tế, ở nhiều nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh và cả nước,

vẫn còn hàng vạn phần mộ liệt sĩ chưa xác định được danh tính hoặc ghi sai thông tin về họ tên, quê quán, đơn vị. Có những trường hợp thông tin mờ mịt, chỉ còn vài dòng ngắn ngủi trong hồ sơ lưu trữ cũ; có trường hợp gia đình cầm giấy báo tử nhưng không thể tìm thấy phần mộ của người thân. Chính trong những hoàn cảnh như vậy, cán bộ, hội viên Hội HTGĐLS tỉnh Đồng Nai đã không quản khó khăn, bèn bí đi từng nghĩa trang, từng cơ quan,

đơn vị để sưu tầm, đối chiếu, kết nối nguồn tin.

Tại các cuộc họp của cơ quan Hội HTGĐLS tỉnh, ông Nguyễn Xuân Cường, Chủ tịch Hội luôn quán triệt: Mỗi hồ sơ liệt sĩ là một câu chuyện, là số phận của con người. Mỗi thông tin đúng thêm một chữ, một dòng, là thêm một phần sự thật được sáng tỏ, là thêm một gia đình được an lòng. Vì thế, mỗi cán bộ, hội viên cần làm bằng cái tâm và trách nhiệm của người cựu chiến binh.

Để làm tốt công tác thu thập, xác minh, đính chính thông tin liệt sĩ và mộ liệt sĩ, Hội đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng như Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban quản lý nghĩa trang liệt sĩ và đặc biệt là các đơn vị quân đội cùng phòng Chính sách Quân khu 7, Quân đoàn 4.

Tiếp đến, mỗi khi có gia đình gửi đơn đề nghị xác minh hoặc đính chính thông tin liệt sĩ, Hội đều tiếp nhận, ghi nhận đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ liên quan như giấy báo tử, bằng Tổ quốc ghi công, quyết định truy tặng danh hiệu liệt sĩ, hoặc thông tin từ đồng đội, đơn vị cũ. Sau đó, Hội phân loại hồ sơ thành các nhóm: Hồ sơ thiếu thông tin, hồ sơ có dấu hiệu sai lệch, hồ sơ cần giám định ADN, v.v... Từ đó, các cộng tác viên được phân công đối chiếu dữ liệu tại nghĩa trang, tra cứu danh sách an táng, bản đồ quy tập, sổ chôn cất, rồi liên hệ cơ quan lưu trữ quân đội để xác minh thông tin về liệt sĩ.

Ông Trần Mạnh Cường - Trưởng Ban Chính sách Hội, một người có thâm niên trong công tác hỗ trợ gia đình liệt sĩ từng tâm sự: “Có khi chỉ một chữ sai trong họ tên, hoặc một ký hiệu đơn vị viết tắt không rõ, mà cả nhóm phải mất hàng tháng trời để truy tìm trong

hàng trăm hồ sơ lưu cũ. Nhưng khi tìm ra, thấy đúng, thì vui lắm. Cảm giác như mình vừa giúp đưa một linh hồn trở về với quê hương”.

### **Cẩn trọng, tỉ mỉ và luôn giữ nguyên tắc “3 kiểm chứng”**

Bên cạnh kinh nghiệm truyền thống, Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai còn đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin. Từ năm 2020, Hội đã phối hợp với Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam và các đơn vị quân đội từng chiến đấu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để cung cấp thông tin liệt sĩ đã hy sinh trên địa bàn.

Nhờ đó, công tác thu thập và đính chính thông tin trở nên khoa học, minh bạch và nhanh chóng hơn. Các gia đình có thể gửi thông tin qua website, email hoặc zalo chính thức của Hội, đính kèm tài liệu, hình ảnh; cán bộ Hội sẽ tiếp nhận, xử lý, lưu trữ và chuyển tới cơ quan chức năng một cách có hệ thống. Ngoài ra, Hội cũng tích cực kêu gọi sự chung tay của cộng đồng mạng xã hội, nhất là các cựu chiến binh, nhà nghiên cứu, người dân ở các địa phương từng có đơn vị quân đội đóng quân. Nhiều trường hợp thông tin mộ liệt sĩ được xác định nhờ những bức ảnh, ký ức hoặc mẫu tin nhỏ do người dân cung cấp.

Trong công tác đính chính thông tin liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng, Hội Đồng Nai luôn đặt ra quy tắc “3 kiểm chứng”: Kiểm chứng hồ sơ; kiểm chứng nhân chứng; kiểm chứng địa chỉ gốc. Cụ thể là, mọi thông tin đều phải có căn cứ, được đối chiếu giữa giấy báo tử, sổ quản lý mộ ở nghĩa trang, danh sách an táng ban đầu. Cùng với đó phải kiểm tra thông tin thông qua các nhân chứng là những đồng đội từng tham gia chiến đấu hoặc quy tập phải được mời cung cấp thông tin, đối chiếu lời kể. Riêng việc kiểm chứng địa chỉ gốc, phải xác minh đúng quê quán, thôn xóm, đơn vị hành chính theo từng thời kỳ. Khi hội đủ ba yếu tố này, Hội mới kiến nghị cơ quan chức năng đề xuất đính chính thông tin trên bia mộ và trong hồ sơ liệt sĩ. Nhờ thực hiện nghiêm túc quy trình này, nhiều năm qua, Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai đã giúp đính chính hàng trăm trường hợp sai lệch thông tin, trong đó có không ít trường hợp đặc biệt, như một số liệt sĩ bị ghi nhầm quê quán sang tỉnh khác. Việc đính chính, điều chỉnh lại thông tin liệt sĩ giúp cho thân nhân gia đình liệt sĩ biết được nơi an táng và có thể nhận lại hài cốt người thân của mình.

### Liên kết chặt chẽ – chia sẻ kinh nghiệm cùng địa phương

Đằng sau mỗi kết quả là công sức, tâm huyết của biết bao con người làm công việc tri ân thầm lặng. Nhiều hội viên tuổi đã ngoài bảy mươi, nhưng vẫn đến nghĩa trang, ghi chép từng dòng chữ mờ trên bia, rồi về nhà tra cứu lại trong danh sách cũ. Hội đã tổ chức đi hàng trăm cây số để gặp nhân chứng, chỉ để xác minh cho rõ thông tin về liệt sĩ.

Bà Nguyễn Thị Hồng (xã Cẩm Mỹ- Đồng Nai), là em liệt sĩ, xúc động chia sẻ: “Nhờ các cô chú trong Hội mà gia đình tôi mới biết chính xác nơi chôn Hai tôi nằm là nghĩa trang liệt sĩ TP. Long Khánh. Tấm bia cũ ghi sai quê, nay đã được khắc lại đúng. Tôi thấy như chị mình được gọi đúng tên, được về với quê hương thật sự”. Những lời tâm sự chân tình ấy chính là phần thưởng quý giá nhất cho tập thể Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai – những người đang tiếp nối hành trình “tìm lại tên cho những người đã hóa thân vào đất nước”.

Không chỉ làm tốt trong phạm vi tỉnh, Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai còn chủ động chia sẻ kinh nghiệm, phối hợp hỗ trợ các tỉnh bạn như: TP Hồ Chí Minh, Bình Phước, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tây Ninh... trong công tác thu thập, đối chiếu

thông tin. Mỗi năm, Hội đều tổ chức các buổi tọa đàm, hội nghị nhỏ để chia sẻ cách làm, hướng dẫn lập hồ sơ, đồng thời rút kinh nghiệm những trường hợp sai lệch hoặc vướng mắc về thủ tục.

Đồng Nai là một trong những địa phương đi đầu cả nước về quy trình xác minh – đính chính thông tin liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng, được Trung ương Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam đánh giá cao. Với thành tích xuất sắc trong hoạt động tìm kiếm, xác định thông tin mộ liệt sĩ năm 2023 và năm 2024, UBND tỉnh Đồng Nai đã tặng bằng khen cho tập thể Hội và 2 cá nhân là ông Nguyễn Xuân Cường – Chủ tịch Hội và ông Trần Mạnh Cường – Trưởng ban Chính sách Hội.

Với phương châm 16 chữ vàng mà UBND tỉnh Đồng Nai đã tặng “**Cán bộ, hội viên một tấm lòng son, làm tròn đạo lý uống nước nhớ nguồn**”, Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai đang tiếp tục hoàn thiện quy trình, hướng tới mục tiêu mỗi phần mộ liệt sĩ đều có tên, mỗi gia đình liệt sĩ đều tìm được nơi yên nghỉ của người thân. Kinh nghiệm thực tiễn hoạt động của Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai cho thấy:

*Thứ nhất*, phải làm đúng quy trình, có căn cứ pháp lý rõ ràng, không để xảy ra nhầm lẫn, sai sót.

*Thứ hai*, tăng cường phối hợp liên ngành, đặc biệt giữa các đơn vị như: phòng Người có công thuộc Sở Nội vụ, các đơn vị quân đội, chính quyền địa phương, các nhân chứng trên địa bàn và thân nhân liệt sĩ.

*Thứ ba*, chủ động ứng dụng công nghệ số, lưu trữ dữ liệu điện tử, mã hóa thông tin để tránh trùng lặp, thất lạc.

*Thứ tư*, phát huy vai trò cộng đồng, mạng lưới nhân chứng, đồng đội, cựu chiến binh - nguồn thông tin sống động và chân thực.

*Thứ năm*, giữ thái độ tôn trọng, cẩn trọng và nhân văn trong từng bước xác minh.

Trong dòng chảy tri ân của cả nước, công việc thu thập và đính chính thông tin liệt sĩ tưởng chừng chỉ là những việc nhỏ, nhưng lại mang ý nghĩa vô cùng lớn lao. Đó là hành trình trả lại danh tính, trả lại sự thật, trả lại niềm an yên cho bao gia đình và linh hồn liệt sĩ. Với sự tận tâm, bền bỉ và cách làm bài bản, Hội HTGDLS tỉnh Đồng Nai đã và đang góp phần làm sáng tỏ thêm những trang sử còn dang dở, khẳng định đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta. Đó cũng chính là niềm tự hào và trách nhiệm của những người đang sống đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc ■

*Trong số các thành ngữ liên quan tới ngựa của ông cha ta có nhiều điều thú vị. Điều này thể hiện ở chỗ ngoài đời, ngựa luôn luôn được coi là loài vật hiền lành, có ích, đáng yêu nhưng trong thành ngữ, nghĩa của nó lại “lưỡng phân” thành hai hướng, nửa tích cực, nửa... tiêu cực.*

## Năm Ngựa nói chuyện THÀNH NGỮ VỀ NGỰA

TS. PHẠM VĂN TÌNH (Viện từ điển học)

Theo Báo điện tử Quê hương

**B**ôn thành ngữ dưới đây là một ví dụ. Với câu “Mã đáo thành công” và “Thăng như ruột ngựa” thì ngựa mang một thông điệp hay, tốt lành, còn hai thành ngữ “Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã” và “Ngựa quen đường cũ” thì chú ngựa lại mang ý nghĩa... “bất kham”, hàm ý xấu.

### “Mã đáo thành công”

Nguyên văn đầy đủ theo âm Hán Việt của câu này là “Kì khai đắc thắng, mã đáo thành công”, có nghĩa là: “cờ phát (làm hiệu) chiến thắng, ngựa quay về (báo tin) thành công”. Có truyền thuyết liên quan tới chuyện này: Năm Kỷ Dậu 1789, sau cuộc hành binh thần tốc từ Nam ra Bắc, hoàng đế Quang Trung-Nguyễn Huệ đã đánh tan 29 vạn quân Thanh và tiến vào thành Thăng Long đúng ngày mừng 5 Tết. Để cấp báo tin thắng trận, Nguyễn Huệ sai



người mang một cành đào thật đẹp, cưỡi ngựa chuyển ngay cho người vợ yêu dấu của mình là công chúa Lê Ngọc Hân. Quân sĩ tuân lệnh, cho năm sĩ tốt, ngựa khỏe, tức tốc nhận sứ mệnh mang cành đào Nhật Tân của kinh thành Thăng Long đi ngay. Khi Công chúa Ngọc Hân nhận được, hoa và nụ trên cành đào kia vẫn còn tươi rói. Thế là cành đào kia mang ý nghĩa tin báo tiếp. Đây là một cách cắt nghĩa xuất xứ của câu thành

ngữ “Mã đáo thành công”. Nhưng trong dân gian hiện nay, theo quan niệm phong thủy truyền thống, thì “Mã đáo thành công” được coi là 4 chữ vàng đối với những người kinh doanh, buôn bán. Thêm nữa, do chữ “bát” cùng âm với chữ “phát”, có nghĩa là “phát đạt” nên bức tranh “Bát mã phi nước đại” với câu thành ngữ “Mã đáo thành công” viết trang trọng được coi như món quà mừng cho những ai bắt đầu khởi

nghiệp làm ăn, khai trương cửa hàng... Dần dần, câu “Mã đáo thành công” không chỉ dùng trong giới thương gia hay những người làm ăn, liên quan tới kinh tế mà người ta còn dùng để chúc nhau, mong muốn cho nhau gặp thuận lợi, mọi việc được hanh thông, tấn tới, phát tài phát lộc: *Mã đáo như gió cuổi mây/Thành công sẽ tới hôm nay rất gần...*

### “Thẳng như ruột ngựa”

Chắc ai trong chúng ta cũng biết một điều là khi nói về tính tình của một người bộc trực, thẳng thắn, nghĩ sao nói vậy, không lắt léo, không giấu giếm... dân gian hay dùng thành ngữ “*Thẳng ruột ngựa*” hay “*Thẳng như ruột ngựa*” để diễn tả. Nhưng sao lại nói “Thẳng như ruột ngựa” mà lại không nói “thẳng như ruột bò” (vì ruột ngựa mà thẳng thì chúng ăn uống, tiêu hóa thế nào)! Ngựa là con vật ăn cỏ như trâu bò, nhưng bộ máy tiêu hóa của ngựa lại khác rất xa với trâu bò. Dạ dày ngựa thuộc loại dạ dày đơn, không tiêu hóa được nhiều chất xơ cứng. Ruột ngựa rất dài, đặc biệt đoạn nối ruột non với dạ dày (gọi là manh tràng) cũng dài tới 1m và rất lớn giống một chiếc ống, thẳng và to với đường kính 15-25cm. Quá trình tiêu hóa chủ yếu diễn ra ở đây

chứ không phải ở dạ dày. Có lẽ dựa vào cơ sở giải phẫu nội tạng của con ngựa và căn cứ vào những điều thu nhận được bằng quan sát trực quan mà trong nhận thức của người Việt Nam, ruột ngựa được xem là một đối chứng về tính chất “thẳng” và trái ngược với “cong queo”, “ngoằn ngoèo” vốn là đặc điểm của ruột các con vật nói chung. Thoạt đầu phép so sánh *Thẳng (như) ruột ngựa* có lẽ chỉ miêu tả tính chất hình thể, vật thể mà con người có thể thấy được, quan sát được. Tuy nhiên, trong tiếng Việt, ruột hay bụng, lòng, dạ đều có ý nghĩa biểu trưng cho tình cảm, tâm tư, suy nghĩ, nhận thức của con người. Ta thấy còn có các câu, như: *Ruột đau như cắt, bầm gan tím ruột, nóng gan nóng ruột, (đau) đứt từng khúc ruột, ruột để ngoài da...* Chính nhờ vào tính biểu trưng của ruột theo quan niệm của người Việt mà thành ngữ *Thẳng (như) ruột ngựa* được “cấp” thêm một nét nghĩa mới, biểu thị tính tình con người hoặc tính chất hình tượng thuộc phạm vi tinh thần. Trong sử dụng ngôn ngữ, *Thẳng như ruột ngựa* thường được dùng để chỉ sự bộc trực ngay thẳng, thật thà của tính cách con người. Trong cách đối xử, người có tính “thẳng ruột ngựa” được xem là người hiền lành, không có ác tâm, không lắt léo, không

tính toán vòng vo, không so đo hơn thiệt. Trong nhiều trường hợp, thành ngữ *Thẳng ruột ngựa* được dùng để chỉ tính chất mộc mạc, dung dị và chân phương. Thí dụ: “*Nếu thơ Thái và thơ Mèo bay bướm thì thơ Mèo thẳng ruột ngựa, không bóng gió*” (Báo Văn nghệ).

### “Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã”

“Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã” là một thành ngữ Hán Việt đã khá quen thuộc trong giao tiếp hiện nay. Ghép lại theo cấu trúc tổng thể, ngữ nghĩa chung sẽ là “trâu tìm đến trâu, ngựa tìm đến ngựa”. Chuyện này cũng quá rõ rồi. Vì thông thường, mọi loài vật sống theo bầy đàn, có thói quen đi cùng nhau khi kiếm ăn hay về chuồng... Thế nhưng điều thú vị là hiện tại, ngữ nghĩa chung của thành ngữ “Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã” này lại lệch theo hướng khác. Nó hàm ý “những kẻ xấu thì thường hay tìm đến những kẻ xấu khác, để cùng giao du hay mưu đồ làm những việc mờ ám”. Sách *Tả truyện*, được coi là sáng tác của Tả Khâu Minh (viết trong khoảng năm 722 đến 468 trước Công nguyên), có chép một truyện về danh tướng Ngô Khởi. Ngô Khởi là đệ tử của Khúc Ban mà Khúc Ban lại là học trò yêu của Khổng Tử. Trong một lần chinh

chiến, con ngựa của Ngô Khởi bị tuột cương, chạy lạc vào một bầy trâu rừng. Thấy kẻ lạ, bầy trâu bèn quây lại húc con ngựa lạc kia toi bời. Phải khó khăn lắm ngựa ta mới thoát khỏi vòng vây, may mắn chạy đến một đàn ngựa thả rông trên thảo nguyên. Không chỉ thoát chết, chú ngựa này còn được một bác tiêu phu đem về nhà chăm sóc và cuối cùng tìm được chủ tướng Ngô Khởi. Về xuất xứ là như vậy. Nhưng với người Việt ta, trâu ngựa vốn chỉ được coi là loài vật thân phận thấp hèn (*Làm thân trâu ngựa cho loài khuyển dương*) và hay có những hành vi độc ác, kiêu súc vật (*đầu trâu mặt ngựa ào ào như sóng*). Có lẽ chính vì lẽ đó mà câu thành ngữ “Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã” đã mang một nét nghĩa tiêu cực, chỉ hành động a dua, đua đòi của những kẻ xấu, “thầy nào thì tớ ấy” thôi.

### “Ngựa quen đường cũ”

Thành ngữ “Ngựa quen đường cũ” đã đi vào kho tàng thành ngữ Việt Nam với nghĩa quen dùng để nói về hiện tượng ai đó vẫn cứ lặp lại những sai lầm đã mắc, do nhận thức chưa tiến bộ hay do một thói quen khó bỏ nào đấy.

Xuất xứ của câu thành ngữ này lại khá đặc biệt, bắt nguồn từ điển tích liên quan đến ngựa. Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc,

trong sách *Cổ học tinh hoa* (NXB Văn học, 2003) kể rằng: Ngày xưa, Quán Trọng (725-645 trước công nguyên) - một danh tướng thời Xuân Thu - vốn xuất thân từ nghề chăn nuôi voi ngựa và có biệt tài “nói chuyện được với voi và ngựa”. Quán Trọng có một chú ngựa đực, ức nở, lông mượt, chạy phi nước kiệu như gió. Có một lần, Quán Trọng phi ngựa tới nhà Thấp Bằng bàn chuyện đánh nước Cô Trúc. Đến nơi, Quán Trọng thả ngựa ra vườn cho nó gặm cỏ. Trong khi hai chủ nhân bàn chuyện, chú ngựa đực của ông nghe tiếng hí xa xa của “nàng” ngựa cái của Thấp Bằng. Ngựa cái vừa cựa mình vào máng tàu ngựa, vừa hí. Ngựa của Quán Trọng cũng hí đáp lại. Thế là qua tiếng hí gọi bầy, hai con ngựa làm quen với nhau và trở nên thân thiết. Mấy hôm sau, khi trở lại nhà rồi, chú ngựa của Quán Trọng nhớ bạn, nhân lúc được thả rông ngoài vườn, nó liền vượt đường xa, đến thăm “cô bạn cũ” của mình. Con ngựa của Thấp Bằng thấy bạn đến thì vui mừng, hí lên mấy tiếng, như có ý hỏi: “Làm sao mà anh biết đường?”. Ngựa đực lấy chân cào cào xuống cỏ cũng như muốn trả lời rằng: “Áy là giống ngựa nhà ta một lần đi là quen đường cũ”. Biết chuyện này, Quán Trọng không trách ngựa mà còn khen: “Chà! Mày quả là kẻ có tình có

nghĩa”. Sau này, Quán Trọng cùng Thấp Bằng dựng cờ theo Tề Hoàn Công đánh Cô Trúc. Một lần, đánh trận xong, quay trở về tuyết bỗng rơi xoá hết đường cũ khiến Quán Trọng và Thấp Bằng không còn nhớ đường về. Bỗng Quán Trọng nhớ đến con ngựa giỏi tìm đường của mình năm xưa. Ông liền nói với nó: “Này ngựa ơi, hãy đưa chúng ta về chôn cũ!” Chú ngựa như hiểu ý liền tung vó phăm phăm chạy lên trước, đoàn quân của Quán Trọng và Thấp Bằng cứ thế theo sau, vòng qua các khe sâu, rừng thẳm, tuyết dày tìm được đường về nước. Như vậy, câu chuyện trên nói về một con ngựa, nhờ khứu giác tài tình đã giúp chủ tìm lại đường về trong cơn hoạn nạn. Nhưng qua thời gian, khi vận dụng vào cuộc sống, dân gian đã dùng diễn tả một ngữ nghĩa khác: *Ai đó cứ theo thói quen cũ, không dứt bỏ được, chứng nào tật ấy, không chịu tu tỉnh cải sửa thì thật là điều đáng chê trách*. Sự biến chuyển nghĩa đó quả là lạ với chúng ta bây giờ. Nhưng sự thay đổi như vậy không phải ngoại lệ, vì có rất nhiều trường hợp từ ngữ mà dân gian sử dụng thành thói quen đã khác hẳn ngữ nghĩa ban đầu: *Ngày xưa tình nghĩa ngựa về/ Bây giờ là kẻ theo nghề quen mui/ Chuyện nghe tuy đã cũ rồi/ Vẫn là bài học cho đời hôm nay... ■*

# RATANAKIRI

## hành trình những mùa khô

PHẠM TRƯỜNG GIANG

Sau cuộc gặp vội vàng, chúng tôi theo chân Trung tá QNCN Trần Đức Độ, Phân đội trưởng Phân đội III, Đội K53, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh Kon Tum cùng các đồng chí trong phân đội lên đường sang bên kia biên giới trước khi mùa mưa kéo về. Chiếc xe biển xanh cũ rì rầm chạy giữa những con đường nhỏ dọc theo trảng rừng khộp nở lá sau mùa khô đang bật nồm mới như thấp trong không gian những ngọn nến hồng nhạt. Đã chạm hè, nên thời tiết khu vực địa bàn công tác của các anh tại vùng rừng núi dọc theo các tỉnh Đông Bắc Campuchia rất khắc nghiệt. Bình minh đến sớm và hoàng hôn đỏ bóng muộn, ban ngày trời nung nắng cháy sạm vạn vật, nhưng đêm lại sương muối lạnh buốt khiến đá cũng đổ mồ hôi.

Xe lắc lư bò lên dốc, phía xa là mấy dãy nhà cấp 4 nằm đơn lẻ dưới bóng cây, nắng chói chang. Trung tá QNCN Trần

Đức Độ cho biết, đó là trụ sở của đồn công an Campuchia và một trạm bảo tồn thiên nhiên của bạn. Nhiều năm nay, các anh ăn ở, sinh hoạt cùng với họ bởi khu vực này trong những năm kháng chiến chống Mỹ là địa bàn chiến đấu, nên có nhiều mộ liệt sĩ. Đã 50 năm trôi qua, cảnh vật đã thay đổi nhiều song cơ bản đây vẫn là những vùng không dễ để tiếp cận. Ẩn dưới lòng đất không chỉ là xương máu cha anh, mà còn biết bao mìn cóc, lựu đạn và mảnh bom, vĩa sắt của vũ khí cũ sắc nhọn, han gỉ... có thể gây thương vong cho các đội viên K53 bất cứ lúc nào.

Tôi nhìn vào khu nghỉ của phân đội III. Điều kiện sinh hoạt đơn giản, chỉ có những chiếc giường đơn, chăn màn bộ đội gấp gọn gàng và những chiếc ba lô đã sờn bạc. Điện thấp sáng được chạy bằng máy nổ, nước được dẫn về từ suối và hoàn toàn không có sóng điện thoại. Để đảm bảo không bị nhiễu, bị sót bất cứ thông tin nào,

anh Đô luôn cài đặt chế độ báo cuộc gọi nhờ, để sau những ngày quần quật dưới các lòng hang hay trên đỉnh núi, anh lại tranh thủ chạy xe ra khu vực giáp biên để “hứng” sóng điện thoại, gọi lại cho các cuộc gọi nhờ để những mong có thêm thông tin. Do công việc nặng nhọc, lại sống cả nửa năm trong rừng nên sốt rét, ghê lở đã trở thành bệnh thường gặp với hầu hết các thành viên của đội. Nhiều đợt hành quân đi bộ cả tuần liền, nước uống phải dành dụm từng chút còn lương thực thì cạn kiệt, phải nhịn đói cả ngày... Suốt 18 năm qua, phân đội trưởng Trần Đức Độ cùng anh em trong phân đội đã quen với điều kiện làm việc, sinh hoạt khắc nghiệt như vậy.

Cơ duyên khiến Trung tá QNCN Trần Đức Độ gắn bó với công việc đặc thù này bắt đầu từ năm 2006. Khi đó, người quân nhân đến từ miền quê Nga Sơn, Thanh Hoá này vừa tròn 12 năm tuổi quân và đang công tác

tại đơn vị công binh trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Khi đó, công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên đất bạn Campuchia đã tiến hành được 5 năm. Thượng tá Trần Kiệt, nguyên Đội trưởng đội K53 giai đoạn 2002 - 2007 vẫn nhớ dáng vẻ rần rờ của người đội viên mới về đơn vị khi ấy: “Khi đồng chí Độ về đội K53 nhận công tác, đã nhanh chóng nắm bắt đặc thù nhiệm vụ và kết hợp với kỹ năng công binh, hỗ trợ anh em đặc lực trong quá trình khai quật các điểm nghi ngờ có hài cốt liệt sĩ. Độ cũng rất nhanh nhạy và học tiếng Campuchia rất nhanh. Không bao lâu sau còn đảm nhận nhiệm vụ phiên dịch cho đội.”

Trong ký ức của Trung tá QNCN Trần Đức Độ, những lần luồn rừng cả tuần giữa cái nắng chang chang không lùi bước, những lần ngược dòng Mê Kông cả chục cây số, những đêm khai quật ròng rã nhiều năm trời mà không nản chí đều là chuyện thường ngày... Nhưng các anh không bao giờ có thể quên được những khoảnh khắc vỡ òa khi tìm thấy di vật đầu tiên, mảnh xương đầu tiên... của các liệt sĩ trên đất bạn. Anh chia sẻ: “18 năm qua, tôi thực sự trân trọng và biết ơn các anh em trong phân đội đã luôn đồng cam cộng khổ, biết ơn các đồng chí cán bộ chuyên trách của tỉnh Ratanakiri

đã tích cực bảo vệ an ninh mọi mặt cho cho Đội K53, các đồng chí bên bạn còn tích cực giúp đội nắm bắt thông tin từ quần chúng nhân dân nước bạn cung cấp về khu vực mộ chí liệt sĩ. Khi đội không tìm thấy hài cốt liệt sĩ, họ cũng buồn, ăn không ngon ngủ không yên như các thành viên của đội. Còn lúc đào trúng điểm mộ thì ai nấy vui mừng khôn xiết.”

Hành trang của các anh là những hồ sơ, toạ độ từ 50 năm trước được sao chép lại, là nhật ký một số trận đánh của cả ta và cơ quan MIA của Mỹ cung cấp, có thống kê sơ bộ về thương vong của cả ta và địch... Công cụ hỗ trợ của các anh chỉ có một chiếc xe chuyên dụng đã cũ, cuộc xèo, la bàn đơn giản cùng nhang nến, vải liệm và những lá cờ Tổ quốc. Trần Đức Độ đã cùng anh em trong phân đội của mình dựa vào kinh nghiệm và khả năng phán đoán, cùng nhau bàn bạc, sàng lọc thông tin từ nhiều nguồn để lần theo các via hầm, công sự đã bị vùi lấp bởi thiên nhiên. Điều tôi cảm thấy nể phục nhất là các anh có đôi tay cần mẫn vạch lá tìm đường, tỉ mỉ bóp từng viên đất để tìm bằng được những mảnh xương dù là nhỏ nhất và đặc biệt là tinh thần trách nhiệm cao, linh giác mạnh trong hành trình đi tìm hài cốt cha anh.

Thượng tá Lê Công Khoa, Đội trưởng Đội K53 cho biết,

đơn vị anh thực hiện nhiệm vụ trên cả hai tuyến biên giới của Lào và Campuchia, nên khi sang đất bạn, mọi đội viên đều xác định rất rõ là vừa tìm kiếm, quy tập mộ liệt sĩ, vừa góp phần vun đắp thêm tình đoàn kết giữa hai dân tộc nên đều rất nỗ lực. Đối với đơn vị mà Trung tá QNCN Trần Đức Độ là phân đội trưởng, ngoài những lần hành quân tìm kiếm tại những khu vực hiểm trở, mỗi khi thời tiết không thuận lợi, các anh em phối hợp với lực lượng chức năng của bạn tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, giúp bà con hiểu về chính sách của hai Đảng, hai Chính phủ về công tác tìm kiếm và quy tập mộ liệt sĩ của bộ đội Việt Nam.

Kể từ năm 2009 đến nay, phân đội III của Trung tá QNCN Trần Đức Độ đã cùng các đơn vị trong Đội K53 tìm kiếm và quy tập được 440 hài cốt liệt sĩ ở Campuchia đưa về an táng tại các nghĩa trang liệt sĩ trong nước. Trong mùa khô 2022 - 2023, các anh đã tìm kiếm, cất bốc được 04 hài cốt liệt sĩ và bản thân Trần Đức Độ phụ trách tìm kiếm, cất bốc được 03 hài cốt liệt sĩ. Anh liên tục nhiều năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, nhiều lần được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và kỷ niệm chương của tỉnh Ratanakiri... “Với khả năng nói



tiếng Campuchia thành thạo, lại hiểu biết sâu sắc về phong tục, tập quán của bà con, đồng chí Độ, các đội viên luôn sẵn sàng “ba cùng” giúp đỡ nhân dân nước bạn chăm sóc sức khỏe, phát triển kinh tế, vượt qua thiên tai, dịch bệnh... Nhờ làm tốt công tác dân vận, chính quyền và nhân dân tỉnh Ratanakiri rất yêu quý và ủng hộ các cán bộ của đội K53.”, Thượng tá Khoa nhấn mạnh.

Đảng đảng 18 năm đảng đảng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm Kikeesm, quy tập hài cốt liệt sĩ, Trung tá QNCN Trần Đức Độ ở lại trên đất bạn ăn Tết cùng đồng đội, đồng chí. Các anh được người dân Campuchia yêu quý tặng những vòng hoa nhài thơm nức và dùng sơn môi vẽ lên mặt những lời cầu chúc bình an, may mắn... Hành trình tri ân thăm đẫm đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của những người lính làm

công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên nước bạn Campuchia như Trung tá QNCN Trần Đức Độ là hành trình lặng lẽ, nhưng đã bền bỉ viết thêm những bài ca đẹp về tình đoàn kết, chiến đấu, thực hiện nhiệm vụ cao cả mà hai Đảng, hai dân tộc giao phó của những người lính Việt Nam và Campuchia, là hành trình nhắc nhở lại lịch sử kẻ vai chiến đấu của quân dân hai nước nơi ngã ba Đông Dương huyền thoại ■

# Ngọn lửa tình yêu của người vợ lính

THIÊN AN

Tôi gặp chị Nguyễn Thị Thùy Dương - vợ Thiếu tá Cao Anh Lê Phương, Chỉ huy trưởng Nhà giàn DK1/18 Phúc Tần, trong chương trình “Vàng trắng của biển - 2025” - một chương trình Tết Trung thu đặc biệt do Bộ Tư lệnh Vùng 3 Hải quân phối hợp với Hội Biển đảo Việt Nam tổ chức dành cho các cháu thiếu nhi là con cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ngoài đảo xa. Cô gái duyên dáng từ thành phố Hồ Chí Minh đến với chương trình mang theo món quà đặc biệt: Mô hình thu nhỏ của Nhà giàn DK1/18 do chính tay chị làm, được lắp ráp công phu, tỉ mỉ đến từng chi tiết.

Chị Thùy Dương tâm sự: Năm 2014, khi đó tôi 22 tuổi, tôi đã gặp chàng thiếu úy trẻ Cao Anh Lê Phương sinh năm 1988, người thường hay nói đùa “Quê hương anh là đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm, rượu hồng đào chưa nhâm đã say”. Lúc đầu, tôi cũng chỉ coi anh như bao người lính khác mà tôi biết. Nhưng bỗng một ngày, tôi nhận ra “anh lính hải quân” quê xứ Quảng đã bước vào thế giới



Nguyễn Thị Thùy Dương cùng 2 con tới cầu cảng để gửi những món quà thân thương ra Nhà giàn DK1 nơi chồng chị công tác

của tôi tự lúc nào. Thế rồi, tháng 7 năm 2016, chúng tôi làm lễ thành hôn. Mái ấm nhỏ của vợ chồng tôi giờ đã có hai con trai là cháu Cao Chí Khang (sinh năm 2017) và Cao Chí Khương (sinh năm 2021).

Suốt 11 năm qua, anh Cao

Anh Lê Phương cùng đồng đội bám trụ nơi đầu sóng, gần bó với những con tàu Trường Sa 06, Trường Sa 19... và năm 2024 anh nhận nhiệm vụ Chỉ huy trưởng Nhà giàn DK1/18 Phúc Tần, thêm lục địa phía Nam của Tổ quốc. Còn chị

Thùy Dương cũng dần quen với cảnh xa cách về địa lý và mỗi năm chồng chị về phép một lần.

Thông thường, người đàn ông là trụ cột của gia đình, nhưng đối với phần lớn những người vợ lính biên thì các chị chính là những người phải thay chồng đảm đương tất cả mọi việc trong gia đình, từ chăm sóc và nuôi dạy con cái, gánh vác việc họ hàng nội ngoại, đến những thời điểm khó khăn khi con ốm, phụng dưỡng cha mẹ đôi bên, rồi khi chính bản thân mình ốm đau,... mà không có chồng bên cạnh.

Nhiều lúc, Thùy Dương ngồi thần thơ tưởng tượng hình ảnh của chồng nơi Nhà giàn. Và rồi một ngày, chị quyết định sẽ làm những mô hình thủ công gắn liền với biển đảo, thể hiện tình yêu của mình dành cho chồng cũng như nơi chồng đang công tác. Với bàn tay khéo léo, từ nguyên liệu quen thuộc, như giấy, gỗ, nhựa, sơn, keo dán..., Thùy Dương đã làm ra nhiều mô hình thu nhỏ: Cột mốc chủ quyền ở Trường Sa với cờ Tổ quốc phấp phới trên nền trời xanh lộng gió, Nhà giàn DK1 kiêu hãnh giữa sóng bạc đầu... Các mô hình đã được gửi tặng, trưng bày ở nhiều trường học và các chương trình hướng về biển đảo, qua đó góp phần lan tỏa tinh thần yêu nước và lòng biết ơn những người đang ngày đêm

lặng lẽ giữ biển bằng cả cuộc đời mình.

Như một lẽ tự nhiên, lòng yêu nước và tinh thần tự hào về biển đảo Tổ quốc đã được bố mẹ truyền cho các con, cháu Cao Chí Khang, dù mới học tiểu học, cũng say mê cùng mẹ tô màu lên hình các cột mốc, rồi tự trình bày bài thuyết trình về chủ quyền Tổ quốc trước các bạn cùng trường. Tự hào có bố là bộ đội hải quân, cháu say mê kể cho các bạn về Trường Sa, về Nhà giàn, về ý nghĩa của từng chi tiết trên cờ Tổ quốc, về những cột mốc chủ quyền giữa biển khơi... Cả hai anh em Cao Chí Khang và Cao Chí Khương cũng mơ ước khi lớn lên sẽ trở thành người lính hải quân như bố.

Biển cả mênh mông đã chứng kiến nhiều cuộc chia ly, nhưng cũng là chứng nhân cho những tình yêu bất diệt. Sóng gió có thể thử thách lòng kiên định, nhưng không thể dập tắt ngọn lửa tình yêu của những người vợ lính. Như trong lá thư gửi cho chồng, chị Nguyễn Thị Thùy Dương đã viết: "... Em biết, cuộc sống ở Nhà giàn cũng không hề dễ dàng. Biển cả khắc nghiệt, thời tiết đồng đánh, xa gia đình, nhớ nhà da diết. Tất cả những điều đó chắc hẳn đã nhiều lần thử thách ý chí và nghị lực của anh. Nhưng em tin người lính của em không bao

giờ gục ngã. Những ngày anh đi, em luôn cố gắng sống thật tốt, làm tròn trách nhiệm của một người vợ, người mẹ, chăm sóc con thật chu đáo, để con lớn lên mạnh khỏe và ngoan ngoãn, để anh yên tâm công tác. Trải qua bao nhiêu con sóng gập ghềnh trắc trở, những khó khăn, xa cách sẽ qua mau, cũng như những con sóng đến rồi lại đi, phải không anh? Em tin rằng, dù ở xa nhau về mặt địa lý, nhưng trái tim của chúng ta luôn hướng về nhau, luôn kết nối với nhau bằng sợi dây yêu thương bền chặt, như thuyền và biển mãi mãi không rời...".

Giữa trùng khơi sóng gió, những cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1 và các đảo tiền tiêu đang ngày đêm chắc tay súng, kiên cường bám trụ, giữ gìn chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Và nơi đất liền cách xa hàng trăm hải lý, luôn có những người mẹ, người vợ, người con, những người thân yêu đang từng giờ mong ngóng, gửi nỗi nhớ thương tới theo từng con sóng nơi biển cả mênh mông. Với những người vợ hải quân nói riêng, cũng như "hậu phương yêu thương" của người lính nói chung, tình yêu đôi lứa trong họ thật mãnh liệt, cháy bỏng khát khao và thiêng liêng hơn bao giờ hết, bởi "Khi Tổ quốc cần, họ biết sống xa nhau" ■

NGUYỄN XUÂN BÌNH  
**ĐÀO SỚM**

*Em mua cành đào sớm  
Lộc non theo về nhà  
Cánh hồng và nụ chớm  
Sắc xuân như vỡ òa!*

*Cái thiện là bản ngã  
Cái đẹp từ tâm ra  
Triết học từ trang sách  
Hiện sinh trong nếp nhà !*

*Thời gian, trẻ hay già  
Mùa nổi mùa, không tuổi  
Trầm ngâm và đắm đuối  
Tết về trong sắc hoa!*

PHƯƠNG VIỆT  
**MÙA YÊU THƯƠNG**

*Xuân khẽ về chạm ngõ  
Gió ủ mầm non tơ  
Cành biếc đơm hoa đất  
Sông soi nắng chan hòa.*

*Xuân về mang khói bếp  
Hương trầm quyện hương quê  
Mẹ cười nhóm bếp lửa  
Cha cười xuân bờ môi.*

*Xuân là mùa sum họp  
Chén trà ủ nghĩa tình  
Tay nắm bàn tay chặt  
Vượt sóng gió bão giông.*

*Xuân gọi yêu thương về  
Gõ lòng người nhung nhớ  
Niềm tin sau giông gió  
Cho đời xanh trong mùa.*

*Xuân nào chỉ khoe hoa  
Mà còn là chia sẻ  
Và những lời thăm hỏi  
Vòng tay Tết thăm thì.*

*Xuân ở trong tim người  
Ở nụ cười con trẻ  
Ở tiếng cười nhè nhẹ  
Cùng đất trời đổi thay.*

THÁI CHUNG  
**LÁ THƯ LƯU LẠC\***

*Quá nửa đời rồi  
 Từ chiến trường con viết thư gửi Mẹ  
 Tình mẫu tử nghĩa nước tình nhà tâm can con giằng xé  
 Chẳng thể ngờ thư ghé tận nước Mỹ xa xôi  
 Quá nửa đời mà thư mới về tới Phú Thọ, Mẹ ơi!  
 Người nhận thư lại là không phải Mẹ  
 Người giao thư\*\* cúi đầu lặng lẽ  
 Thay nốt nhạc trầm trong quan hệ song phương  
 Quá nửa chôn chặt nỗi vấn vương  
 Sầu đạo hiếu chưa trọn đường đứt gánh  
 Thà muộn màng còn hơn lãng tránh  
 Lá thư này con viết trước trận đánh Mẹ ơi!*

\* Lá thư đầy tâm huyết của Liệt sĩ Đào Ngọc Quế viết trước khi hy sinh, gửi cho mẹ của mình là bà Khổng Thị Bích (xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ) - bị lính Mỹ thu giữ từ năm 1969. Đây là một trong rất nhiều những trang di bút, có trong “Hồ sơ Chứng tích chiến tranh” được phía Mỹ trao trả vào dịp tháng 7/2025 vừa qua.

Sau đây là đoạn trích lá thư đó: “Thưa mẹ, con làm con của gia đình, đáng lẽ ra con phải là người chăm sóc phụng sự mẹ già và giúp đỡ gia đình mới là đúng, Nhưng từ ngày làm con của mẹ chưa có một việc gì giúp đỡ được con cũng rất áy náy.... Nhưng con mong mẹ và gia đình cũng thông cảm cho lứa tuổi của con, hiện nay Đảng và nhân dân cách mạng đang yêu cầu con ra đi cứu nước, vậy con phải tạm gác mối tình cảm gia đình, cha mẹ, anh chị hay cả tình cảm hạnh phúc ngay chính của bản thân để ra đi cứu nước, cứu dân. Dù có phải hy sinh tính mạng mà không hề lay động hay xao xuyên lòng vàng của lứa tuổi như con mẹ ạ, nước mà mất thì nhà ta cũng tan.... nước còn, nhà ta còn, gia đình ta hạnh phúc...”.

\*\* Ngài Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Marc Knapper.

# Về bức ảnh LIỆT SĨ NGUYỄN THỊ PHÚC

HOÀNG ANH  
(Nguồn tư liệu Bảo tàng Phụ nữ)

**B**ức ảnh nổi tiếng về liệt sĩ Nguyễn Thị Phúc thường gắn liền với tên gọi “**Đường ra tiền phương**” do nhà báo, nhiếp ảnh gia Đinh Quang Thành chụp, ghi lại khoảnh khắc hy sinh anh dũng của cô trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, tại tuyến đường Trường Sơn, thể hiện sự hy sinh cao cả của thế hệ trẻ Việt Nam và tinh thần “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”. Bức ảnh được chụp vào một đêm tháng 6/1966, tại cầu Gián Khuất, đoạn qua sông Đáy trên quốc lộ 1A: Nữ Anh hùng Nguyễn Thị Phúc, đội viên Đại đội TNXP 193 Nam Hà đang chỉ đường cho đoàn xe qua cầu phao trong đêm, bất ngờ một loạt bom nổ giữa đầu cầu và cô bị cưa cụt một cẳng chân. Không kịp cấp cứu, máu ra nhiều, cô ấy đã hy sinh. Nhà báo Đinh Quang Thành đã chụp tấm ảnh vào đúng đêm định mệnh ấy, đúng nơi cô ấy đã đứng, tay cầm lá cờ lệnh đỏ, tóc buông dài, vai mang súng, chỉ đường cho các đoàn

xe ra trận... Bức ảnh tuy chụp phía sau lưng người nữ anh hùng TNXP nhưng chúng ta có thể cảm nhận được sức mạnh, sự can đảm cũng như tinh thần quả cảm của cô – người thanh niên anh hùng đã ngã xuống hòa máu xương vào lòng dân tộc.

Nhà báo, nghệ sĩ nhiếp ảnh Đinh Quang Thành vốn là phóng viên thời sự của Thông tấn xã Việt Nam từ năm 1958. Năm 1963, ông được cử làm phóng viên thường trú tại tỉnh Hà Nam Ninh (gồm 3 tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình ngày nay). Trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, ông đã ghi lại nhiều hình ảnh quý giá mang tính thời sự ở khu vực này. Những ngày tháng trên mặt trận thông tin, tuyên truyền đầy hiểm nguy, vất vả nhưng ông luôn tự hào: “Mình là người lính không cầm súng nhưng vũ khí là máy ảnh theo người”. Có những bức ảnh sau khi ghi lại khoảnh khắc ấy là cả những câu chuyện mà ông nhớ mãi trong cuộc đời làm phóng viên của mình ■

## Ký ức người lính trong chiến dịch giải phóng Bù Đẳng

DUY NGUYỄN

**T**ôi có dịp trở lại thôn Sơn Quý, xã Thọ Sơn, tỉnh Đồng Nai để được nghe cựu chiến binh Nguyễn Như Nậm sinh năm 1952, nguyên Giám đốc Nông trường cao su Thọ Sơn, thuộc Công ty TNHH một thành viên Cao su Phú Riêng, tỉnh Bình Phước (cũ) kể lại những ngày tháng chiến đấu giải phóng quận lỵ Bù Đẳng (nay là xã Bù Đẳng, tỉnh Đồng Nai).

“Ngày 12/12/1974, đơn vị tôi được giao nhiệm vụ giải phóng Bù Đẳng trên đường 14, nhằm tạo một hành lang thông suốt từ Tây Nguyên về miền Đông Nam Bộ, làm tiền đề để quân ta tiến đánh giải phóng tỉnh Phước Long. Ký ức chiến tranh luôn xoáy xiết tôi và



Cựu chiến binh Nguyễn Như Nậm (bên trái) tại lễ kỷ niệm 50 năm – Ngày giải phóng Bu Đãng.

không thể nào quên đi được, đó là vào chiều ngày 13/12/1974, trên đường ra tiếp cận trận địa, vào đến điểm tập kết, chúng tôi phát hiện 3 chiến sĩ trinh sát của đơn vị bị địch phục kích bắn chết. Trong số đó, tôi có biết một đồng chí tên là Châu, quê ở miền Bắc. Đưa thi thể đồng đội về tuyến sau an táng, chúng tôi nhanh chóng trở lại đơn vị trong đêm. Tôi xác định rằng, trong cuộc chiến đấu, sự hy sinh mất mát là tất yếu, càng quyết tâm tiến vào trận đánh để sớm tiêu diệt địch trả thù cho đồng đội. Sau hơn một ngày đêm chiến đấu liên tục, quận lỵ Bu Đãng được giải phóng. Đây là huyện đầu tiên được hoàn toàn giải phóng trên chiến dịch đường 14 - Phước Long, góp phần quan trọng cho tỉnh Bình Phước, tỉnh đầu tiên ở miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Sau đó, đơn vị chúng tôi hành quân, chiến đấu, giải phóng các địa phương khác

hướng đến mục tiêu giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước”.

Năm 1972, từ xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, ông Nguyễn Như Nậm tình nguyện lên đường nhập ngũ. Sau đợt huấn luyện, ông được điều về C5, D7, E28 (Trung đoàn pháo binh miền Đông trực thuộc R). Nhằm đảm bảo bí mật tuyệt đối, 2 giờ sáng, ngày 14/12/1974, đơn vị ông mới chính thức nổ súng. Sau 9 tiếng giao tranh ác liệt, đơn vị ông mới làm chủ hoàn toàn quận lỵ Bu Đãng.

“Trong những năm tháng khốc liệt của chiến tranh, Bu Đãng là nơi chứng kiến biết bao sự hy sinh, mất mát của đồng đội chúng tôi. Mỗi tác đất, ngọn đồi, con suối nơi đây đều thấm đẫm mồ hôi, máu và nước mắt của biết bao chiến sĩ đã không tiếc thân mình để bảo vệ Tổ quốc. Tôi vẫn nhớ như in những ngày

ém quân ở rừng suối Lấp chịu đói rét, muỗi, vắt, rắn rít. Mùa mưa nước suối đổ như thác, mùa khô nắng nóng như thể cháy rừng lò ô. Máy bay địch quần đảo trên đầu thả bom, xả đạn 12ly xuống đơn vị từng đợt. Bom địch ném trúng vào đơn vị đóng quân. Dưới mặt đất các tầm pháo hỏa lực địch các nơi bắn xuống hòng biến căn cứ của ta thành tọa độ chết. Dưới mưa bom lửa đạn bộ đội ta vận động đánh trả quyết liệt tiến tới giải phóng hoàn toàn tỉnh lỵ Phước Long”, cựu chiến binh Nguyễn Như Nậm bồi hồi kể tiếp.

Đến năm 1984, ông Nậm chuyển ngành về công tác tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cao su Phú Riềng, Bình Phước và được phân công giữ chức vụ Giám đốc Nông trường. Trong 29 năm trên cương vị là Giám đốc Nông trường cao su Thọ Sơn, ông Nậm luôn tâm huyết chăm lo, xây dựng mối đoàn kết và gắn bó mật thiết với chính quyền sở tại, tạo công ăn việc làm cho nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, góp phần bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương. Gần 50 năm tuổi Đảng và 12 năm tuổi quân, cựu chiến binh Nguyễn Như Nậm luôn giữ vững phẩm chất trong sáng Bộ đội Cụ Hồ. Ký ức chiến tranh chống Mỹ cứu nước luôn hào hùng và bi tráng in đậm trong ông ■

*Dịp cuối năm 2025, tôi gặp CCB Nguyễn Văn Tích, nguyên Trung đoàn trưởng Trung đoàn tên lửa 263, Quân chủng Phòng không-Không quân. Ở tuổi 97, cụ Tích vẫn minh mẫn và nhớ rõ những năm tháng cùng đồng đội chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Đặc biệt là những kỷ niệm cùng đồng đội bắn hạ pháo đài bay B52 (gọi tắt là B52) và nhiều loại máy bay cường kích của đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa và làm nên truyền thống Bộ đội tên lửa anh hùng.*

# CCB Nguyễn Văn Tích kể chuyện về chiến công bộ đội tên lửa bắn rơi pháo đài bay B52 của Mỹ

Bài, ảnh TRẦN NAM CHUÂN

Sinh ra và lớn lên nơi mảnh đất Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ), nay là xã Vũ Quý tỉnh Hưng Yên. Năm 15 tuổi, cậu bé Nguyễn Văn Tích tham gia vào đội quân cách mạng kéo về phủ Kiến Xương giành chính quyền từ tay bọn tay sai của Pháp. Tháng 10/1950, gia nhập Đại đội Đền Thám của tỉnh Thái Bình và cùng đơn vị phục kích đánh địch ở bến đò Nhật Tảo, huyện Hưng Nhân để bảo vệ lực lượng chuyển thóc gạo vào chiến khu và đưa vũ khí về địa phương.

Sau đó Nguyễn Văn Tích ra nhập Vệ quốc quân, nhờ có nhiều thành tích, năm 22 tuổi, anh vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Quân khu, được Đại tướng Võ



Nguyên Giáp tặng Huân chương “Chiến sĩ hạng Ba”, Huân chương “Chiến sĩ hạng Hai”; được nhận Huy hiệu của Bác Hồ. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Nguyễn Văn Tích được giao giữ chức vụ Đại đội trưởng Đại đội 12, Lữ đoàn 368 pháo binh, rồi được cử sang học tập tại Trung Quốc.

Khi đế quốc Mỹ leo thang ra đánh phá miền Bắc, ông được giao nhiệm vụ làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Pháo cao xạ bảo vệ Hà Nội, rồi Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn tên lửa thuộc Trung đoàn 261. Năm 1967, anh được cử sang Liên Xô cũ đào tạo chuyên sâu về tên lửa phòng không. Sau khi tốt nghiệp trở về nước, được bổ nhiệm làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 56 tên lửa bảo vệ Thủ đô Hà Nội.

Ngày 2/1/1969, Tiểu đoàn 56 đã bắn hạ 01 máy bay không người lái 147J của Mỹ khi vào thám thính Hà Nội. Từ ngày 2/1 đến 28/8/1969, Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Tích chỉ huy đơn vị đánh 4 trận, bắn rơi 4 máy bay không người lái. Những kinh nghiệm bắn rơi máy bay không người lái của

đơn vị được Ban Tham mưu Trung đoàn tổng hợp báo cáo Sư đoàn biên soạn thành tài liệu, phổ biến cho các đơn vị; đồng thời phát động phong trào “Học tập, thi đua lập thành tích Tiểu đoàn 56”.

Trước yêu cầu của chiến trường miền Nam, với tinh thần “hướng ra chiến trường”, năm 1971, Trung đoàn Tên lửa 263 (lúc này, Nguyễn Văn Tích là Trung đoàn phó) được lệnh cơ động vào Nghệ An, Hà Tĩnh để đón đánh B52. Trung đoàn đã đánh nhiều trận, có những trận rất ác liệt, bắn rơi nhiều máy bay phản lực Mỹ bảo vệ an toàn các mục tiêu ở TP Vinh và sân bay Anh Sơn. Nhưng vì nhiều lý do nên chưa thể bắn rơi được chiếc B52 nào, khiến mọi người không khỏi trăn trở. Sau khi thảo luận rút kinh nghiệm, với tinh thần quyết chiến, quyết thắng, Trung đoàn phó Nguyễn Văn Tích cùng lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ chiến sĩ Trung đoàn Tên lửa 263 nghiên cứu tìm ra phương án tiêu diệt B52.

4h sáng ngày 12/10/1972, Trung đoàn trưởng Nguyễn Hồng Quảng trực tiếp chỉ huy Tiểu đoàn 43 phóng 2 quả đạn vào tốp B52 đi đầu, bắn hạ 01 chiếc. 21 giờ 44 phút, ngày 22/11/1972, Trung đoàn phó Nguyễn Văn Tích cùng Phó Chính uỷ Cù Sĩ Điện chỉ huy Trung đoàn đón đánh tốp B52 khi chúng vào oanh tạc khu vực

Đô Lương, Thanh Chương (Nghệ An), Tiểu đoàn 44 đã phóng 2 quả đạn và bắn rơi 01 chiếc B52. 4 phút sau, dưới sự chỉ huy của Tiểu đoàn trưởng Thôi Ba, Tiểu đoàn 43, phóng 2 quả tên lửa hạ gục thêm 01 chiếc B52 nữa.

Ngay sau những chiến thắng giòn giã này, Bộ Tổng tư lệnh đã gửi điện khen Quân khu 4 đánh giỏi, liên tiếp đánh thắng, tiêu diệt nhiều máy bay và tàu chiến Mỹ..., đặc biệt đã bắn rơi 03 chiếc B-52. Lịch sử của Trung đoàn 263 ghi rõ, đây là những chiếc máy bay B52 bị Bộ đội tên lửa phòng không bắn rơi và là chiến công đặc biệt xuất sắc, sự kiện lịch sử huy hoàng nhất của Trung đoàn.

CCB Nguyễn Văn Tích nhớ lại: Sau trận đánh, Trưởng Ban Tác huấn tên lửa Sư đoàn 361 Hoàng Bảo đã trực tiếp điện cho Trung đoàn 263 để nắm thêm các chi tiết như diễn biến trên màn hiện sóng, đặc điểm tín hiệu B-52 trên nền nhiễu, thời cơ chuyển phương án điều khiển... Từ những thông tin quý giá này, cơ quan tham mưu tác chiến Sư đoàn và Quân chủng Phòng không-Không quân đã nghiên cứu, tổng kết thành bài học, bổ sung vào phương án, cách đánh B-52. Đó là cuốn “Cẩm nang đỏ”- cách đánh B52; góp phần làm nên chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ

trên không” cuối tháng 12/1972.

Được biết, sau thất bại cay đắng của trận quyết chiến, chiến lược “Hà Nội- Điện Biên Phủ trên không” cuối tháng 12/1972, đế quốc Mỹ huy động toàn bộ lực lượng không quân chiến thuật và máy bay chiến lược B52 còn lại tiếp tục đánh phá ác liệt Quân khu 4. Trung đoàn phó Nguyễn Văn Tích cùng toàn đơn vị lại tiếp tục đánh B52, bảo vệ tuyến vận chuyển chiến lược chi viện cho miền Nam.

4 giờ 34 phút ngày 4/1/1973, bằng một quả đạn tên lửa, Tiểu đoàn 41 đã bắn chính xác hạ 01 chiếc B52. 6 ngày sau, Tiểu đoàn 56 bắn rơi thêm 01 chiếc B52 nữa. Không dừng lại ở đó, 3 giờ 12 phút sáng ngày 14/1, Tiểu đoàn 43 và 56 tập trung hỏa lực bắn vào tốp B52 đang bay vào ném bom tuyến đường mòn Hồ Chí Minh và đã xóa sổ thêm 2 pháo đài bay B52. Đây là hai chiếc B52 bị bắn rơi cuối cùng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc. Sau chiến công này, Nguyễn Văn Tích được bổ nhiệm chức Trung đoàn trưởng Trung đoàn tên lửa 263...

Ngày 1/2/2002, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký quyết định phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho Trung đoàn tên lửa 263 ■

# NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI VỀ VẬN CHUYỂN HÀI CỐT LIỆT SĨ QUA ĐƯỜNG TÀU HỎA

**Đ**ể tiếp tục chung tay góp phần cùng Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam thực hiện chương trình “Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn”, hỗ trợ các gia đình liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần vận tải đường sắt triển khai công tác tổ chức vận chuyển hài cốt liệt sĩ và miễn vé cho thân nhân liệt sĩ đi cùng, như sau:

1. Chính sách áp dụng: Miễn cước vận chuyển hài cốt liệt sĩ vận chuyển trên toa xe hành lý các đoàn tàu khách.

- Miễn vé tối đa (02) hai hành khách là thân nhân của liệt sĩ đi cùng chuyến tàu/01 hài cốt liệt sĩ.

- Hành trình: Có ga đi, ga đến là tất cả các ga đường sắt có quy định tàu tác nghiệp hành khách và hành lý.

- Áp dụng trên các đoàn tàu khách do Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt quản lý.

2. Thời gian áp dụng: 3 (ba) năm, kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2028 hoặc đến khi có văn bản hướng dẫn khác thay thế.

3. Điều kiện, thủ tục vận chuyển và mua vé, đi tàu:

3.1. Điều kiện vận chuyển hài cốt liệt sĩ:

- Hài cốt liệt sĩ (viết tắt là HCLS) được vận chuyển theo hình thức hành lý ký gửi đi cùng chuyến tàu với thân nhân.

- Thân nhân liệt sĩ (viết tắt là TNLS) làm thủ tục vận chuyển HCLS ít nhất 02 (hai) giờ trước giờ tàu chạy.

- Địa điểm làm thủ tục vận chuyển: tại các ga có nhận chờ hành khách và hành lý.

- Việc bao bọc hài cốt liệt sĩ do TNLS hoặc người được ủy quyền làm thủ tục vận chuyển thực hiện, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng dịch, an toàn trong quá trình vận chuyển và được Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam xác nhận.

3.2. Thủ tục mua vé và đi tàu:

- TNLS liên hệ cửa bán vé tại các nhà ga để đăng ký nhận vé tàu.

- Khi đăng ký vé tàu, TNLS xuất trình CC/CCCD/Hộ chiếu còn hạn cùng với: “GIẤY ĐỀ NGHỊ VẬN CHUYỂN HÀI CỐT LIỆT SĨ VỀ QUÊ HƯƠNG BẰNG TÀU HỎA” của Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam (bản chính dấu đỏ gửi lại cửa bán vé của nhà ga).

- Khi đi tàu, TNLS xuất trình

CC/CCCD/Hộ chiếu còn hạn trùng khớp với thông tin trên “Thẻ lên tàu hoả” cùng với “Biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ” khi được kiểm tra vé.

- Trường hợp TNLS không đi đúng lịch trình theo vé tàu đã đăng ký, liên hệ với ga gần nhất để trả lại vé tàu (miễn phí) và làm thủ tục đăng ký lại hành trình khác (nếu có nhu cầu).

- Các Trạm VTĐS căn cứ phương án trên toa xe hành lý dành chỗ cho HCLS và phương án trên toa xe khách bán vé hành khách cho TNLS, cụ thể:

+ Trên màn hình bán vé hành lý: Nhân viên bán vé (NVBV) chọn mục “MC”, tại các ô “Thông tin hàng” ghi: “Hài cốt liệt sĩ”; “ĐVT” ghi: “Lượt”; “Trọng lượng TC-TT” ghi: “số kg thực tế (hoặc quy đổi)”; “Số lượng” ghi: “1”, “Thành tiền” ghi: “0”, in “Giấy gửi hành lý” giao cho TNLS và “Thẻ hành lý” dán bên ngoài HCLS. Các Trạm VTĐS tại ga đi hướng dẫn và hỗ trợ TNLS làm thủ tục được thuận lợi nhất. Sau khi bán xong vé hành lý, NVBV giữ lại “Biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ” (bản chứng thực) đính kèm “Giấy gửi hành lý” bản gửi theo tàu cùng

HCLS. + Trên màn hình bán vé hành khách: NVBV chọn phương thức “Tri ân” và chọn chỗ phù hợp theo yêu cầu của TNLS, nhập họ và tên, số CC/CCCD/Hộ chiếu, in “Thẻ lên tàu hỏa” cho TNLS. Sau khi in “Thẻ lên tàu hỏa”, NVBV giữ lại: “GIẤY ĐỀ NGHỊ VẬN CHUYỂN HÀI CỐT LIỆT SĨ VỀ QUÊ HƯƠNG BẰNG TÀU HỎA” của Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam (bản chính dấu đỏ, cuối tháng nộp về Phòng TCKT Công ty).

4. Trách nhiệm của các chi nhánh VTĐS:

4.1. Các chi nhánh VTĐS, các Ga Trạm VTĐS, các cửa bán vé:

- Các cửa bán vé khi tiếp nhận thông tin TNLS có nhu cầu vận chuyển HCLS và mua vé tàu về quê hương, thông tin cho Lãnh đạo Trạm và Chi nhánh để nhận được sự hỗ trợ cần thiết.

- Các cửa vé khi nhận được yêu cầu đăng ký vé trả vé của TNLS, thực hiện hỗ trợ TNLS đăng ký vé trả vé nhanh chóng thuận tiện. Các Ga/Trạm VTĐS tạo mọi điều kiện hỗ trợ TNLS trong công tác mua vé và làm thủ tục vận chuyển HCLS nhanh chóng thuận tiện nhất. Ga Trạm VTĐS hướng dẫn TNLS bao bọc HCLS để đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển.

- Các chi nhánh VTĐS bố trí



nhân lực hỗ trợ TNLS trong việc đưa HCLS lên và xuống tàu được an toàn chu đáo.

4.2. Trách nhiệm của Chi nhánh ĐTV ĐS Hà Nội, Sài Gòn và các đơn vị quản lý tàu:

- Hành lý viên trên tàu phối hợp với bộ phận hành lý của các Trạm VTĐS dành riêng vị trí thuận tiện để xếp HCLS, không xếp chồng, xếp lẫn với các kiện hành lý khác và có biện pháp gia cố tránh xô dịch, đảm bảo

an toàn trong quá trình vận chuyển.

- Tổ tiếp viên trên tàu thực hiện kiểm soát vé hành khách đi đúng đối tượng, nếu phát hiện hành khách đi tàu sử dụng “Thẻ lên tàu hỏa” không đúng đối tượng “Tri ân” (không có “Biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ” và không có HCLS đi cùng) thì giải quyết như trường hợp hành khách đi tàu có vé không hợp lệ.

## VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

5. Các Phòng nghiệp vụ của Công ty có trách nhiệm:

5.1. Phòng Kinh doanh:

- Hướng dẫn các đơn vị bán vé đúng quy định, cân đối phương án ưu tiên cho việc vận chuyển HCLS.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

5.2. Phòng Tài chính - Kế toán:

- Thông báo cho Công ty Bảo hiểm các số liệu liên quan đến số lượng hành khách được miễn thu tiền bảo hiểm hành khách (BHHK) theo các chính sách hai bên đã thoả thuận và phối hợp đảm bảo quyền lợi của TNLS xảy ra trong quá trình đi tàu.

- Phối hợp với Phòng KD hướng dẫn các đơn vị bán vé hành lý và hành khách là TNLS đi tàu.

- Thẩm hạch các vé hành khách, hành lý đã bán theo nội dung quy định tại văn bản này,

phối hợp với Phòng CNTK đối chiếu số lượng hành khách được miễn BHHK theo chính sách của Công ty bảo hiểm và báo cáo số liệu liên quan khi lãnh đạo yêu cầu.

- Kiểm tra, đối chiếu, lưu giữ báo cáo của các Chi nhánh để phục vụ công tác hậu kiểm.

5.3. Phòng CNTT-TK: Cung cấp các số liệu liên quan đến việc bán vé vận chuyển HCLS và thân nhân đi cùng chuyên tàu theo yêu cầu của Lãnh đạo Công ty.

6. Để thể hiện lòng tôn kính với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc, Công ty Cổ phần vận tải đường sắt kính đề nghị Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: Chỉ đạo các Chi nhánh Khai thác Đường sắt, các ga trực thuộc khi có kế hoạch di chuyển HCLS về quê hương phối hợp với TNLS, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam bố trí

nơi đón tiếp trang trọng và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho TNLS trong việc tổ chức nghi lễ đưa HCLS về quê hương bằng đường sắt.

7. Đề nghị Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ Việt Nam:

7.1. Phối hợp thực hiện và hướng dẫn thân nhân liệt sĩ các nội dung liên quan đến thủ tục vận chuyển, đảm bảo việc di chuyển hài cốt được thuận lợi nhất.

7.2. Khi có kế hoạch đưa HCLS về quê hương bằng tàu hỏa, liên hệ trước với các ga để phối hợp tổ chức đón tiếp được chu đáo thuận lợi.

7.3. Thông tin đến Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tại các địa phương và các gia đình có nguyện vọng đưa HCLS trở về quê hương bằng đường sắt biết để phối hợp thực hiện ■

**BAN TUYÊN TRUYỀN**

